

BẢN TIN
VĂN HOÁ, THỂ THAO và DU LỊCH

Cơ quan ngôn luận của ngành
Văn hoá, Thể thao và Du lịch.
Diễn đàn xã hội vì sự nghiệp
Văn hoá, Thể thao và Du lịch
Nam Định

Toà soạn và trị sự:
161 Nguyễn Du - TP. Nam Định
Điện thoại: 0228.643.229



CHỊU TRÁCH NHIỆM XUẤT BẢN

TS. NGUYỄN TIẾN DŨNG

BAN BIÊN TẬP:

ThS. NGUYỄN THỊ TÂM - Trưởng ban
NGUYỄN TIẾN THANH
NGUYỄN VĂN HÒA
VŨ HỒNG PHONG
LÂM VĂN TIÊN
TRẦN THỊ THU THỦY

THƯ KÝ TÒA SOẠN:

LÊ THỊ HẠNH

TRÌNH BÀY BÌA VÀ NỘI DUNG:

VĂN TRỌNG

THEO DÕI VÀ SỬA BẢN IN:

PHÒNG QUẢN LÝ VĂN HÓA

Giấy phép xuất bản Bản tin số:
05/GP-XBBT của Sở Thông tin và
Truyền thông tỉnh Nam Định cấp ngày
25/11/2019.

TRONG SỐ NÀY

- ☐ *Những kết quả nổi bật của ngành văn hóa, thể thao và du lịch năm 2019.*
- ☐ *Xây dựng và phát triển thành phố Nam Định giàu đẹp, văn minh, hiện đại.*
- ☐ *Hồ Chí Minh đến với Chủ nghĩa Lênin và quá trình thành lập Đảng Cộng sản Việt Nam.*
- ☐ *Bác Hồ - Người khởi nguồn Tết trồng cây của đất nước.*
- ☐ *Chợ Tết “Một thoáng Thành Nam” - Nét đẹp văn hóa đầu xuân.*
- ☐ *Đặc sắc lễ hội mùa xuân ở huyện Nam Trực.*
- ☐ *Thủ chơi câu đối ngày Tết.*
- ☐ *Sân khấu Nam Định trước thềm Xuân mới.*
- ☐ *Hoạt động thông tin tuyên truyền tại Thư viện tỉnh Nam Định.*
- ☐ *Nét đẹp trong nếp sống ngày Tết cổ truyền của người Việt.*
- ☐ *Mừng thọ đầu xuân - Nét đẹp văn hóa cần được phát huy.*
- ☐ *Hội Liên hiệp phụ nữ các cấp tỉnh Nam Định tích cực thực hiện Phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa”.*
- ☐ *Rạng rỡ điền kinh Nam Định trên đấu trường Sea Games 30.*
- ☐ *Bơi chải trong các lễ hội xuân truyền thống ở Xuân Trường.*
- ☐ *Du xuân Nam Định và những trải nghiệm thú vị.*
- ☐ *Đức Hoàng đế Trần Thánh Tông với những quyết sách chiến lược thời đại Đông A.*
- ☐ *Phong tục “Đầu năm mua muối” và muối trong đời sống văn hóa, tín ngưỡng của người Việt.*

Ảnh bìa 1: Đ/c Trần Văn Chung, Phó Bí thư Thường trực Tỉnh uỷ, Chủ tịch HĐND tỉnh và Đ/c Phạm Đình Nghị, Phó Bí thư Tỉnh uỷ, Chủ tịch UBND tỉnh Nam Định chúc mừng các HLV, VĐV Nam Định đạt thành tích cao tại Sea Games 30.

Ảnh: Hoàng Anh

In 1.000 cuốn, khổ 19 x 27 cm. Tại Công ty TNHH In Quảng cáo Xuân Thịnh. In xong và nộp lưu chiểu tháng 01-2020.

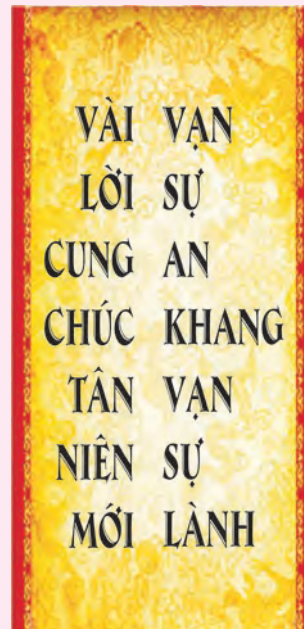


NGUYỄN CÔNG KHƯƠNG

Chào Xuân Canh Tý

Đất nước rộn ràng đón mừng Xuân
Đào mai khoe thắm sắc thanh tân.
Một dải non sông ta hùng vĩ,
Chào Xuân Canh Tý đẹp muôn phần.

Cả nước chung tay xây đời mới.
Sức mạnh kết đoàn của toàn dân
Đồng lòng vượt qua bao thử thách
Có Đảng dẫn đường vững bước chân.



Đám cưới chuột
Tranh dân gian Đông Hồ

MỪNG ĐẢNG, MỪNG XUÂN CANH TÝ 2020

Năm 2020 là năm cuối thực hiện các chỉ tiêu chủ yếu của Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2016 - 2020, năm tiến hành Đại hội Đảng các cấp tiến tới Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng với nhiều sự kiện kỷ niệm trọng đại như: 90 năm Ngày thành lập Đảng Cộng sản Việt Nam, 45 năm Ngày Giải phóng hoàn toàn miền Nam, thống nhất đất nước; 130 năm Ngày sinh Chủ tịch Hồ Chí Minh; 75 năm Cách mạng tháng Tám và Quốc khánh Nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam; năm Du lịch quốc gia 2020... Công tác chỉ đạo, điều hành của lãnh đạo ở và toàn ngành văn hóa, thể thao và du lịch bám sát chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước, sự chỉ đạo của Tỉnh ủy, Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân tỉnh, Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch, chủ động, sáng tạo, đề cao vai trò, trách nhiệm của tập thể lãnh đạo, cá nhân phụ trách, giữ vững sự đoàn kết, phát huy trí tuệ tập thể, tạo điều kiện thuận lợi cho các lĩnh vực hoạt động của ngành ngày càng gắn kết chặt chẽ tạo động lực phát triển sự nghiệp văn hóa, thể thao, du lịch và gia đình. Trong quý I/2020, ngành văn hóa, thể thao và du lịch tập trung hoàn thành tốt một số nhiệm vụ trọng tâm sau:

Chỉ đạo các Chi bộ trực thuộc ở tổ chức Đại hội Chi bộ nhiệm kỳ 2020 - 2022 theo Kế hoạch số 14-KH/ĐU ngày 27/11/2019 của Đảng ủy ở Văn hóa, Thể thao và Du lịch.

Tiếp tục đẩy mạnh thực hiện Nghị quyết số 07-NQ/TU của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh khóa XIX về "Xây dựng môi trường văn hóa lành mạnh, góp phần thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội tỉnh Nam Định" và Kế hoạch số 60/KH-UBND của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc thực hiện Nghị quyết số 07-NQ/TU.

Tổ chức tốt các hoạt động tuyên truyền, văn hóa văn nghệ, thể dục thể thao mừng Đảng, mừng Xuân Canh Tý 2020 và kỷ niệm 90 năm Ngày thành lập Đảng Cộng sản Việt Nam (03/02/1930 - 03/02/2020).

Phối hợp với ở Thông tin và Truyền thông, Hội Nhà báo tỉnh Nam Định tổ chức khai mạc Triển lãm Báo Xuân Canh Tý 2020 với quy mô lớn, trưng bày các ấn phẩm báo, tạp chí số xuân của các cơ quan thông tấn, báo chí Trung ương, các bộ, ngành, địa phương trong cả nước.

Tập trung chỉ đạo tốt công tác tổ chức và quản lý lễ hội Xuân, trọng tâm là lễ hội khai ấn đền Trần, hội chợ Viềng xuân và các lễ hội khác trên địa bàn theo chỉ đạo của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch và Ủy ban nhân dân tỉnh Nam Định.

Chỉ đạo các cơ sở kinh doanh dịch vụ du lịch tăng cường nâng cao chất lượng phục vụ khách du lịch, đảm bảo an ninh trật tự, vệ sinh môi trường, vệ sinh an toàn thực phẩm trong dịp Tết Nguyên đán, đáp ứng yêu cầu ngày càng cao của khách du lịch.

Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra lĩnh vực kinh doanh văn hóa, dịch vụ văn hóa công cộng và thực hiện nếp sống văn minh trong các lễ hội xuân.

BBT

▶ THỜI SỰ - CHÍNH TRỊ

NHỮNG KẾT QUẢ NỔI BẬT CỦA NGÀNH VĂN HÓA, THỂ THAO VÀ DU LỊCH NĂM 2019

Đ/c NGUYỄN TIẾN DŨNG

Giám đốc Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch



Các đồng chí Lãnh đạo tỉnh Nam Định cắt băng khai mạc Triển lãm 50 năm thực hiện Di chúc của Chủ tịch Hồ Chí Minh tại Bảo tàng tỉnh Nam Định

Ảnh: Lương Văn Phương

Năm 2019, ngành văn hóa, thể thao và du lịch đã bám sát sự chỉ đạo của Tỉnh ủy, Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân tỉnh, Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch để cụ thể hóa các nhiệm vụ được giao trong kế hoạch hoạt động của ngành và chủ động triển khai thực hiện. Tổ chức và thực hiện nghiêm Chỉ thị số 26/CT-TTg của Thủ tướng Chính phủ, Chỉ thị số 11/CT-UBND của Chủ tịch UBND tỉnh về việc chấn chỉnh kỷ luật, kỷ cương, đạo đức công vụ trong các cơ quan hành chính nhà nước các cấp của tỉnh Nam Định góp phần nâng cao hiệu

quả trong công tác quản lý, triển khai các nhiệm vụ chuyên môn. Tổ chức tốt các hoạt động tuyên truyền, văn hóa, thể thao, du lịch mừng Đảng, mừng Xuân Kỷ Hợi và kỷ niệm các ngày lễ lớn của đất nước, các sự kiện chính trị của tỉnh. Công tác bảo vệ và phát huy di sản văn hóa dân tộc tiếp tục được quan tâm chỉ đạo thực hiện. Phong trào văn nghệ quần chúng được tổ chức rộng rãi, phong trào thể dục thể thao quần chúng tiếp tục duy trì và phát triển thu hút ngày càng nhiều đối tượng tham gia. Thể thao thành tích cao đạt kết quả tốt trong các

giải thể thao quốc tế, khu vực và quốc gia. Chủ động triển khai công tác thông tin, xúc tiến du lịch để quảng bá hình ảnh và các điểm đến du lịch Nam Định tới du khách trong và ngoài tỉnh, góp phần nâng cao kết quả kinh doanh dịch vụ du lịch trong năm.

Năm 2019, ngành văn hóa, thể thao và du lịch (VHTTDL) đã tập trung chỉ đạo và thực hiện tốt công tác tham mưu Tỉnh ủy, HĐND, UBND tỉnh ban hành các văn bản chỉ đạo, triển khai thực hiện các nhiệm vụ trọng tâm, trong đó nổi bật như: Tham mưu UBND tỉnh tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 07-NQ/TU ngày 09/6/2016 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh về “Xây dựng môi trường văn hóa lành mạnh góp phần thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội tỉnh Nam Định”; phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa” giai đoạn 2017 - 2020, gắn với xây dựng nông thôn mới; Kế hoạch thực hiện Chỉ thị số 05/CT-TTg ngày 09/02/2018 của Thủ tướng Chính phủ về đẩy mạnh việc thực hiện nếp sống văn minh trong việc cưới, việc tang. Tham mưu Hội đồng xét duyệt cấp tỉnh trình Hội đồng chuyên môn cấp Bộ xét tặng danh hiệu “Nghệ sỹ nhân dân”, “Nghệ sỹ ưu tú”; danh hiệu “Nghệ nhân nhân dân”, “Nghệ nhân ưu tú” trong lĩnh vực di sản văn hóa phi vật thể. Năm 2019, Chủ tịch nước quyết định phong tặng danh hiệu “Nghệ sỹ ưu tú” đối với 03 nghệ sỹ, diễn viên thuộc ngành; danh hiệu “Nghệ nhân ưu tú” đối với 08 nghệ nhân trong lĩnh vực di sản văn hóa phi vật thể. Thực hiện tốt công tác tham mưu UBND tỉnh, Ban Chỉ đạo cấp tỉnh ban hành văn bản chỉ đạo, điều hành trong công tác quản lý nhà nước về văn hóa, thể thao, du lịch và gia đình; đồng thời xây dựng và tổ chức thực hiện các đề án, quy chế trình UBND tỉnh trong năm 2019.

Công tác chỉ đạo, điều hành của lãnh đạo Sở đã bám sát chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước, sự điều hành của UBND

tỉnh, chủ động, sáng tạo, đề cao vai trò, trách nhiệm của cá nhân, giữ vững sự đoàn kết, phát huy trí tuệ tập thể; các lĩnh vực hoạt động của ngành ngày càng gắn kết chặt chẽ góp phần phát triển sự nghiệp văn hóa, thể thao, du lịch và gia đình. Chủ động thực hiện Kế hoạch số 73/KH-UBND ngày 16/7/2018 của UBND tỉnh Nam Định theo đúng lộ trình thực hiện Nghị quyết số 19-NQ/TW ngày 25/10/2017 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa XII) về việc tiếp tục đổi mới hệ thống tổ chức và quản lý, nâng cao chất lượng của các đơn vị sự nghiệp công lập. Chỉ đạo rà soát, bổ sung quy hoạch cán bộ lãnh đạo, quản lý nhiệm kỳ 2015 - 2020, nhiệm kỳ 2020 - 2025. Xây dựng kế hoạch và tổ chức các lớp đào tạo, bồi dưỡng thuộc lĩnh vực quản lý của ngành và cử nhiều cán bộ tham gia các lớp đào tạo trình độ lý luận chính trị, lớp bồi dưỡng đối với cán bộ quy hoạch, lớp bồi dưỡng kiến thức an ninh, quốc phòng và các lớp bồi dưỡng, nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ. Chỉ đạo tổng kết phong trào thi đua hoàn thành các chỉ tiêu, kế hoạch đề ra năm 2018 và tổ chức phát động thi đua trong toàn ngành ngay từ những tháng đầu năm 2019 gắn với việc thực hiện nhiệm vụ chính trị, thực hiện các mục tiêu phát triển kinh tế, xã hội của tỉnh. Thường xuyên theo dõi, cập nhật, kịp thời trình Hội đồng thi đua khen thưởng các cấp xem xét, khen thưởng đối với các tập thể, cá nhân đã có thành tích trong công tác văn hóa, thể thao, du lịch năm 2019. Hoàn thành xuất sắc các nhiệm vụ được phân công với vai trò là Cụm trưởng Cụm thi đua các tỉnh đồng bằng sông Hồng. Chỉ đạo thực hiện hiệu quả Kế hoạch cải cách hành chính năm 2019, tập trung xây dựng Chính phủ điện tử theo hướng hiện đại hóa. Tuyên truyền, hướng dẫn người dân thực hiện thủ tục hành chính tại Trung tâm Phục vụ Hành chính công tỉnh Nam Định.



Lãnh đạo Sở VHTTDL đón các HLV, VĐV tỉnh Nam Định tham dự Seagames 30

Ảnh: Hoàng Anh

Ngành VHTTDL tiếp tục phối hợp với các ngành, các cấp đẩy mạnh công tác tuyên truyền và triển khai thực hiện Phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa” gắn với xây dựng nông thôn mới, thực hiện nếp sống văn minh trong các hoạt động lễ hội; Nghị quyết số 33-NQ/TW về “Xây dựng và phát triển văn hóa, con người Việt Nam đáp ứng yêu cầu phát triển bền vững đất nước”; Nghị quyết Trung ương 4 khóa XII về tăng cường, xây dựng, chỉnh đốn Đảng, ngăn chặn, đẩy lùi sự suy thoái về tư tưởng, chính trị, đạo đức, lối sống và những biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ; Chỉ thị số 27/CT-TTg ngày 08/9/2016 của Thủ tướng Chính phủ về đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh; Nghị quyết số 07-NQ/TU ngày 09/6/2016 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh về “Xây dựng môi trường văn hóa lành mạnh góp phần thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội tỉnh Nam Định”.

Tổ chức tốt công tác tuyên truyền cổ động trực quan với gần 7000 m² panô, khẩu

hiệu, tranh cổ động; gần 5000 m² băng rôn, cờ các loại; 09 cuộc triển lãm, trưng bày; 72 buổi chiếu phim tại các rạp, lưu động. Năm 2019, Nhà hát Nghệ thuật truyền thống, Trung tâm Văn hóa, Điện ảnh và Triển lãm tích cực tổ chức biểu diễn phục vụ nhiệm vụ chính trị, phục vụ nhân dân, đặc biệt là các chương trình nghệ thuật mừng Đảng mừng Xuân, kỷ niệm ngày thành lập Đảng, ngày Giải phóng miền Nam 30/4, ngày Quốc tế lao động 1/5, Quốc khánh 2/9, Hội nghị toàn quốc Tổng kết 10 năm thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới, tham gia các cuộc thi, liên hoan sân khấu, dàn dựng các tiểu phẩm, trích đoạn có nội dung tuyên truyền phòng chống tệ nạn xã hội, phong trào xây dựng nông thôn mới, biểu diễn tuyên truyền ngoại khóa tại các trường học về chương trình biển đảo quê hương, phòng chống ma túy học đường. Nhà hát Nghệ thuật truyền thống tổ chức nhiều buổi biểu diễn phục vụ nhân dân trong và ngoài tỉnh theo kế hoạch. Xây dựng các vở diễn mới tham gia hội diễn, liên hoan toàn quốc: Vở “Thánh Mẫu”, vở “Gò đồng mối”

(sân khấu Chèo) tham gia Liên hoan Chèo toàn quốc năm 2019 tại tỉnh Bắc Giang đạt kết quả cao; vở “Huyền Trân công chúa” (sân khấu Cải lương) và vở “Hải Âu trắng” (sân khấu Kịch nói).

Hoạt động bảo vệ và phát huy di sản văn hóa tiếp tục được quan tâm chỉ đạo thực hiện. Năm 2019, ngành đã tập trung phối hợp với Viện Văn hóa nghệ thuật Quốc gia Việt Nam hoàn thiện Đề án bảo vệ và phát huy giá trị “Thực hành tín ngưỡng thờ Mẫu Tam phủ của người Việt” trình UBND tỉnh. Thực hiện tốt Quy định về phân cấp quản lý, bảo vệ và phát huy giá trị di tích lịch sử - văn hóa trên địa bàn tỉnh Nam Định. Hoàn thiện công tác tu bổ, bàn giao và đưa vào sử dụng 05 di tích quốc gia trong Chương trình mục tiêu phát triển văn hoá giai đoạn 2016 - 2020. Hoàn thành công tác khảo sát, nghiên cứu và xây dựng phương án điều chỉnh tên gọi một số di tích thuộc quần thể di tích Phủ Dầy trong danh mục kiểm kê. Tổ chức nhiều hoạt động trong việc bảo tồn, phát huy giá trị các di sản văn hóa gắn với triển khai việc đổi mới, nâng cao hiệu quả hoạt động của bảo tàng, góp phần thực hiện hiệu quả Đề án học tập suốt đời trong các bảo tàng, thư viện, nhà văn hóa và câu lạc bộ. Tham gia Liên hoan trình diễn các di sản văn hóa phi vật thể tại Lễ hội Thành Tuyên năm 2019, tổ chức trưng bày giới thiệu và trình diễn di sản văn hóa phi vật thể “Thực hành tín ngưỡng thờ Mẫu Tam Phủ của người Việt” tại Tuần Văn hóa - Du lịch Bạc Liêu năm 2019. Tiếp nhận 16 cổ vật và 214 đầu sách nghiên cứu chuyên ngành được hiến tặng và duy trì công tác kiểm kê khoa học và tư liệu hóa các tài liệu hiện vật kho bảo tàng.

Tham mưu Ban Chỉ đạo phong trào của tỉnh xây dựng Kế hoạch thực hiện Phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa” gắn với xây dựng nông thôn mới

năm 2019; hướng dẫn triển khai xét, công nhận “cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp” đạt chuẩn văn hóa. Tham mưu UBND tỉnh ban hành Quyết định số 1150/QĐ-UBND ngày 04/6/2019 về việc kiện toàn Ban Chỉ đạo Phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa”. Tính đến hết năm 2018, tỉnh Nam Định có 82,9% số hộ gia đình được công nhận gia đình văn hóa; 3.369 làng (thôn, xóm, tổ dân phố) được công nhận danh hiệu “Làng (thôn, xóm) văn hóa”, “Tổ dân phố văn hóa” (đạt 92,7%); toàn tỉnh có 209/209 xã (100%) được công nhận đạt chuẩn nông thôn mới. Đến tháng 7/2019, 10/10 huyện, thành phố được Chính phủ quyết định công nhận đạt chuẩn nông thôn mới và hoàn thành nhiệm vụ xây dựng nông thôn mới; ngày 18/10/2019 Thủ tướng Chính phủ đã ban hành Quyết định số 1422/QĐ-TTg công nhận tỉnh Nam Định hoàn thành nhiệm vụ xây dựng nông thôn mới, hoàn thành mục tiêu trước 1,5 năm so với mục tiêu Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XIX đề ra.

Về thể dục thể thao, ngành tập trung lực lượng vận động viên tham gia thi đấu thành công tại nhiều giải thể thao quốc gia, khu vực và quốc tế giành 119 huy chương (47 Huy chương Vàng, 25 Huy chương Bạc, 47 Huy chương Đồng). Đặc biệt, tham gia đội tuyển điền kinh quốc gia dự Seagames 30 tại Philippines, điền kinh Nam Định có huấn luyện viên Vũ Ngọc Lợi và 5 vận động viên: Dương Văn Thái, Phạm Văn Lâm, Nguyễn Thị Huyền, Vũ Thị Mến, Đinh Thị Bích đã giành được 5 Huy chương Vàng, 1 Huy chương Đồng ở các nội dung thi đấu: 800m nam, 1.500m nam, 400m nữ, 400m rào nữ, 800m nữ và nhảy xa 3 bước nữ. Câu lạc bộ Bóng đá Dược Nam Hà - Nam Định thi đấu tại Giải Bóng đá vô địch quốc gia 2019 (V-League 2019) đạt thứ hạng 11

và hoàn thành mục tiêu đặt ra. Ngoài thể thao thành tích cao, ngành VH TTDL còn chú trọng việc đẩy mạnh cuộc vận động “Toàn dân rèn luyện thân thể theo gương Bác Hồ vĩ đại”, trọng tâm là tổ chức Ngày chạy Olympic vì sức khỏe toàn dân tỉnh Nam Định năm 2019 thu hút trên 3.000 người tham gia chạy đồng hành. Các hoạt động thể thao quần chúng ở các cấp diễn ra sôi nổi, phong phú, đặc biệt các môn thể thao dân tộc, trò chơi dân gian được tổ chức trong các lễ hội truyền thống địa phương, trong ngày hội văn hóa thể thao nhân dịp kỷ niệm 74 năm Cách mạng tháng Tám và Quốc khánh 2/9 của các huyện, thành phố đã góp phần thúc đẩy phong trào thể dục thể thao phát triển rộng khắp. Tổ chức tốt các giải thể thao cấp tỉnh năm 2019: Giải Việt dã tỉnh Nam Định; Giải bóng đá thiếu niên nhi đồng tỉnh Nam Định; Giải bơi chải truyền thống tỉnh năm 2019 với sự tham gia của đoàn vận động viên đến từ nhiều huyện, thành phố Nam Định. Phối hợp với Sở Giáo dục và Đào tạo tổ chức Giải Điền kinh học sinh phổ thông toàn quốc 2019; đồng thời tập trung công tác chuẩn bị địa điểm tổ chức Hội khỏe Phù Đổng toàn quốc năm 2020 tại Nam Định. Tổ chức Lễ phát động toàn dân tập luyện môn Bơi, phòng, chống đuối nước và duy trì các lớp năng khiếu thể dục thể thao. Tính đến năm 2019, các chỉ tiêu thể thao quần chúng đạt được như sau: Số người tập luyện thường xuyên đạt 35.05 % so với dân số, số gia đình thể thao đạt 19.05% so với tổng số hộ, số trường học thực hiện nội khóa thể dục thể thao có nề nếp đạt 100%, số trường học thực hiện ngoại khóa thể dục thể thao thường xuyên đạt 98.07%, 100% cán bộ, chiến sĩ ngành Công an, Quân đội đạt chiến sĩ khỏe, số câu lạc bộ đạt 1.650 câu lạc bộ.

Hoạt động du lịch trong năm 2019 có

không ít khởi sắc, ước cả năm, tổng lượng khách tới các điểm tham quan du lịch của tỉnh ước đạt 2.645.000 lượt tăng 3,8% so với năm 2018. Trong đó, khách tham dự lễ hội và tham quan di tích chiếm tỷ lệ lớn nhất trong cơ cấu khách, đạt 1.659.000 lượt (chiếm 62,7% tổng lượng khách). Khách du lịch đến các khu du lịch sinh thái, du lịch biển đạt 576.000 (chiếm 21,8% tổng lượng khách). Khách công vụ, thăm thân kết hợp du lịch đạt 410.000 lượt người (chiếm 15,5% tổng lượng khách). Thu nhập du lịch ước đạt 800 tỷ đồng, tăng 8,7% so với cùng kỳ năm 2018. Trong đó, doanh thu ăn uống và lưu trú đạt 570 tỷ đồng (chiếm 71,2% tổng doanh thu), doanh thu từ khách lễ hội và mua sắm đạt 136 tỷ đồng, doanh thu lưu hành, vận chuyển đạt 94 tỷ đồng. Tăng cường triển khai các hoạt động quảng bá xúc tiến trên các phương tiện thông tin đại chúng, tổ chức khảo sát các tuyến điểm du lịch, các tour du lịch thí điểm phục vụ việc xây dựng và đưa vào khai thác các sản phẩm du lịch mới. Phối hợp cung cấp thông tin đánh giá tiềm năng, hiện trạng về phát triển du lịch theo hướng tăng trưởng xanh, thông tin về tình hình phát triển du lịch tại tỉnh Nam Định phục vụ xây dựng các đề án liên quan phát triển du lịch.

Năm 2019, công tác gia đình tập trung vào nhiệm vụ triển khai, tổ chức thực hiện công tác gia đình, phòng chống bạo lực gia đình và tổ chức các hoạt động kỷ niệm Ngày Quốc tế Hạnh phúc (20/3); Ngày Gia đình Việt Nam (28/6); Tháng hành động vì trẻ em; Tháng hành động quốc gia về phòng chống bạo lực gia đình. Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, giáo dục các giá trị đạo đức, lối sống lành mạnh trong gia đình; xây dựng nếp sống văn hóa ở cơ sở, thực hiện nếp sống văn minh trong việc cưới, việc tang và lễ hội.



Chương trình nghệ thuật Chào năm mới 2020

Ảnh: Viêt Dư

Cùng với sự chỉ đạo của lãnh đạo Sở, sự quan tâm, ủng hộ của các cấp ủy, chính quyền địa phương, công tác thanh tra, kiểm tra, xử lý vi phạm trong lĩnh vực văn hóa, thể thao và du lịch được thực hiện có hiệu quả, góp phần nâng cao vai trò quản lý nhà nước trên các lĩnh vực hoạt động ngành. Kiểm tra thường xuyên việc chấp hành các quy định của pháp luật trong hoạt động văn hóa và kinh doanh dịch vụ văn hóa, thể thao và du lịch trên địa bàn tỉnh; kiểm tra hoạt động lễ hội, hoạt động văn hóa và kinh doanh dịch vụ văn hóa tại lễ hội trên địa bàn tỉnh trong dịp Tết Nguyên đán Kỷ Hợi; kiểm tra cơ sở kinh doanh dịch vụ du lịch trong dịp nghỉ lễ, mùa du lịch biển hè 2019; kiểm tra công tác quản lý, bảo vệ và phát huy giá trị di tích lịch sử - văn hóa. Tổ chức thanh tra trách nhiệm việc thực hiện các quy định của pháp luật về khiếu nại, tố cáo, phòng chống tham nhũng và thực hiện chức năng, nhiệm vụ, công vụ trong công tác quản lý tại các đơn vị trực thuộc Sở. Tổng số cơ sở được kiểm tra năm 2019: 155 lượt cơ sở trong đó kiểm tra 40 cơ sở karaoke; 11 cơ sở quảng cáo; di

tích tại nơi tổ chức lễ hội: 23 lượt đền phủ, chùa, lăng; 60 cơ sở lưu trú; 16 cơ sở thể dục thể thao; 05 cơ sở lữ hành. Số đơn vị sự nghiệp được thanh tra, kiểm tra: 9 đơn vị.

Năm 2020 là năm cuối thực hiện các chỉ tiêu chủ yếu của Kế hoạch 5 năm 2016 - 2020, là năm tiến hành Đại hội Đảng các cấp, tiến tới Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng. Việc thực hiện thành công các chỉ tiêu, nhiệm vụ năm 2020 của ngành VHTTDL sẽ góp phần quan trọng trong việc thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội tỉnh Nam Định giai đoạn 2016 - 2020. Kế thừa và phát huy những kết quả đạt được trong năm 2019, ngành VHTTDL quyết tâm tập trung làm tốt công tác tham mưu xây dựng các chương trình, đề án, kế hoạch triển khai thực hiện các văn bản chỉ đạo của Tỉnh ủy, HĐND, UBND tỉnh, Bộ VHTTDL đồng thời tổ chức thực hiện đầy đủ, nghiêm túc các đề án, kế hoạch đã đề ra. Tăng cường công tác cải cách hành chính, phát huy dân chủ, duy trì sự đoàn kết nhất trí, năng động, sáng tạo, đổi mới tác phong làm việc, phấn đấu thực hiện hoàn thành

mọi nhiệm vụ được giao với chất lượng và hiệu quả cao nhất. Để đạt được những thành công trên, năm 2020 ngành VH TTDL sẽ tập trung chỉ đạo và triển khai thực hiện một số nhiệm vụ công tác trọng tâm sau:

Tiếp tục đẩy mạnh thực hiện Nghị quyết số 07-NQ/TU của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh khóa XIX về “Xây dựng môi trường văn hóa lành mạnh, góp phần thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội tỉnh Nam Định” và Kế hoạch số 60/KH-UBND của UBND tỉnh về việc thực hiện Nghị quyết số 07-NQ/TU.

Chỉ đạo, hướng dẫn thực hiện công tác tuyên truyền, tổ chức các hoạt động văn hóa, thể thao và du lịch kỷ niệm các ngày lễ lớn, các sự kiện chính trị của đất nước và của tỉnh năm 2020.

Tiếp tục xây dựng và hoàn thiện các đề án sắp xếp lại các đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Sở theo Kế hoạch số 73/KH-UBND ngày 16/7/2018 của UBND tỉnh về thực hiện Nghị quyết số 19-NQ/TW ngày 25/10/2017 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa XII) về tiếp tục đổi mới hệ thống tổ chức và quản lý, nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động của các đơn vị sự nghiệp công lập.

Ban hành Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của các phòng quản lý nhà nước, các đơn vị sự nghiệp trực thuộc và triển khai thực hiện việc luân chuyển cán bộ theo Quy định số 98-QĐ/TW ngày 7/10/2017 của Ban Chấp hành Trung ương.

Xây dựng hồ sơ khoa học Lễ hội chùa Bi, thị trấn Nam Giang, huyện Nam Trực trình cấp thẩm quyền xem xét đưa vào Danh mục di sản văn hóa phi vật thể quốc gia.

Tập trung đầu tư xây dựng và luyện tập các võ diễn mới tham gia cuộc thi, liên hoan toàn quốc năm 2020: Cuộc thi tài năng trẻ diễn viên Chèo toàn quốc; Liên hoan “Hình tượng người chiến sỹ Công an nhân dân lần

thứ IV”; Cuộc thi tài năng trẻ diễn viên Cải lương toàn quốc, Cuộc thi Độc tấu và Hòa tấu nhạc cụ dân tộc toàn quốc.

Tiếp tục đẩy mạnh cuộc vận động “Toàn dân rèn luyện thân thể theo gương Bác Hồ vĩ đại”. Tổ chức tốt các giải thể thao của tỉnh, tập trung công tác đào tạo, bồi dưỡng lực lượng vận động viên góp phần nâng cao thành tích thể thao thành tích cao và thể thao chuyên nghiệp tỉnh Nam Định, đồng thời đóng góp nhiều vận động viên cho các đội tuyển quốc gia.

Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra lễ hội và việc chấp hành các quy định của Nhà nước trong các lĩnh vực văn hóa, thể thao, du lịch và gia đình.

Chú trọng phát triển du lịch và những sản phẩm du lịch đặc trưng của tỉnh Nam Định, góp phần thực hiện hiệu quả Nghị quyết số 08-NQ/TW ngày 16/01/2017 của Bộ Chính trị về phát triển Du lịch trở thành ngành kinh tế mũi nhọn. Tổ chức các hoạt động văn hóa, thể thao và du lịch trong khuôn khổ các hoạt động hưởng ứng Năm Du lịch Quốc gia 2020. Chỉ đạo các cơ sở kinh doanh dịch vụ du lịch tăng cường nâng cao chất lượng phục vụ khách du lịch, đảm bảo an ninh trật tự, vệ sinh môi trường, vệ sinh an toàn thực phẩm đáp ứng yêu cầu ngày càng cao của khách du lịch.

Tiếp tục đẩy mạnh thực hiện cải cách hành chính; tổ chức triển khai chữ ký số, thực hiện việc áp dụng hệ thống quản lý chất lượng ISO 9001: 2015 tại các đơn vị sự nghiệp trực thuộc Sở.

Phát huy những thành tựu đã đạt được trong năm 2019, năm 2020 tập thể lãnh đạo, công chức, viên chức và người lao động toàn ngành VH TTDL tiếp tục phát huy tinh thần đoàn kết, sáng tạo, nỗ lực phấn đấu hoàn thành xuất sắc các chỉ tiêu, kế hoạch đã đề ra.

XÂY DỰNG VÀ PHÁT TRIỂN THÀNH PHỐ NAM ĐỊNH GIÀU ĐẸP, VĂN MINH, HIỆN ĐẠI



Đ/c Nguyễn Anh Tuấn
Ủy viên Ban Thường vụ Tỉnh ủy
Bí thư Thành ủy Nam Định

Nhìn lại một năm đã qua, trên nền tảng những thành tựu đạt được, Đảng bộ, chính quyền, lực lượng vũ trang và nhân dân thành phố Nam Định đã nỗ lực phấn đấu, vượt qua nhiều khó khăn thách thức, hoạch định đường lối, tổ chức thực hiện các nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, tăng cường quốc phòng an ninh, xây dựng hệ thống chính trị, nâng cao đời sống nhân dân, đạt được những thành tựu quan trọng, tạo ra bước phát triển mạnh mẽ, vượt bậc, toàn diện trên mọi lĩnh vực, mang lại sự đổi thay to lớn cho thành phố Nam Định.

Năm 2019 là năm có ý nghĩa rất quan trọng trong việc thực hiện thắng lợi Nghị quyết Đại hội Đảng bộ thành phố lần thứ XVI và Nghị quyết Đại hội Đảng các cấp. Thành phố Nam Định đã đạt được nhiều thành tựu to lớn, đáng tự hào. Kinh tế thành phố liên tục tăng trưởng. Cơ cấu kinh tế chuyển dịch tích cực theo hướng nâng dần tỷ trọng công nghiệp, dịch vụ, giảm tương đối tỷ trọng nông nghiệp. Quy mô nền kinh tế phát triển mạnh. Thành phố đã hoàn thành 16/16 chỉ tiêu chủ yếu trong đó nhiều chỉ tiêu vượt kế hoạch đề

Đ/c NGUYỄN ANH TUẤN
Ủy viên Ban Thường vụ Tỉnh ủy
Bí thư Thành ủy Nam Định

ra. Giá trị sản xuất công nghiệp do thành phố quản lý ước đạt 14.550 tỷ đồng, tăng 16,66%; giá trị sản xuất ngành dịch vụ đạt 8.660 tỷ đồng, tăng 9,5%; giá trị xuất khẩu đạt 29,3 triệu USD, tăng 15,35%; tổng thu ngân sách ước đạt 2.629 tỷ đồng, đạt 110% so với dự toán tinh giao. Cơ sở hạ tầng, diện mạo đô thị ngày càng phát triển và có sự thay đổi. Các công trình trọng điểm được hoàn thành và đưa vào sử dụng tạo điểm nhấn cho thành phố như: Khách sạn Nam Cường; Trung tâm thương mại Nam Định Tower; Khu đô thị Dệt may Nam Định; Trường tiểu học chất lượng cao tại Khu đô thị Hòa Vượng. Đang tập trung chỉ đạo hoàn thành các dự án Khách sạn thông minh và trung tâm thương mại Nam Định; đường trục trung tâm phía Nam thành phố Nam Định; Khu Trung tâm lễ hội thuộc dự án văn hóa Trần; Khu đô thị mới phía Nam sông Đào... Chuẩn bị khởi công các dự án: Xây dựng Bệnh viện đa khoa tỉnh 700 giường; Khu xử lý rác thải tại xã Mỹ Thành, huyện Mỹ Lộc. Các khu, cụm công nghiệp trên địa bàn thành phố đã thu hút nguồn đầu tư lớn góp phần đẩy mạnh tốc độ phát triển của thành phố. Công tác xây dựng, điều chỉnh quy hoạch được quan tâm chỉ đạo quyết liệt và có những chuyển biến tích cực. Thành phố đang lập Điều chỉnh quy hoạch chung xây dựng thành phố Nam Định đến năm 2040, tầm nhìn đến năm 2050. Hoàn thành Quy hoạch phân khu xã Lộc Hòa (nay là phường Lộc Hòa); tiếp tục hoàn chỉnh các đồ án quy hoạch: Quy hoạch phân khu 1/2000 và khảo sát bổ sung hệ thống cao độ vào bản đồ hiện trạng quy hoạch phân khu phường Cửa Nam, xã Nam Phong, xã Nam Vân thành phố Nam

Định đến năm 2025; Quy hoạch chi tiết tỷ lệ 1/500 tại xã Nam Vân và tái định cư phường Lộc Vượng. Ngày 16/7/2019, Ủy ban Thường vụ Quốc hội đã ban hành Nghị quyết số 721/NQ-UBTVQH14 thành lập phường Lộc Hòa, phường Mỹ Xá thuộc thành phố Nam Định, tỉnh Nam Định; hai đơn vị đã đi vào hoạt động theo mô hình phường kể từ ngày 01/9/2019.

Cùng với phát triển kinh tế, các lĩnh vực văn hóa, y tế, giáo dục, an ninh xã hội, an ninh quốc phòng... được quan tâm chăm lo phát triển toàn diện. Giáo dục - Đào tạo thành phố tiếp tục giữ vững thành tích là lá cờ đầu của toàn tỉnh về chất lượng giáo dục toàn diện. Các đội tuyển giáo viên và học sinh của thành phố tham gia Hội thi Giáo viên giỏi và kỳ thi học sinh giỏi cấp tỉnh đều đạt giải Nhất toàn đoàn. Phong trào xây dựng nếp sống văn hóa, gia đình văn hóa, xây dựng nếp sống văn minh đô thị được triển khai hiệu quả. Việc chăm lo và nâng cao đời sống nhân dân nhất là các gia đình chính sách, các gia đình thương binh, liệt sỹ, chất độc da cam, gia đình nghèo được coi trọng. Bình quân mỗi năm giải quyết

việc làm cho trên 5000 lao động. Tỷ lệ hộ nghèo theo tiêu chuẩn mới còn 2,0%. Tỷ lệ bao phủ Bảo hiểm y tế đạt 90%. Công tác an ninh, quốc phòng - quân sự địa phương tiếp tục thực hiện tốt nhiệm vụ “Tăng cường quốc phòng, an ninh bảo vệ vững chắc Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa trong tình hình mới”. Chủ động, sáng tạo, nỗ lực khắc phục mọi khó khăn, vận dụng sáng tạo chủ trương kết hợp quốc phòng, an ninh với kinh tế, kinh tế với quốc phòng, an ninh. Công tác thanh tra, kiểm tra; phòng chống tham nhũng, lãng phí được tăng cường. Duy trì nền nếp công tác tiếp công dân và giải quyết đơn thư khiếu nại tố cáo theo quy định. Năm qua, thành phố đã thực hiện việc sắp xếp tổ chức bộ máy theo tinh thần Nghị quyết Trung ương 6 (khóa XII) của Đảng, trong đó sáp nhập 11 trường mầm non công lập trên địa bàn 5 phường, giảm 06 đầu mối; hợp nhất 4 đơn vị sự nghiệp, giảm 03 đầu mối. Luân chuyển, điều động đội ngũ cán bộ lãnh đạo nhằm đảm bảo bộ máy tinh gọn, hiệu quả. Hệ thống chính trị cơ sở tiếp tục được củng cố và phát huy sức mạnh.



Khách sạn Nam Cường - Nam Định

Bên cạnh những kết quả đạt được, thành phố đang phải đối mặt với nhiều thách thức: Kinh tế phát triển chưa bền vững, quy mô còn nhỏ chưa tương xứng với tiềm năng, lợi thế. Công tác quản lý đô thị và tốc độ đô thị hóa chưa đáp ứng yêu cầu phát triển. Công tác quy hoạch và quản lý quy hoạch bộc lộ nhiều bất cập... Đây chính là những thách thức đồng thời cũng là những yêu cầu mang tính quyết định, đòi hỏi phải có các giải pháp khắc phục trong thời gian tới.

Đánh giá đúng những thành tựu và hạn chế, cũng như xác định rõ những tiềm năng, lợi thế, định hướng phát triển; Đảng bộ, chính quyền và nhân dân thành phố Nam Định đang nỗ lực tập trung công sức, trí tuệ, tâm huyết và trách nhiệm để quy hoạch phát triển thành phố với mục tiêu: Xây dựng, phát triển thành phố Nam Định theo hướng hiện đại, đồng bộ, có bản sắc riêng, có tính bền vững, có không gian đô thị mở rộng theo quy hoạch. Đưa nền kinh tế thành phố tăng trưởng vượt bậc cả về quy mô cũng như giá trị; môi trường đầu tư thông thoáng, hấp dẫn, có năng lực cạnh

tranh cao. Đầu tư xây dựng khu hành chính tổng hợp, các công trình hạ tầng công cộng, thương mại dịch vụ, khu vui chơi giải trí chất lượng cao. Sự phát triển của thành phố cần phải hướng đến cân bằng đô thị hóa, hiện đại hóa và giữ gìn bản sắc độc đáo; tiếp tục bảo tồn thành phố di sản có giá trị lịch sử hơn 750 năm, đồng thời hỗ trợ mở rộng đô thị, phát triển cơ sở hạ tầng, đảm bảo quốc phòng và phát triển bền vững. Thành phố sẽ tập trung xây dựng, tạo sự phát triển đột phá về kết cấu hạ tầng, phát triển nguồn nhân lực, đẩy mạnh cải cách hành chính, xúc tiến, kêu gọi các nhà đầu tư trong và ngoài nước đầu tư xây dựng các công trình trên địa bàn thành phố. Khắc phục bất cập về hiện trạng cơ sở hạ tầng giao thông, kiến trúc cảnh quan, định hướng phát triển không gian, quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất... Khai thác tối đa lợi thế tuyến đường quốc lộ 21B trong việc kết nối các đô thị lớn trong đồng bằng sông Hồng. Tăng cường kết nối giữa các khu vực trong thành phố, đặc biệt là kết nối khu vực hai bên sông Đào; kết nối linh hoạt giữa các khu vực trong và ngoài tuyến đường vành đai. Khai thác có hiệu quả tuyến đường dẫn cầu Tân Phong, đường trục phía Nam sông Đào. Bổ sung không gian công cộng với hạ tầng hiện đại phù hợp với thể hệ lao động mới - xu thế 4.0. Phát triển đặc trưng và bản sắc của thành phố Nam Định như: Văn hóa nhà Trần, truyền thống đất học, không gian khu phố cổ, nhà máy Dệt cũ, làng trồng hoa, cây cảnh...

Chào Xuân Canh Tý 2020, năm có ý nghĩa đặc biệt, năm cuối thực hiện Nghị quyết Đại hội nhiệm kỳ 2015 - 2020; năm diễn ra nhiều sự kiện chính trị quan trọng; đặc biệt là năm tiến hành Đại hội Đảng bộ các cấp tiến tới Đại hội Đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng. Đảng bộ, chính quyền, quân và dân thành phố sẽ đồng sức, chung lòng, quyết tâm thực hiện thắng lợi mọi mục tiêu, nhiệm vụ mà Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ thành phố lần thứ XVI đã đề ra, xây dựng thành phố Nam Định ngày càng giàu đẹp, văn minh, hiện đại.

N.A.T



10 SỰ KIỆN NĂM 2019 CỦA SỞ VĂN HÓA,



1. Tỉnh Nam Định hoàn thành nhiệm vụ xây dựng nông thôn mới, trước 1,5 năm so với mục tiêu Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XIX đề ra và đăng cai tổ chức thành công các sự kiện Hội nghị toàn quốc tổng kết 10 năm Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2010 - 2020. Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch là một trong những đơn vị chính được tỉnh giao tham gia tổ chức các sự kiện của Hội nghị.

2. Tổ chức thành công triển lãm “50 năm thực hiện Di chúc của Chủ tịch Hồ Chí Minh và sự quan tâm của Bác đối với Đảng bộ và nhân dân Nam Định” nhân dịp kỷ niệm 50 năm thực hiện Di chúc của Chủ tịch Hồ Chí Minh (1969 - 2019).

3. Các đội tuyển thể thao thành tích cao tỉnh Nam Định tham gia thi đấu các giải quốc gia, khu vực và quốc tế giành 119 huy chương (47 Huy chương Vàng, 25 Huy chương Bạc, 47 Huy chương Đồng), trong đó đặc biệt là 06 huy chương (05 Huy chương Vàng, 01 Huy chương Đồng) tại Seagames

30. Ngày chạy Olympic vì sức khỏe toàn dân năm 2019 thu hút trên 3.000 người tham gia chạy đồng hành. Câu lạc bộ Bóng đá Dược Nam Hà - Nam Định thi đấu Giải Bóng đá vô địch quốc gia 2019 (V-League 2019) hoàn thành mục tiêu đề ra.

4. Lễ hội Chùa Keo Hành Thiện, xã Xuân Hồng, huyện Xuân Trường và Lễ hội đền thờ Thánh tổ nghề đúc đồng Tống Xá, xã Yên Xá, huyện Ý Yên được ghi vào Danh mục Di sản văn hóa phi vật thể quốc gia; 02 di tích lịch sử - văn hóa được Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch xếp hạng, 19 di tích lịch sử - văn hóa được UBND tỉnh Nam Định quyết định xếp hạng. Tính đến thời điểm hiện tại, tỉnh Nam Định có 384 di tích được Nhà nước xếp hạng, trong đó có 02 di tích quốc gia đặc biệt, 83 di tích quốc gia, 299 di tích cấp tỉnh.



THỂ THAO VÀ DU LỊCH NAM ĐỊNH

5. Thành lập Nhà hát Nghệ thuật truyền thống tỉnh Nam Định từ ngày 01/7/2019, trên cơ sở hợp nhất Nhà hát Chèo, Đoàn Kịch nói và Đoàn nghệ thuật Cải lương.

6. Chủ tịch nước quyết định phong tặng danh hiệu “Nghệ sỹ ưu tú” đối với 03 nghệ sỹ, diễn viên thuộc Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch; danh hiệu “Nghệ nhân ưu tú” đối với 08 nghệ nhân trong lĩnh vực di sản văn hóa phi vật thể.

7. Nhà hát Nghệ thuật truyền thống, Trung tâm Văn hóa, Điện ảnh và Triển lãm đã dàn dựng và tổ chức biểu diễn thành công nhiều chương trình, vở diễn phục vụ các nhiệm vụ chính trị, phục vụ nhân dân; tham gia các cuộc thi, liên hoan toàn quốc đạt Huy chương Bạc vở diễn “Gò Đống Mối”, 01 giải nhạc sĩ xuất sắc; 03 Huy chương Vàng, 04 Huy chương Bạc cho các cá nhân.



8. Chủ trì tổ chức thành công Triển lãm mỹ thuật “Ký ức Trường Sơn” của họa sỹ Nguyễn Đức Dụ nhân dịp kỷ niệm 75 năm Ngày thành lập Quân đội nhân dân Việt Nam (22/12/1944 - 22/12/2019). Phối hợp với Cục Văn hóa cơ sở tổ chức Lễ khai mạc triển lãm và trao giải thưởng tranh cổ động tuyên truyền kỷ niệm 65 năm Ngày chiến thắng Điện Biên Phủ (7/5/1954 - 7/5/2019) và 60 năm Ngày mở đường Hồ Chí Minh - Ngày truyền thống Bộ đội Trường Sơn (19/5/1959 - 19/5/2019) tại tỉnh Nam Định.

9. Tham gia trình diễn Di sản văn hóa phi vật thể “Thực hành Tín ngưỡng thờ Mẫu Tam phủ của người Việt” tại Lễ hội Thành Tuyên tỉnh Tuyên Quang. Liên hoan trình diễn các Di sản văn hoá phi vật thể đại diện của nhân loại tại tỉnh Khánh Hòa và Tuần Văn hóa - Du lịch Bạc Liêu năm 2019.

10. Tổng lượng khách tới các điểm tham quan du lịch của tỉnh năm 2019 ước đạt 2.645.000 lượt tăng 3,8% so với năm 2018. Thu nhập du lịch ước đạt 800 tỷ đồng, tăng 8,7% so với cùng kỳ năm 2018.

(Theo Bản tin Văn hóa, Thể thao và Du lịch bình chọn)

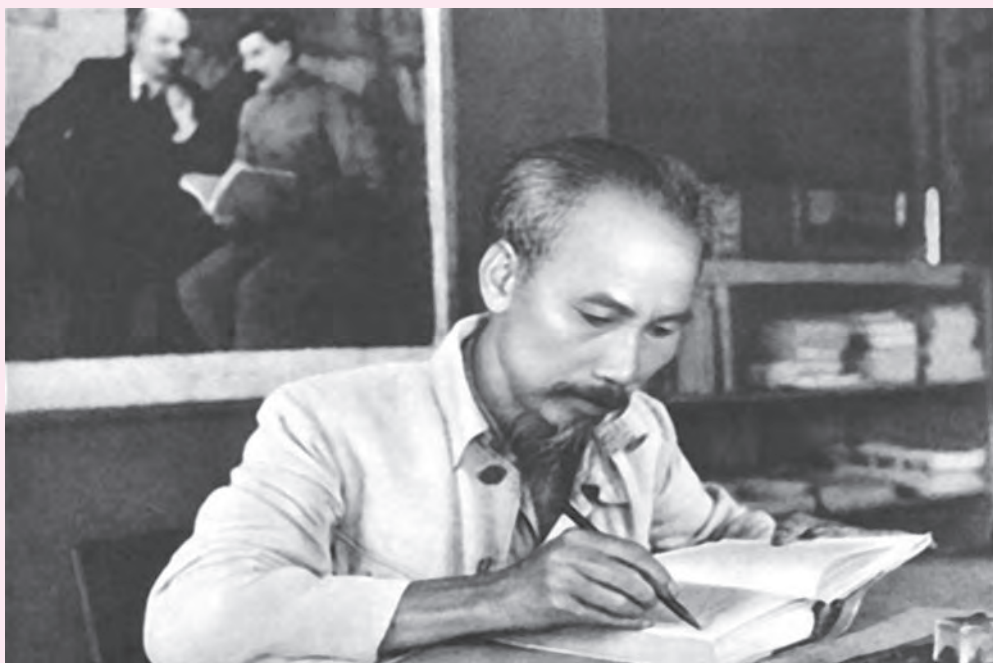
KỶ NIỆM 90 NĂM NGÀY THÀNH LẬP ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM (3/2/1930 - 3/2/2020)

HỒ CHÍ MINH

ĐẾN VỚI CHỦ NGHĨA LÊNIN VÀ QUÁ TRÌNH THÀNH LẬP ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM

PGS.TS. TRẦN ĐỨC MINH

Chủ tịch Hội Khoa học lịch sử tỉnh Nam Định



Chủ tịch Hồ Chí Minh trong phòng làm việc tại căn cứ Việt Bắc

Ảnh: T.L

Thế kỷ XX đã chứng kiến một sự kiện vĩ đại - sự ra đời của nước Việt Nam độc lập, thống nhất và đi lên chủ nghĩa xã hội, đang từng bước xây dựng mô hình xã hội chủ nghĩa dân giàu, nước mạnh, xã hội dân chủ, công bằng, văn minh. Đó là bước ngoặt vĩ đại phục hưng dân tộc sau hàng thế kỷ đầy cam go thử thách. Có được độc lập, tự do và chủ nghĩa xã hội như ngày nay, công lao đầu tiên mà lịch sử ghi nhận thuộc về Hồ Chí Minh - người Anh hùng giải phóng dân tộc, danh nhân văn hoá thế

giới, lãnh tụ kính yêu của toàn Đảng, toàn dân tộc ta. Chính Hồ Chí Minh, người Việt Nam đầu tiên và duy nhất đã tìm ra con đường cứu nước chân chính, từ chủ nghĩa yêu nước đến chủ nghĩa quốc tế vô sản, gắn dân tộc với giai cấp, độc lập dân tộc với chủ nghĩa xã hội, lãnh đạo Đảng Cộng sản Việt Nam do Người sáng lập, làm nên kỳ tích trong lịch sử dân tộc và thời đại. Trước cảnh nước mất, dân sống cảnh đời nô lệ, với lòng nhiệt huyết của một thanh niên yêu nước, năm 1911 Nguyễn Ái Quốc quyết chí

ra đi tìm đường cứu nước cứu dân. Trên hành trình đó, Người đã bắt gặp chủ nghĩa Lênin và quyết định lựa chọn con đường cách mạng vô sản.

1. Nguyễn Ái Quốc ra đi tìm đường cứu nước trong bối cảnh thế giới có nhiều biến động. Chủ nghĩa tư bản đã chuyển sang giai đoạn đế quốc chủ nghĩa với sự gay gắt của tất cả các mâu thuẫn vốn có của nó dẫn đến cuộc chiến tranh thế giới lần thứ nhất (1914 - 1918), gây ra bao tổn thất nặng nề cho nhân dân lao động trên khắp hành tinh. Các mâu thuẫn đó cũng làm cho tình trạng khủng hoảng của chủ nghĩa đế quốc thêm trầm trọng và ngược lại, làm cho phong trào cách mạng nhiều nước trên thế giới thêm phát triển. Cuộc cách mạng Tháng Mười Nga bùng nổ và thắng lợi, nhà nước công nông đầu tiên trên thế giới ra đời. Cuộc cách mạng này đánh dấu mốc mở đầu thời đại mới trong lịch sử phát triển của xã hội loài người, thời đại cách mạng vô sản. Chủ nghĩa Mác từ lý luận của một học thuyết đã trở thành hiện thực trên một phần sáu địa cầu. Tháng 3/1919 Quốc tế cộng sản thành lập. Tư tưởng của Lênin và sự lãnh đạo phong trào cách mạng thế giới của Quốc tế cộng sản đã có tác động ảnh hưởng rất lớn đến xu hướng chính trị của Nguyễn Ái Quốc và phong trào cách mạng Việt Nam.

Ở trong nước, dưới ách thống trị tàn bạo của thực dân Pháp cấu kết với giai cấp phong kiến phản động, đời sống nhân dân vô cùng cực khổ, mâu thuẫn dân tộc vô cùng sâu sắc. Hàng loạt phong trào đấu tranh chống Pháp đã nổ ra. Song, hết thảy các cuộc nổi dậy này đều bị thất bại. Sự thất bại của phong trào Cần Vương đã đánh dấu chấm hết cho cái còn lại của ý thức dân tộc phong kiến. Một loạt phong trào theo xu hướng dân tộc cải lương, dân chủ tư sản đầu

thế kỷ XX với những tên tuổi như Phan Bội Châu, Phan Chu Trinh... cũng lụi tàn dần. Giai cấp công nhân Việt Nam, sản phẩm của chính sách thống trị và khai thác thuộc địa của thực dân Pháp lúc này còn non nớt, chỉ là một bộ phận của phong trào yêu nước nói chung. Còn giai cấp tư sản Việt Nam “sinh sau đẻ muộn”, bị tư bản Pháp - Hoa chèn ép, vừa non yếu về kinh tế, vừa bạc nhược về chính trị, cũng không có vai trò gì đáng kể để đưa dân tộc thoát khỏi cảnh nô lệ.

Bức tranh toàn cảnh của xã hội Việt Nam cuối thế kỷ XIX đầu thế kỷ XX đã chứng tỏ một thực tế là công cuộc cách mạng giải phóng dân tộc đương thời lâm vào tình trạng khủng hoảng về đường lối và lãnh đạo. Từ một xã hội quân chủ phong kiến với mâu thuẫn cơ bản là mâu thuẫn giai cấp giữa nông dân với địa chủ phong kiến, trở thành một xã hội thuộc địa nửa phong kiến với mâu thuẫn mới xuất hiện là mâu thuẫn dân tộc giữa dân tộc Việt Nam với đế quốc thực dân Pháp. Xã hội thuộc địa nửa phong kiến phân hoá sản sinh một loạt các giai cấp, tầng lớp như tư sản, tiểu tư sản, công nhân. Trừ giai cấp công nhân ngày một trưởng thành lớn mạnh, phù hợp với thời đại, các giai tầng khác vừa ra đời đã mang trong mình nó yếu tố lỗi thời. Trước khi giai cấp vô sản Việt Nam trưởng thành và trước khi đảng của nó ra đời, không một giai cấp, tầng lớp nào nhận thức được hai mâu thuẫn cơ bản của xã hội Việt Nam lúc đó và do vậy, không thể đưa ra được đường lối cứu nước, cứu dân đúng đắn, không đủ tư cách lãnh đạo công cuộc giải phóng dân tộc. Vận mệnh dân tộc ta đương thời như ngàn cân treo sợi tóc, đứng bên bờ vực của sự tiêu vong, mặc dầu lòng yêu nước của nhân dân ta không thiếu.

2. Bối cảnh thế giới và trong nước đã thôi thúc Nguyễn Ái Quốc ra đi tìm đường cứu nước. Trải qua bao thăng trầm, biến cố, bôn ba qua nhiều châu lục, lao động để sống, hoà mình với giai cấp công nhân và nhân dân lao động đủ các màu da, dân tộc, để tìm hiểu cuộc sống của họ, đồng thời say sưa nghiên cứu các cuộc cách mạng thế giới với lòng nhiệt huyết được hun đúc bởi truyền thống gia đình, quê hương, dân tộc đã giúp Người nhận rõ bản chất của chủ nghĩa tư bản và giai cấp tư bản, đồng cảm với nỗi thống khổ của vô sản và lao động trên thế giới. Kết luận đầu tiên mà Hồ Chí Minh rút ra từ thực tiễn là: Dẫu màu da, dân tộc có khác nhau, thế giới chỉ có hai loại người, kẻ đi áp bức và người bị áp bức; chỉ có một tình hữu ái, đó là tình hữu ái giai cấp cần lao... Người hiểu ra rằng, sau khi cách mạng tư sản thắng lợi, giành được quyền thống trị, giai cấp tư sản đã làm hoen ố ngọn cờ nhân văn “Tự do - Bình đẳng - Bác ái”, đã vứt bỏ những tư tưởng bất diệt lúc khởi đầu cách mạng tư sản.

Đầu năm 1917, trong lúc cuộc chiến tranh thế giới lần thứ nhất đang đi đến hồi kết thúc, Hồ Chí Minh từ nước Anh trở lại nước Pháp. Người sôi nổi tham gia phong trào công nhân Pháp và quốc tế, gia nhập Đảng xã hội Pháp, thành lập Hội liên hiệp các dân tộc thuộc địa Pháp tại Paris, ra báo Người cùng khổ, cơ quan ngôn luận của Hội. Tháng 10/1917, dưới sự lãnh đạo của Lênin và Đảng Bônsevizh Nga, công nông Nga đã làm cuộc cách mạng vô sản vĩ đại, lập nên nhà nước công nông đầu tiên trên thế giới. Bằng sự nhạy cảm chính trị của mình, Nguyễn Ái Quốc đã dồn sự chú ý và tập trung nghiên cứu cuộc cách mạng này. Người kính yêu Lênin vì Lênin là một người yêu nước vĩ đại đã giải phóng đồng

bào mình. Thậm chí trước đó, Người chưa đọc một cuốn sách nào của Lênin⁽¹⁾. Người khát khao muốn biết: Quốc tế nào khẳng định rõ ràng là mình đoàn kết với các dân tộc thuộc địa, bênh vực nhân dân các nước thuộc địa? Câu hỏi đã được trả lời: Đó là Quốc tế III - Quốc tế cộng sản do Lênin sáng lập. Liền sau đó, Người được đọc “Luận cương của Lênin về các vấn đề dân tộc và các vấn đề thuộc địa”, đăng trên tạp chí Quốc tế cộng sản (ngày 14/7/1920) và được đăng lại trên báo Nhân đạo - cơ quan Trung ương của Đảng cộng sản Pháp. Luận cương của Lênin đã làm sáng tỏ những quan điểm cơ bản của Quốc tế cộng sản đối với phong trào giải phóng dân tộc, đã chỉ ra con đường giải phóng cho các dân tộc bị áp bức. Sau này, Hồ Chí Minh nhớ lại: “Trong Luận cương ấy, có những chữ khó hiểu. Nhưng cứ đọc đi đọc lại nhiều lần, cuối cùng tôi cũng hiểu được phần chính... Luận cương của Lênin đã làm cho tôi rất cảm động, phấn khởi, sáng tỏ, tin tưởng biết bao!... Từ đó tôi hoàn toàn tin theo Lênin, tin theo Quốc tế thứ III”⁽²⁾. Người khẳng định: Chỉ có chủ nghĩa xã hội, chủ nghĩa cộng sản mới giải phóng được các dân tộc bị áp bức và những người lao động trên thế giới khỏi ách nô lệ.

Cũng năm 1920, năm mà Nguyễn Ái Quốc tiếp thu được Luận cương của Lênin, một sự kiện làm thay đổi không chỉ trong nhận thức của Nguyễn Ái Quốc mà còn liên quan đến vận mệnh dân tộc sau này, đó là Người tham gia sáng lập Đảng cộng sản Pháp. Từ ngày 25 đến 30/12/1920, Đại hội toàn quốc lần thứ XVIII của Đảng xã hội Pháp đã tiến hành tại thành Tua (Tours). Trong Đại hội này, Đảng xã hội Pháp phân thành hai phái, sau đó lập thành hai đảng khác nhau: Phái hữu gồm những phần tử cơ hội hữu khuynh, tiếp tục đường lối thoả hiệp

của Quốc tế II. Phái tả gồm những chiến sĩ cách mạng chân chính của giai cấp vô sản Pháp, những người trung thành với đường lối của Lênin, tự tách ra thành lập một đảng vô sản kiểu mới. Nguyễn Ái Quốc đã đứng về phe tả, cùng với những lãnh tụ vô sản kiệt xuất như Macxen Casanh, V.Cutuyariê... thông qua Nghị quyết thành lập Đảng cộng sản Pháp và gia nhập Quốc tế III - Quốc tế cộng sản, theo chủ nghĩa Lênin. Nguyễn Ái Quốc là đại diện duy nhất của các dân tộc thuộc địa tham gia sáng lập Đảng cộng sản Pháp, là một trong những đảng viên đầu tiên của Đảng cộng sản Pháp.

Như vậy một quá trình đầy biến chứng mang tính tất yếu đã diễn ra: Từ một người yêu nước, Nguyễn Ái Quốc tiếp cận được Luận cương của Lênin về các vấn đề dân tộc và thuộc địa, tìm ra con đường cứu nước chân chính - con đường cách mạng vô sản, dứt khoát lập trường theo chủ nghĩa Lênin và trở thành người cộng sản. Đúng như Người đã viết: “Lúc đầu chính là chủ nghĩa yêu nước, chớ chưa phải chủ nghĩa cộng sản đã đưa tôi theo Lênin, tin theo Quốc tế thứ III. Từng bước một, trong cuộc đấu tranh vừa nghiên cứu lý luận Mác-Lênin, vừa làm công tác thực tế, dần dần tôi hiểu được rằng, chỉ có chủ nghĩa xã hội, chủ nghĩa cộng sản mới giải phóng được các dân tộc bị áp bức và những người lao động trên thế giới khỏi ách nô lệ”⁽³⁾.

Nguyễn Ái Quốc lựa chọn con đường của chủ nghĩa Lênin chính là lựa chọn con đường cách mạng thời đại: Cách mạng vô sản ở chính quốc và cách mạng giải phóng dân tộc. Sự lựa chọn này của Người đã báo hiệu chấm dứt tình trạng khủng hoảng về đường lối và lãnh đạo của phong trào yêu nước cách mạng Việt Nam lúc bấy giờ.

3. Sau khát vọng tìm ra con đường cứu nước đúng đắn, Nguyễn Ái Quốc bắt tay vào chuẩn bị trực tiếp về chính trị, tư tưởng và tổ chức cho việc thành lập Đảng của giai cấp công nhân Việt Nam - Đảng mà theo Người - là hạt nhân lãnh đạo không thể thiếu của cách mạng Việt Nam. Có thể nói, từ năm 1921 đến năm 1925 là thời kỳ Người chuẩn bị về tư tưởng, lý luận cho sự ra đời của Đảng với việc nghiên cứu sâu sắc chủ nghĩa Lênin, tham dự Đại hội quốc tế nông dân, Đại hội V Quốc tế cộng sản, vận dụng sáng tạo và phát triển học thuyết Lênin vào thực tiễn cách mạng Việt Nam. Từ sau khi rời Maxcova về Quảng Châu (Trung Quốc) vào cuối năm 1924, Nguyễn Ái Quốc trực tiếp chuẩn bị về tổ chức cho thành lập Đảng với việc thành lập một tổ chức tiền thân là Hội Việt Nam cách mạng thanh niên, mà hạt nhân của nó là Cộng sản đoàn, ra báo Thanh niên, cơ quan của Hội. Mục đích chính của Người là thông qua tổ chức này, truyền bá chủ nghĩa Mác-Lênin vào Việt Nam, mà trước hết là đào luyện lớp cán bộ cách mạng từ trong hàng ngũ những thanh niên giàu lòng nhiệt huyết và yêu nước, tung họ về nước hoạt động, gây dựng phong trào. Những bài giảng của Nguyễn Ái Quốc trong các lớp huấn luyện ở Quảng Châu được tập hợp và in thành tác phẩm lý luận cách mạng nổi tiếng “Đường cách mệnh”, được xuất bản năm 1927 bởi Hội liên hiệp các dân tộc bị áp bức ở Á Châu. Cuốn “Đường cách mệnh” được ví như tác phẩm “Làm gì?” của Lênin đối với cách mạng Nga. Từ đây, chủ nghĩa Mác-Lênin đã kết hợp chặt chẽ với phong trào công nhân và phong trào yêu nước, tạo thành những nhân tố quyết định cho sự ra đời của Đảng Cộng sản Việt Nam. Phong trào công nhân

và phong trào yêu nước chính là mảnh đất tốt để gieo mầm cộng sản.

Giai cấp công nhân Việt Nam từ sau chiến tranh thế giới lần thứ nhất, đặc biệt với cuộc khai thác thuộc địa lần thứ hai của thực dân Pháp ở Đông Dương, đã tăng mạnh về số lượng (22 vạn, gấp hơn 2 lần trước chiến tranh) lại được truyền bá chủ nghĩa Mác-Lênin sâu rộng do hoạt động sôi nổi của Hội Việt Nam cách mạng thanh niên nên đã nhanh chóng trưởng thành và vươn lên đứng ở trung tâm cuộc đấu tranh cách mạng, trở thành lực lượng chính trị độc lập.

4. Sáu tháng cuối năm 1929, ở trong nước đã xuất hiện ba tổ chức cộng sản. Nhận thức rõ thực trạng này, được sự chỉ đạo của Quốc tế cộng sản, Nguyễn Ái Quốc đã nhận lãnh trách nhiệm đứng ra triệu tập Hội nghị hợp nhất ba tổ chức cộng sản này lại thành Đảng Cộng sản Việt Nam, thông qua Chính cương vắn tắt, Sách lược vắn tắt, Điều lệ tóm tắt và Lời kêu gọi nhân việc thành lập Đảng. Các văn kiện này do Lãnh tụ Nguyễn Ái Quốc khởi thảo, được coi như Cương lĩnh đầu tiên của Đảng Cộng sản Việt Nam, một đảng kiểu mới của giai cấp vô sản. Chính Nguyễn Ái Quốc - Hồ Chí Minh đã vận dụng sáng tạo và phát triển nguyên tắc xây dựng đảng kiểu mới do Lênin đề ra, trong đó Người đặc biệt coi trọng nguyên tắc tập trung dân chủ. Theo Người, nếu chỉ tập trung thì sẽ mất dân chủ và ngược lại nếu chỉ coi trọng dân chủ thì không có sức mạnh lãnh đạo. Bên cạnh đó, Người đề cao nguyên tắc phê bình và tự phê bình, coi đó là sức sống và phát triển của Đảng, giữ gìn kỷ luật nghiêm minh, tự giác, làm cho Đảng thực sự là một tổ chức có sức chiến đấu cao, phải tăng cường đoàn kết thống nhất trong Đảng, bảo vệ Đảng như bảo vệ con người của mắt mình... Một điều

quan trọng mà suốt đời Nguyễn Ái Quốc - Hồ Chí Minh tâm niệm và rèn luyện Đảng ta là: Đảng phải thường xuyên tự chỉnh đốn, tự đổi mới, chăm lo củng cố mối quan hệ máu thịt giữa Đảng với dân. Muốn thế, theo Hồ Chí Minh, mỗi đảng viên, mỗi tổ chức đảng phải thường xuyên trau dồi đạo đức cách mạng, quét sạch chủ nghĩa cá nhân, đấu tranh không khoan nhượng chống lại các tệ quan liêu, cửa quyền, tham nhũng, không chịu học tập, không chịu đổi mới, không chịu suy nghĩ... để Đảng ta vừa là người lãnh đạo vừa là đầy tớ thật trung thành của nhân dân, xứng đáng với lòng tin yêu của cả dân tộc.

Con đường từ chủ nghĩa yêu nước đến chủ nghĩa Lênin, đến cách mạng vô sản của Nguyễn Ái Quốc - Hồ Chí Minh là con đường khát khao cháy bỏng của dân tộc Việt Nam, là con đường chân chính của thời đại. Có thể nói, về phạm trù phương pháp luận cách mạng, Lãnh tụ Nguyễn Ái Quốc chính là người làm thay đổi toàn bộ tư tưởng giải phóng dân tộc không chỉ ở Việt Nam mà còn ở phong trào giải phóng dân tộc của các thuộc địa và phụ thuộc. Ngọn cờ Độc lập dân tộc và Chủ nghĩa xã hội - ngọn cờ mà Nguyễn Ái Quốc - Hồ Chí Minh đã đi từ chủ nghĩa yêu nước đến chủ nghĩa Lênin - ngọn cờ bách chiến bách thắng đang được Đảng Cộng sản Việt Nam giương cao trên một phần thế giới đương đại và mai đây sẽ pháp phối tung bay trên nhiều nơi, mà ở những nơi đó độc lập, tự do đang là khát vọng của con người.

T.Đ.M

Chú thích:

(1),(2),(3) Hồ Chí Minh - Con đường dẫn tôi đến chủ nghĩa Lênin. Tuyển tập. Nxb. Sự Thật, H., 1960. Tr. 793-794.

HỌC TẬP VÀ LÀM THEO TƯ TƯỞNG, ĐẠO ĐỨC, PHONG CÁCH HỒ CHÍ MINH

BÁC HỒ NGƯỜI KHỞI NGUỒN TẾT TRỒNG CÂY CỦA ĐẤT NƯỚC

PHẠM KHẢI HOÀN



*Bác Hồ chăm sóc cây vú sữa
của đồng bào miền Nam gửi tặng*

Ảnh: T.L

Sinh thời, khi sống ở làng Sen (xã Kim Liên, huyện Nam Đàn, tỉnh Nghệ An) Chủ tịch Hồ Chí Minh đã gần gũi, hòa mình với thiên nhiên. Cảnh sắc nơi đây thật phong phú: Có núi, có sông, cánh đồng bát ngát, cây xanh bạt ngàn, cùng với những làn điệu dân ca xứ Nghệ trữ tình, sâu lắng, thiết tha, tạo nên vùng quê giàu bản sắc văn hóa, cách mạng.

Sau hơn 30 năm bôn ba ở nước ngoài tìm đường giải phóng dân tộc, cứu nhân dân Việt Nam thoát khỏi ách thống trị hà khắc của thực dân, phong kiến. Ngày 28/01/1941, Bác Hồ đã về nước. Người vô cùng bồi hồi, xúc động,

đặt chân lên mảnh đất thân yêu của Tổ quốc, ngắm nhìn dải đất linh thiêng, núi non trùng điệp, với bao hoài bão quyết giành độc lập, tự do, cơm no, áo ấm cho đồng bào.

Vốn là người yêu cảnh sắc thiên nhiên nên Bác đã chọn hang Pác Pó (tỉnh Cao Bằng) làm căn cứ hoạt động cách mạng. Đó chính là nơi: “Trên có núi, dưới có sông, có đất ta trồng, có bãi ta vui”, để gần rừng, gần suối, gần đồng bào. Và nơi Bác ở hiện lên tượng Các-Mác do Người tạc, suối Lê-nin Người đặt tên để gửi gắm hoài bão, ý tưởng cách mạng, phấn đấu, đi theo chủ nghĩa vô sản chân chính.

Sau 1 năm, Bác Hồ về nước lãnh đạo Cách mạng Việt Nam, ngày 01/01/1942, Người đã viết bài: “Năm mới, công việc mới”, đăng báo Việt Nam Độc lập. Bác sớm nhận ra tính tất yếu, quy luật của tạo hóa: “Muốn ăn quả thì phải trồng cây”. Đây cũng là triết lý sâu sắc cho mỗi con người, khi muốn đạt được mục đích, tương lai phía trước. Vì vậy, trong những ngày đầu cách mạng, sống và làm việc tại căn cứ địa Việt Bắc, cuộc sống đầy gian nan, khổ cực, dù bận trăm công nghìn việc, cơ quan lại thường xuyên di chuyển để giữ an toàn bí mật, nhưng Bác vẫn coi trọng trồng cây, bảo vệ rừng, bảo vệ thiên nhiên. Bác là người khởi xướng và đi đầu trong việc tăng gia sản xuất như trồng ngô, khoai, sắn, trồng rau, nuôi cá, nuôi gà... để cải thiện đời sống, góp phần đưa cuộc kháng chiến mau thắng lợi.

Khi hòa bình lập lại ở miền Bắc, nhân dân được tự do, làm chủ trên mảnh đất của mình, Bác càng chú ý đến việc trồng cây. Ngày 14/9/1959, tại lớp học chính trị của giáo viên, Bác nói: “Vì lợi ích mười năm thì phải trồng cây. Vì lợi ích trăm năm thì phải trồng người”.

Trồng cây và trồng người là hình tượng vô cùng đẹp, hàm chứa ý nghĩa chính trị, nhân văn sâu sắc. Trồng cây chỉ 10 năm là có thể khai thác làm kèo, làm cột nhà hay dùng vào việc khác. Nhưng trồng cây, chính là để giáo dục đạo đức lao động, đặc biệt là giáo dục tình yêu thiên nhiên, ý thức bảo vệ môi trường sinh thái, lối sống hòa đồng giữa con người với thiên nhiên của người Việt. Còn trăm năm trồng người, là thời gian dài, cần bền bỉ xây dựng, rèn luyện trở thành chiến sĩ cách mạng chân chính: Cần, kiệm, liêm, chính, chí công vô tư, làm việc có ích cho nhân dân, cho Tổ quốc. Đó cũng là nhiệm vụ nặng nề, nhưng rất vẻ vang của toàn dân tộc.

Bác thường nói, trời có bốn mùa: Xuân, hạ, thu, đông. Đất có bốn phương: Đông, Tây, Nam, Bắc. Người có bốn đức: Cần, kiệm, liêm, chính. Thiếu một mùa thì không thành trời, thiếu một phương thì không thành đất, thiếu một đức thì không thành người, để răn dạy mọi người trong cuộc sống. Bác thấy rõ lợi ích vô cùng lớn lao của việc trồng cây. Ngày 28/11/1959, lấy bút danh là Trần Lực, Bác viết bài “Tết trồng cây” đăng trên Báo Nhân dân có đoạn: “Bấy lâu nay, trong lúc các xí nghiệp, công trường, cơ quan, trường học, đơn vị bộ đội, hợp tác xã nông nghiệp... đang thi đua sôi nổi để lấy thành tích chúc mừng Đảng 30 tuổi, chúng tôi đề nghị tổ chức một ngày “Tết trồng cây”, việc làm này tốn kém ít mà lợi ích nhiều. Bác còn viết và đăng báo bài: “Nông dân phải trồng cây, chuẩn bị làm nhà ở”. Người chỉ rõ: “Trong mỗi gia đình, tính cả già, trẻ, gái, trai phải trồng ít nhất 5 cây và một bụi tre”.

Bác còn thường xuyên cổ vũ nhân dân ta trồng cây. Người tính trước mắt và lâu dài: “Từ năm 1960 - 1965, chúng ta sẽ có 90 triệu cây vừa ăn quả, cây có hoa và cây làm cột nhà. Trong 10 năm tới, nước ta phong cảnh sẽ ngày càng tươi đẹp hơn, khí hậu điều hòa hơn, cây gỗ đầy đủ hơn. Điều đó góp phần vào việc cải thiện đời sống của nhân dân ta”. Làm cho con đường “Từ chủ nghĩa xã hội lên chủ nghĩa cộng sản càng thêm xanh tươi”.

Hưởng ứng lời kêu gọi “Tết trồng cây” của Bác, toàn dân đã phấn khởi, nô nức thực hiện vào Tết Nguyên đán Canh Tý (1960). Phong trào “Đổi cây nhớ ơn Bác Hồ”, “Hàng cây ơn Bác” nở rộ khắp nơi. Tết trồng cây mở đầu cho việc trồng cây cả năm, đã trở thành phong tục truyền thống văn hóa tốt đẹp của dân tộc.

Bác không chỉ viết tới 15 bài báo có liên quan tới trồng cây và nhiều lần nói chuyện về lợi ích của việc trồng cây, mà Người còn trực tiếp tham gia trồng cây với đồng bào. Ngày 05/9/1959, Bác ra thăm đảo Cô Tô (tỉnh Quảng Ninh), Người căn dặn: “Cần trồng nhiều cây ăn quả, cây lấy gỗ, cây ngăn gió. Trồng cây sẽ đưa lại cho nhân dân ta một nguồn lợi to lớn, lại làm cho xứ sở ta thêm đẹp”. Rồi ngày 11/01/1960, Bác cùng đồng bào Thủ đô trồng cây đa ở công viên Hồ Bảy Mẫu (nay là công viên Thống Nhất), Người nói: “Mấy năm trước nơi đây còn là bãi rác, nhờ có lao động mà nay cây đã lên xanh tốt... Đây chính là vườn hoa của các cô, các chú... ta làm cho ta và cho các cháu đời sau...”. Năm 1961, Bác trồng cây làm đẹp Thủ đô tại vườn hoa Thanh niên. Khi về thăm Đông Anh, Bác trồng cây cùng đồng bào mang tên “Cây Thống nhất”.

Bác còn chỉ rõ cách thức tổ chức và phương pháp trồng cây. Người thường chỉ đạo cán bộ các cấp có kế hoạch trồng cây sớm: “Bộ nông lâm, các ty nông lâm và các đoàn thể cần phải ươm đủ cây giống... Trồng cây gì, ở đâu... xem trọng chất lượng... trồng cây nào, chắc cây ấy, phải gắn kết Tết trồng cây với kế hoạch trồng cây gây rừng. Cần phát huy sức mạnh tổng hợp các lực lượng thanh niên phụ trách... các cụ phụ lão và các cháu thiếu nhi cần bảo vệ, chăm sóc...”. Và Bác căn dặn: “Phải thường xuyên rút kinh nghiệm, nhân rộng điển hình tiên tiến trong phong trào trồng cây...”.

Khi sống tại Phủ Chủ tịch, Bác cùng các đồng chí giúp việc ra sức xây dựng, vun xới vườn cây, ao cá thành bức tranh thiên nhiên khoáng đạt, môi trường trong lành được gắn liền với giá trị lịch sử, văn hóa, ngoại giao

và cả những kỷ niệm mà nhân dân các dân tộc, mọi miền Tổ quốc dành cho Bác. Ngôi nhà sàn đơn sơ, được bao bọc bởi cây xanh, khắc họa một thời Bác sống ở khu căn cứ cách mạng. Tại đây, Bác vẫn trồng cây, nuôi chim, thả cá để thả hồn vào muôn hoa, vạn vật. Ngày ngày Bác chăm sóc cây, hòa mình vào thiên nhiên là tấm gương có sức lay động đến phong trào Tết trồng cây “Đời đời nhớ ơn Bác Hồ” của mọi tầng lớp nhân dân. Khi đi thăm Ấn Độ, Bác trồng cây đa, biểu hiện cho sức sống vững chắc, bền lâu của nhân dân hai nước Việt Nam - Ấn Độ; Bác trồng cây sồi ở Nga và đặt tên “Cây Hữu Nghị” là biểu tượng quý giá cho tình đoàn kết, hữu nghị, gắn bó đời đời giữa Việt Nam và Liên Bang Nga.

Bước sang năm Kỷ Dậu 1969, Bác Hồ yếu đi nhiều, song Người vẫn đau đáu nghĩ về “Tết trồng cây”. Tết năm ấy, người giúp việc lo lắng, đề nghị Bác hoãn việc trồng cây. Nhưng Bác kiên quyết và nói: “Đây là dịp kỷ niệm 10 năm ngày phát động Tết trồng cây nên các chú phải bố trí cho Bác trồng cây ở một địa phương nào có nhiều thành tích. Và sau đó, Bác chọn Yên Hồ, xã Vật Lại, huyện Ba Vì, tỉnh Hà Tây (nay là Hà Nội) là nơi có phong trào trồng cây tốt. Bác đã đến đó và trồng thêm một cây đa, Người xúc đất đổ vào gốc, tưới nước cho cây, rồi cùng bà con ngồi dưới tán bạch đàn thân mật nói chuyện. Bác nói: “Đất nước này là của chúng ta nên phải thi đua sản xuất giỏi, trồng cây giỏi” làm mọi người vô cùng cảm động. Bài viết cuối cùng của Bác về Tết trồng cây vào ngày 05/02/1969, Người động viên, khen ngợi những địa phương tổ chức tốt việc trồng cây và nhắc tới: “Lợi ích to lớn cho kinh tế, quốc phòng”.

Ngay cả khi Người nằm trên giường bệnh, Bác vẫn không quên nhắc nhở đồng bào Nghệ An “Cần có kế hoạch trồng cây bảo vệ rừng”. Và khi Bác về với thế giới người hiền, Bác còn căn dặn lại: “Nên có kế hoạch trồng cây trên và xung quanh đồi, ai đến thăm thì trồng một cây làm kỷ niệm, lâu ngày cây thành rừng, sẽ tốt cho phong cảnh và lợi cho nông nghiệp”.

Theo Thủ tướng Phạm Văn Đồng: “Chủ tịch Hồ Chí Minh có hai người bạn đời thân

thiết, đó là con người và thiên nhiên”. Người sống gần gũi với thiên nhiên để bồi bổ nhân cách, nuôi dưỡng tâm hồn, trí tuệ. Vì vậy nơi ở của Bác từ khu căn cứ Cách mạng đến Phủ Chủ tịch, đâu đâu cũng thấy bóng mát của cây xanh, hương thơm cây cỏ, âm thanh muôn loài, cách sống và tâm hồn của Bác đã tạo nên câu thơ đề đời của nhà thơ Tố Hữu: “Bác sống như trời đất của ta/ Yêu từng ngọn lúa, mỗi nhành hoa”.

Tết trồng cây do Bác Hồ khởi xướng và phát động đã 61 năm (1959 - 2020), thực sự trở thành một cuộc cách mạng cảnh quan thiên nhiên, bảo vệ môi trường sinh thái và ứng phó biến đổi khí hậu toàn cầu. Đó cũng chính là tư duy vượt thời đại, là triết lý sống, nhân cách của Chủ tịch Hồ Chí Minh về cách ứng xử với thiên nhiên và quan niệm trồng cây xanh.

Chủ tịch Hồ Chí Minh kính yêu đã đi xa, đất trời đã bước vào nhiều mùa xuân mới, Tết trồng cây đã trở thành mỹ tục truyền thống văn hóa tốt đẹp của dân tộc Việt Nam, được Đảng, Chính phủ và nhân dân hết sức chăm lo. Nhiều cây cổ thụ sum suê tỏa bóng mát trên các nẻo đường, góc phố. Phong trào trồng cây, gây rừng, phủ xanh đất trống đồi trọc luôn được toàn dân hưởng ứng bằng nhiều hành động cụ thể, làm cho mọi miền đất nước từ mũi Cà Mau đến địa đầu Móng Cái được nhân dân qua nhiều thế hệ, nối tiếp thi đua trồng cây, tô điểm cho non sông, Tổ quốc ngày thêm đẹp. Tết Nguyên đán Canh Tý 2020 đã về, mùa xuân đã đến, lời Bác dạy lại vang lên:

Mùa xuân là Tết trồng cây

Làm cho đất nước càng ngày càng xuân.

P.K.H

Tài liệu tham khảo:

- Chủ tịch Hồ Chí Minh. Nxb. Thông Tấn, H.;2004.
- Một số lời dạy và mẫu chuyện về tấm gương đạo đức của Chủ tịch Hồ Chí Minh. Nxb. Chính trị Quốc gia, H.;2007.
- Hồ Chí Minh tiểu sử. Bảo tàng Hồ Chí Minh. Nxb. Chính trị Quốc gia, H.;2008.

NÂNG CAO HIỆU QUẢ CÔNG TÁC LÃNH ĐẠO, CHỈ ĐẠO TRONG VIỆC THỰC HIỆN KIỂM SOÁT THỦ TỤC HÀNH CHÍNH TẠI SỞ VĂN HÓA, THỂ THAO VÀ DU LỊCH

Th.S TRẦN THỊ HƯƠNG GIANG^(*)



Đ/c Nguyễn Công Hiệp, Phó Giám đốc Sở VH TTDL phát biểu tại Hội nghị tập huấn sử dụng hệ thống quản lý và cung cấp dịch vụ hành chính công

Ảnh: Nguyễn Linh

Với mục tiêu xây dựng nền hành chính hiện đại, phục vụ, phấn đấu nâng cao mức độ hài lòng của người dân, doanh nghiệp trong việc cung ứng các dịch vụ hành chính công đạt mức 90% trở lên, Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch Nam Định nỗ lực thực hiện có hiệu quả các nhiệm vụ cải cách thủ tục hành chính, trọng tâm là đẩy mạnh kiểm soát thủ tục hành chính, nghiên cứu, tham mưu, đề xuất các phương án đơn giản hóa thủ tục hành chính theo hướng cắt giảm các biểu mẫu, rút ngắn thời gian giải quyết, tạo điều kiện thuận lợi cho người dân, doanh nghiệp trong thực hiện các thủ tục hành chính.

Thực hiện Kế hoạch của UBND tỉnh Nam Định về kiểm soát thủ tục hành chính trên địa

bàn tỉnh năm 2019; nhận thức rõ ý nghĩa tầm quan trọng của công tác kiểm soát thủ tục hành chính là việc xem xét, đánh giá, theo dõi, bảo đảm tính khả thi của quy định về thủ tục hành chính, đáp ứng yêu cầu công khai, minh bạch trong quá trình tổ chức thực hiện có hiệu quả, Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch đã ban hành Kế hoạch số 894/KH-SVHTTDL ngày 04/12/2018 về việc kiểm soát thủ tục hành chính năm 2019 triển khai tới toàn bộ cán bộ, công chức, viên chức trong toàn cơ quan, đơn vị. Theo đó, đề ra những mục tiêu, đòi hỏi sự chung tay của tất cả cán bộ, công chức trong thực hiện nhiệm vụ cải cách thủ tục hành chính, cụ thể: Phấn đấu đạt tỷ lệ trên 90% hồ sơ thủ tục hành chính được giải quyết trước hạn. Nhờ đó, việc tiếp nhận,

^(*) Phó Chánh văn phòng Sở VH TTDL

giải quyết thủ tục hành chính luôn được ưu tiên hàng đầu, nâng cao tỷ lệ giải quyết hồ sơ đúng hạn, tính công khai, minh bạch không ngừng được cải thiện; trách nhiệm của cán bộ, công chức trong giải quyết thủ tục hành chính có nhiều chuyển biến tích cực, không có tình trạng nhùng nhằng, gây phiền hà cho người dân, doanh nghiệp của cán bộ, công chức. Hơn nữa, việc phối hợp với Trung tâm Phục vụ Hành chính công trong tiếp nhận và giải quyết thủ tục hành chính là bước đột phá trong công tác kiểm soát thủ tục hành chính và hiện đại hóa nền hành chính; tiết kiệm thời gian, kinh phí cho người dân, doanh nghiệp trong thực hiện thủ tục hành chính; góp phần nâng cao chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh, cải thiện môi trường kinh doanh, thu hút các nhà đầu tư, doanh nghiệp vào kinh doanh các dịch vụ văn hóa, thể thao và du lịch trên địa bàn tỉnh.

Thực hiện sự chỉ đạo của UBND tỉnh về việc thực hiện một số nhiệm vụ của công tác rà soát các thủ tục hành chính. Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch đã rà soát, bổ sung những thủ tục hành chính mới theo chỉ đạo của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch, bãi bỏ những bộ thủ tục không còn hiệu lực; đồng thời, chỉ đạo các phòng chức năng rà soát các thủ tục hành chính và thực hiện cắt giảm, đơn giản hóa các thủ tục hành chính theo quy định. Hiện nay, Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch đang thực hiện 133 thủ tục trong đó có 116 thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch, 17 thủ tục hành chính cấp tỉnh do UBND tỉnh công bố được công khai trên Cổng thông tin điện tử của tỉnh, của Sở và trang Dịch vụ công trực tuyến tỉnh Nam Định. Tiếp tục chỉ đạo các bộ phận chuyên môn rà soát, bổ sung kịp thời các thủ tục hành chính theo yêu cầu của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch. Năm 2019, Sở đã tham mưu trình UBND tỉnh ban hành 05 Quyết định công bố thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch, UBND cấp huyện.

Sở đã thực hiện việc niêm yết, công khai các thủ tục hành chính đã được UBND tỉnh

phê duyệt tại trụ sở cơ quan và Trung tâm Phục vụ hành chính công. Các thủ tục, biểu mẫu hành chính được niêm yết đầy đủ, chính xác, công khai giúp cho tổ chức và cá nhân dễ dàng thực hiện khi có yêu cầu. Đồng thời công khai mã hồ sơ thủ tục hành chính lĩnh vực văn hóa, thể thao, du lịch, di sản và gia đình trên cơ sở dữ liệu quốc gia về thủ tục hành chính.

Kết quả nhập dữ liệu về quy định thủ tục hành chính: Các thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch được đăng tải trên Cổng thông tin điện tử của tỉnh và của Sở tại địa chỉ <http://www.sovhttdl.namdinh.gov.vn>. Sở đã cử cán bộ thực hiện việc tiếp nhận các thủ tục hành chính theo đúng quy định, kịp thời cung cấp thông tin, hỗ trợ tích cực cho người dân, doanh nghiệp trong việc cập nhật các quy định về thủ tục hành chính, từng bước xây dựng nền hành chính hiện đại và góp phần nâng cao chỉ số, tính minh bạch của tỉnh Nam Định.

Thực hiện sự chỉ đạo của UBND tỉnh về triển khai dịch vụ công trực tuyến, Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch đã phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông tổ chức tập huấn, triển khai phần mềm Dịch vụ công trực tuyến: <http://dichvucong.namdinh.gov.vn> cho cán bộ làm công tác tiếp nhận hồ sơ và cán bộ, công chức tại các phòng có thủ tục hành chính. Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch đã làm tốt công tác tuyên truyền, hướng dẫn cho tổ chức, cá nhân đến giao dịch và thực hiện cung cấp dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, 4 ở một số lĩnh vực chuyên ngành. Chỉ đạo các phòng quản lý nhà nước và bộ phận tiếp nhận và trả kết quả tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh thực hiện nghiêm Quyết định số 2031/QĐ-UBND ngày 23/9/2019 của UBND tỉnh về các thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch thực hiện tại Trung tâm Phục vụ Hành chính công tỉnh, đảm bảo 100% thủ tục hành chính được thực hiện tại Trung tâm và có 49/116 (42%) số thủ tục hành chính giải quyết trực tuyến mức độ 3, mức độ 4 trên

tổng số hồ sơ giải quyết thủ tục hành chính của các sở, ngành, địa phương trên địa bàn tỉnh Nam Định giai đoạn 2019 - 2020.

Bên cạnh đó, Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch đã tham mưu UBND tỉnh ban hành Quyết định số 2445/QĐ-UBND ngày 04/11/2019 của UBND tỉnh về việc thông qua phương án đơn giản hóa thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của tỉnh Nam Định trong đó có 08 thủ tục hành chính thuộc nhóm lĩnh vực cắt giảm trên 20% thời gian giải quyết thủ tục hành chính so với quy định đối với thủ tục thuộc lĩnh vực văn hóa, thể thao và du lịch; qua đó, tạo được sự đồng thuận, nâng cao mức độ hài lòng của người dân, doanh nghiệp so với trước đây.

Công tác thanh tra, kiểm tra được triển khai có hiệu quả: Thanh tra Sở phối hợp với các phòng chuyên môn của Sở thường xuyên kiểm soát chặt chẽ việc ban hành mới các thủ tục hành chính đảm bảo đầy đủ, kịp thời. Sở đã chỉ đạo việc rà soát, bổ sung những thủ tục hành chính mới theo chỉ đạo của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch, bãi bỏ những bộ thủ tục không còn hiệu lực và không có căn cứ, công chức vi phạm quy định về kiểm soát thực hiện thủ tục hành chính.

Kết quả trong năm 2019, Sở đã tiếp nhận và giải quyết 255 hồ sơ đăng ký quảng cáo; 36 văn bản tiếp nhận tổ chức biểu diễn nghệ thuật; 14 giấy phép tổ chức biểu diễn nghệ thuật; cấp mới 08 giấy phép kinh doanh lữ hành nội địa; cấp mới và cấp đổi 38 thẻ hướng dẫn viên du lịch quốc tế, nội địa (trong đó 17 quốc tế, 21 nội địa); thẩm định và cấp phép mới 07 cơ sở lưu trú du lịch: hạng 1 sao, 2 sao, 3 sao đối với khách sạn, biệt thự du lịch, căn hộ du lịch, tàu thủy lưu trú du lịch; 25 thủ tục cấp Giấy chứng nhận khóa cập nhật kiến thức cho hướng dẫn viên du lịch nội địa và hướng dẫn viên du lịch quốc tế; cấp mới và cấp lại 05 Giấy chứng nhận đủ điều kiện hành nghề tu bổ di tích; 07 Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể dục thể thao; 01 hồ sơ liên thông trình UBND tỉnh ra quyết định cấp Giấy phép triển lãm Mỹ thuật;

100% được giải quyết đúng thời hạn, các hồ sơ còn thiếu đã hướng dẫn tổ chức, cá nhân hoàn thiện theo quy định. Sở cũng đã triển khai và thực hiện tốt việc thực hiện trả kết quả qua dịch vụ bưu chính công ích theo Quyết định số 45/2016/QĐ-TTg ngày 19/10/2016 của Thủ tướng Chính phủ.

Tuy nhiên, bên cạnh những kết quả đạt được, quá trình thực hiện công tác kiểm soát thủ tục hành chính vẫn còn một số khó khăn, vướng mắc: Các văn bản quy định về thủ tục hành chính thường xuyên bị thay thế, sửa đổi, bổ sung đã gây khó khăn cho việc phải liên tục dự thảo Quyết định công bố mới, ảnh hưởng không nhỏ đến chất lượng và tiến độ triển khai; một số thủ tục hành chính có thành phần hồ sơ được công bố chưa đầy đủ so với quy định tại các văn bản khác hoặc có thủ tục được quy định tại văn bản quy phạm pháp luật nhưng chưa được công bố, chuẩn hóa. Việc quy định thời gian giải quyết thủ tục hành chính trong nhiều văn bản quy phạm pháp luật của Bộ, ngành Trung ương chưa thống nhất về cách tính thời gian giải quyết giữa “ngày” và “ngày làm việc”. Nhiều thủ tục hành chính quy định “ngày” nên rất khó phân định khi xây dựng quy trình các bước giải quyết thủ tục hành chính cụ thể giữa các cơ quan; các cán bộ, công chức làm công tác tham mưu, thụ lý hồ sơ thủ tục hành chính phải kiêm nhiệm nhiều nhiệm vụ khác và thường xuyên có sự thay đổi nên cũng gây khó khăn trong quá trình thực hiện nhiệm vụ.

Để nâng cao hiệu quả công tác kiểm soát thủ tục hành chính, trong thời gian tới Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch cần tiếp tục tuyên truyền, phổ biến, quán triệt đội ngũ cán bộ, công chức về vai trò, tầm quan trọng của kiểm soát thủ tục hành chính, xác định kiểm soát thủ tục hành chính là nhiệm vụ thường xuyên, liên tục để việc triển khai thực hiện được đồng bộ, thống nhất trong toàn ngành.

Thực hiện nghiêm trách nhiệm giải trình và đảm bảo quyền giám sát của cá nhân, tổ chức trong việc thực hiện thủ tục hành chính,

(Xem tiếp trang 41)

▶ QUẢN LÝ VĂN HÓA

Chợ Tết

“MỘT THOÁNG THÀNH NAM” NÉT ĐẸP VĂN HÓA ĐẦU XUÂN

VIẾT DƯ



*Đ/c Trần Lê Đoàn, TUV, Phó Chủ tịch UBND tỉnh và các đại biểu
tham quan trưng bày tại Bảo tàng tỉnh Nam Định*

Ảnh: Nguyễn Linh

Những ngày xuân, chợ Tết trở thành nét đẹp văn hóa truyền thống có từ bao đời của người dân Việt Nam. Trong mưa xuân pháp phối bay, từng dòng người đổ về những phiên chợ mà lòng rộn ràng, người bán, người mua đều vui vẻ chúc nhau năm mới an khang, thịnh vượng. Với mong muốn gìn giữ giá trị văn hóa, tái hiện không gian văn hóa phiên chợ xuân, từ năm 2018, được sự cho phép của UBND tỉnh Nam Định, Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Bảo tàng tỉnh đã huy động các nguồn lực tổ chức chợ Tết “Một thoáng Thành Nam”. Có thể thấy, chợ Tết “Một thoáng Thành Nam” đã mang đến

hiệu ứng tích cực trên nhiều phương diện, minh chứng rõ nhất là sự hưởng ứng đồng thuận của nhân dân, du khách thập phương khi hòa mình vào phiên chợ.

Bằng sự nỗ lực của Bảo tàng tỉnh và các đơn vị đồng tổ chức, chợ Tết “Một thoáng Thành Nam” được nhiều nhà nghiên cứu văn hóa đánh giá bài bản về khâu tổ chức, khoa học trong công tác trưng bày, sắp xếp thứ tự các gian hàng... Không khó để nhận ra những tiểu tiết trong khánh tiết đều được quan tâm để nội dung chợ Tết được tiếp cận một cách dễ nhất đến người dân. Tại sảnh chính, triển lãm “Thành Nam xưa” được

thiết kế trưng bày bằng pa-nô, giới thiệu một số tư liệu, hình ảnh lịch sử của thành phố Nam Định gồm Thành cổ, Trường Thi, phố cổ, Nhà máy Dệt, sinh hoạt văn hóa của người dân. Có những bậc cao niên sống hàng chục năm ở thành phố Nam Định khi ngắm nhìn những bức ảnh giới thiệu về Thành Nam xưa bỗng xúc động trầm ngâm bởi những hình ảnh quý gợi lại nhiều hoài niệm quá khứ... Nhận được nhiều quan tâm của du khách đến chợ Tết Thành Nam là khu trưng bày triển lãm hoa lan và cây bonsai. Trong những ngày diễn ra chợ Tết “Một thoáng Thành Nam”, các thành viên Hội hoa Địa Lan Thành Nam đều “trung” những tác phẩm hoa đẹp nhất, đặc sắc nhất để du khách thập phương thưởng ngoạn. Tỉnh Nam Định là mảnh đất đa nghề với làng cây cảnh Điện Xá, làng nghề gỗ La Xuyên, sơn mài Cát Đằng... thông qua các sản phẩm đồ gỗ mỹ nghệ, trưng bày cây bonsai du khách tham gia phiên chợ hiểu hơn về giá trị văn hóa, thương hiệu của những làng nghề ở Nam Định. Đặc biệt, theo thông lệ những lần tổ chức chợ Tết “Một thoáng Thành Nam”, Ban Tổ chức đều dành không gian trình diễn các loại hình văn hóa phi vật thể đặc trưng của địa phương như: Hát Vần, hát Ca trù, múa rối nước... Mở cửa cho du khách tham quan trưng bày hiện vật Bảo tàng, trưng bày các chuyên đề: Tín ngưỡng thờ Mẫu Tam phủ của người Việt, Hoàng Sa, Trường Sa của Việt Nam... Hòa mình vào “dòng người” ngắm những sản phẩm, các hiện vật tại phiên chợ Tết Thành Nam, du khách tiếp tục có dịp thưởng thức những món ẩm thực đặc trưng của Nam Định như: Phở Bò, kẹo Sìu Châu, bánh Xíu Páo hay bánh cuốn làng Kênh ở những lán nhỏ ẩm cúng.

Hoạt động tâm điểm của sự kiện là giao lưu, thưởng ngoạn, đấu giá cổ vật do Bảo tàng tỉnh phối hợp với Hội cổ vật Thiên

Trường và Câu lạc bộ UNESCO nghiên cứu, bảo tồn cổ vật tỉnh Nam Định tổ chức. Thông qua hoạt động này đã có nhiều tập thể, cá nhân tự nguyện hiến tặng các tài liệu, hiện vật quý cho Bảo tàng tỉnh. Hưởng ứng phong trào hiến tặng cổ vật cho Nhà nước, đến nay các hội viên của Hội Cổ vật Thiên Trường đã hiến tặng trên 700 cổ vật cho Bảo tàng tỉnh và các Bảo tàng tỉnh Ninh Bình, Thanh Hoá, Bảo tàng Lịch sử quốc gia, Bảo tàng Lịch sử Quân sự Việt Nam... Trong đó có nhiều bộ sưu tập quý như: Đồ đồng, đồ đất cổ thời kỳ văn hoá Đông Sơn, một trống đồng cỡ lớn thuộc loại cổ vật quý hiếm và các loại gốm cổ Việt Nam thuộc các triều đại Lý, Trần, Lê, Mạc, Nguyễn cùng với các loại đồ cổ của nước ngoài. Khác với việc mua bán cổ vật thông thường, số tiền đấu giá các hiện vật trong phiên chợ đều được làm từ thiện. Bởi vậy, cuộc đua giành quyền sở hữu các món đồ “độc”, quý thường khép lại bằng nụ cười mãn nguyện của cả người bán và người mua.



Đồng chí Nguyễn Văn Thư, Giám đốc Bảo tàng tỉnh cho biết: Bắt nguồn từ thông lệ tổ chức giao lưu cổ vật đầu xuân và chợ đồ xưa hơn 10 năm qua tại Bảo tàng tỉnh cho thấy đây là sân chơi bổ ích, lành mạnh, tuy nhiên có hạn chế là bó hẹp về hình thức hoạt động và đối tượng tham gia. Bởi vậy, từ năm 2018, Bảo tàng đã xin chủ trương xã hội hóa, tái hiện phiên chợ Tết với mong muốn phản ánh một cách đa dạng hơn cuộc sống sinh hoạt và nét đẹp văn hóa truyền thống của Thành Nam với các phong tục, tập quán giàu bản sắc. Không đặt ở vấn đề thương mại, chợ Tết “Một thoáng Thành Nam” được tổ chức với mục đích tạo ra không gian văn hóa truyền thống, giới thiệu một số loại hình di sản tiêu biểu của Nam Định, gắn với mảnh đất Thành Nam xưa. Qua đó, góp phần phục vụ nhu cầu tham quan, thưởng thức và sáng tạo văn hóa của người dân địa phương và du khách trong dịp đón Tết cổ truyền của dân tộc; phát huy, bảo tồn di sản văn hóa và phát triển du lịch. Bên



Một góc chợ Tết “Một thoáng Thành Nam”

Ảnh: Nguyễn Linh

cạnh đó, thành công lớn nhất của đơn vị tổ chức là mời gọi được các nghệ nhân, doanh nghiệp quy tụ lại cho một không gian thấm đẫm giá trị văn hóa, lịch sử truyền thống.

Có thể khẳng định, sau 2 năm tổ chức thành công, chợ Tết “Một thoáng Thành Nam” đã tạo dấu ấn đặc biệt trong mỗi dịp Tết đến, xuân về; là điểm hẹn văn hóa thu hút du khách thập phương trong và ngoài tỉnh đến với Nam Định. Chuẩn bị cho chợ Tết “Một thoáng Thành Nam” năm Canh Tý (2020), Bảo tàng tỉnh đã đề xuất với Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch xây dựng ý tưởng tổ chức đường hoa đi bộ trong khuôn viên Thành cổ, để biến nơi này thành điểm tụ họp tinh thần của mọi gia đình Thành Nam vào các dịp lễ Tết. Chợ Tết “Một thoáng Thành Nam” năm 2020 với sự quan tâm của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch, sự nỗ lực của Bảo tàng tỉnh cùng các nhà tài trợ sẽ tiếp tục thành công, tạo hiệu ứng văn hóa lan tỏa hơn nữa, góp phần quảng bá giá trị các di sản văn hóa của Nam Định, giáo dục truyền thống cho thế hệ trẻ, đã trở thành một sản phẩm du lịch hấp dẫn thúc đẩy du lịch văn hóa địa phương ngày càng phát triển.

Xuân THÀNH NAM

Thơ: Nguyễn Thế Minh

Nhạc: NSUT Kiều Dư



Xuân đã về trên đất Thành Nam quê tôi. Ôi đẹp
 quá từng bình chợ hoa xuân Tết. Phố đào quất đào tiền đông giá
 rét. Đồi vui háo hức duyên dáng sắc hồng tươi. Chiếc áo dài
 xinh tô thắm mắt em cười. Em e ấp bên tượng đài Trần Hưng Đạo. Công viên muôn
 màu. Từng đôi bước dạo. Bức tranh xuân cô thiếu nữ thân quen
 Sóng sóng Đào dạt dào bến Đò Quan nồng nàn sắc hương dầy làng hoa Diên
 Xá, vàng tím trắng xanh vẽ đường mới lạ nắng xưa về anh khe khẽ gọi tên em
 Thăm duộm tình người năm mới đến bên thêm hương tình
 yêu chạm bến bờ hạnh phúc. Hương đất trời bay lên cùng đất
 nước. Linh thiêng phút giao thừa Thành Nam vào xuân

ĐẶC SẮC LỄ HỘI MÙA XUÂN Ở HUYỆN NAM TRỰC

LAM HỒNG



Lễ hội chùa Đại Bi, thị trấn Nam Giang, huyện Nam Trực

Ảnh: Khánh Dũng

Nam Trực là vùng đất giàu truyền thống văn hóa với 397 di tích lịch sử - văn hóa, trong đó 13 di tích đã được xếp hạng cấp quốc gia, 48 di tích đã được xếp hạng cấp tỉnh. Gắn với hệ thống di tích là các sinh hoạt văn hóa dân gian, lễ hội truyền thống của nhân dân làng xã từ bao đời nay, đặc biệt tập trung vào 3 tháng mùa xuân.

Điểm đến đầu tiên trong những lễ hội mùa xuân ở Nam Trực là hội chợ Viềng mừng 8 tháng Giêng. Từ xa xưa, người dân nơi đây đã truyền nhau câu ca: “Bỏ con, bỏ cháu, không bỏ hai mươi sáu chợ Yên/ Bỏ tổ bỏ tiên không bỏ chợ Viềng mừng tám” để khẳng định ý nghĩa đặc biệt về mặt tâm linh của phiên chợ này. Trong mùa xuân ấm áp làm vạn vật hồi sinh sau những ngày đông giá, dòng người từ khắp nơi lại nô nức đổ về

phiên chợ cầu may chỉ diễn ra một lần trong năm. Chợ Viềng được ví như cuộc triển lãm thành tựu kinh tế - xã hội của các địa phương trong và ngoài tỉnh với rất nhiều mặt hàng phong phú, đa dạng, các đặc sản vùng miền, sản phẩm của các làng nghề truyền thống có tuổi đời hàng trăm năm. Song thu hút, hấp dẫn du khách hơn cả là mặt hàng đồ cổ, đồ giả cổ, hoa, cây cảnh, thịt bò thui rơm. Ngoài ý nghĩa của phiên chợ mua bán lấy may, chợ Viềng còn hội tụ nhiều giá trị văn hóa truyền thống với các trò chơi dân gian độc đáo. Sau lễ hội chợ Viềng là lễ hội hoa, cây cảnh Vị Khê được tổ chức từ ngày 12 đến ngày 16 tháng Giêng âm lịch để tưởng nhớ, tôn vinh công lao của ông Tổ nghề Tô Trung Tự - người đã truyền dạy nghề trồng hoa, cây cảnh cho nhân dân địa phương làm kế sinh nghiệp

lâu dài. Bên cạnh các nghi lễ: Tế nam quan, Tế nữ quan, rước hoa cây cảnh về đình làng dâng hương ông Tổ làng nghề, lễ hội còn đặc biệt hấp dẫn, sôi động với phần hội gồm các hoạt động: Trưng bày những loại hoa quý, những cây cảnh, cây thế độc đáo; thi tay nghề, tạo thế cây cảnh; biểu diễn văn nghệ và các trò chơi dân gian... Tiếp đó, theo câu ca truyền tụng “Hai mươi phát tầu chùa Bi/Trai đi được vợ, gái đi được chồng”, người dân lại nô nức về với hội chùa Bi diễn ra vào ngày 20 tháng Giêng. Trong “Tân Biên Nam Định địa dư chí lược” của Đệ tam giáp đồng Tiến sĩ xuất thân khoa Canh Thìn (1880) Khiếu Năng Tĩnh có ghi:

“Giàu nghèo cũng cứ chơi xuân,
Thắp hương cầu phúc, bước chân vui vầy,
Thứ nhất thì hội Phủ Dầy
Vui thì vui vậy, không tày chùa Bi”

Sau lễ tế của các thôn, dân làng tổ chức các trò chơi dân gian chơi gà, đấu vật, đánh đu, cờ người. Chùa Đại Bi thờ Từ Đạo Hạnh, vị thiền sư theo truyền thuyết là tổ sư của nghệ thuật múa rối Việt Nam. Vì vậy, trong ba đêm hội, tại khu vực nội tự có trình diễn hát và múa rối đầu gỗ (còn có tên chữ là trò ôi lồi) - một hình thức rối cạn hầu thánh đặc sắc. Ngoài các lễ hội kể trên, Nam Trực còn có nhiều lễ hội mùa xuân kết tinh những giá trị văn hóa đặc sắc. Tiêu biểu như: Lễ hội truyền thống Đền Am, thị trấn Nam Giang. Đền Am là nơi thờ tự và tri ân công đức của nhân dân địa phương đối với Đức Thánh tổ, Thiền sư Bùi Huệ Tộ (1566 - 1641) một vị chân tu đã suốt đời vì đạo pháp dân tộc, vì cuộc sống bình yên, no ấm của nhân dân. Hàng năm, lễ hội diễn ra trong 2 ngày mừng 9 và mừng 10 tháng Giêng nhằm tưởng nhớ công lao của Thiền sư Bùi Huệ Tộ với các nghi thức tế lễ và nhiều sinh hoạt văn hóa văn nghệ, thể dục thể thao, các trò chơi dân gian như đánh cờ, tổ tôm điểm, đánh đu, hát chèo, hát văn, bóng đá, bóng chuyền, biểu diễn múa rối nước. Đặc biệt trong múa rối nước tại hồ trước cửa đền Am không thể thiếu tiết mục nhà sư đi truyền

bát nhã khuyến giáo thập phương công đức vào việc đúc chuông, tô tượng, sửa chùa liên quan đến Đức Thánh Tổ. Lễ hội Đồng Phù xã Nam Mỹ là lễ hội chung của hai làng Đồng Phù và làng Vô Hoạn, hàng năm tổ chức vào ngày mừng 10 đến ngày 15 tháng 3 âm lịch. Ngoài những nghi lễ thiêng liêng, trong suốt những ngày diễn ra lễ hội còn có các sinh hoạt văn hóa, các trò chơi dân gian như hát chèo, chầu văn, vật, chơi gà, tổ tôm điểm... đặc biệt là trò đấu cờ người, 3 năm mở một chương. Chương cờ mở vào các năm Tý, Ngọ, Mão, Dậu (Đồng Phù vào năm Dậu, Mão; Vô Hoạn vào năm Tý, Ngọ). Chương cờ thuộc làng nào thì làng ấy cử ra hai bà tướng và 30 quân. Bà tướng cờ phải có các tiêu chuẩn: Khôi ngô, tuần tú, đạo đức, hiền lành, nhân hậu, gia đình cơ bản và có kinh tế khá giả, có như vậy mới được làng trọng vọng và mới có khả năng khao quân suốt những ngày hội. Quân cờ là những nam tráng, nữ trinh, 15 quân nam đóng quân xanh, 15 quân nữ đóng quân đỏ với trang phục tương xứng. Hai bà tướng có trang phục đồng màu với quân nhưng đẹp hơn, đầu đội mũ tiên, mặc áo thêu, đóng đai mạng, chân đi hài. Bà tướng được võng rước ra ở cung tướng trong những ngày hội. Hội thi cờ người thu hút được rất nhiều kỳ thủ nổi tiếng từ khắp các huyện trong tỉnh và các tỉnh lân cận tham gia. Đặc biệt có nét độc đáo so với cờ nơi khác, bởi không chỉ là một trò chơi giải trí đơn thuần mà là sự tổng hợp của lý trí, mưu lược và thời cơ, gọi cho người chơi, người xem nhớ lại thời kỳ lịch sử đầy oanh liệt về võ công, văn trị của vương triều Trần...

Lễ hội mùa xuân ở Nam Trực với các hoạt động văn hóa dân gian, phong tục hội hè đặc sắc không chỉ đáp ứng nhu cầu đời sống tinh thần của nhân dân mà còn thể hiện đạo lý “Uống nước nhớ nguồn”, tri ân những người có công với dân với nước; khơi dậy niềm tự hào về truyền thống văn hóa đậm đà bản sắc của quê hương.



CÂU ĐỐI NGÀY TẾT

KHÁNH DŨNG

Nói về phong tục ngày Tết của người Việt thì nhiều điều thú vị nhưng nhỏ nhả, thanh tao nhất vẫn là thú chơi câu đối. Câu đối vốn là một thể loại văn học với hai vế đối tương xứng với nhau về âm thanh, từ ngữ, vần điệu và ý tứ. Câu đối được sử dụng trong nhiều dịp, nhiều hoàn cảnh khác nhau nhưng thông dụng hơn cả vẫn là câu đối đỏ ngày Tết.

Dân gian có câu “Thịt mỡ, dưa hành, câu đối đỏ/ Cây nêu, tràng pháo, bánh chưng xanh”. Vì vậy, câu đối Tết thường có chỗ đứng riêng biệt hoặc bên bàn thờ gia tiên, mang một hình ảnh ấn tượng khó thay thế trong các gia đình Việt Nam. Ông bà ta ngày xưa có tục treo câu đối vào sáng mùng 1 Tết Nguyên đán, trước khi làm lễ tạ ơn gia tiên, cầu cho năm mới an khang, thịnh vượng. Câu đối thường viết trên những dải giấy màu đỏ hay hồng đào - màu tượng trưng cho sự đầm ấm, hạnh phúc; được viết bằng chữ Nôm, chữ Hán hoặc chữ Quốc ngữ. Thể cổ văn của câu

đối được chia làm ba loại: “Tiểu đối” (mỗi vế có từ 4 chữ trở xuống); “Thị đối” (mỗi vế là một câu đối ngũ ngôn hoặc một câu thất ngôn, cũng có khi gồm cả hai câu ngũ ngôn và thất ngôn); “Phú đối” (là một thể cổ văn, câu đối viết theo niêm luật của thể phú). Câu đối Tết có 7 loại: Câu đối Tết dùng cho mọi nhà; câu đối Tết treo ở các đình làng, công sở; câu đối Tết treo ở đền, chùa, miếu mạo; câu đối Tết dùng trong các nhà quyền quý; câu đối Tết dùng trong các gia đình nghèo khó; câu đối Tết viết theo thể tự trào, gắn vào tâm tưởng của mỗi người, tác động đến suy nghĩ của mọi người và câu đối Tết dùng trong các gia đình Việt Kiều. Chơi câu đối Tết không đại trà như chơi hoa, chơi cây mà chỉ lưu truyền trong giới học giả có gia thế, địa vị xưa. Trong xã hội phong kiến, thú chơi câu đối được xét vào bậc chính tông bởi có nhiều thang bậc tạo nên một tác phẩm hoàn mỹ như: Câu phú trong vế đối, nét chữ, loại mực, chất liệu làm nên

tranh đối... Tuy nhiên, trong ngày Tết, nhà nghèo khó cũng xin ít nhất được một chữ, nhà khá giả trở lên thì xin đôi câu đối đỏ. Nhà có học thức càng cao thì nét chữ càng phải thanh tao, bay bổng, ý nghĩa sâu xa, chất liệu làm nên câu đối lại càng trân quý. Câu đối Tết cũng lựa theo thứ bậc tình cảm mà thể hiện nội dung, ý tứ. Chọn câu đối Tết là cả một nghệ thuật tỏ rõ khả năng thẩm mỹ, trí tuệ của người xin và người cho chữ.

Ngày nay, cùng với nếp sống văn minh đô thị, khi đời sống vật chất và tinh thần được nâng cao và xu hướng giao lưu, hội nhập với các nền văn hóa thế giới ngày càng phát triển thì nghệ thuật chơi câu đối Tết ở các địa phương trong tỉnh ngày càng phong phú và đa dạng nhưng vẫn không mất đi giá trị văn hoá vốn có. Trong các gia đình lễ giáo ở vùng nông thôn, thú chơi câu đối Tết vẫn được gìn giữ, tôn vinh nét đẹp bản sắc văn hóa dân tộc thông qua cách trang trí nhà cửa theo phong tục truyền thống. Ở gian thờ cúng gia tiên, những câu đối Tết thường được các gia chủ treo với nội dung hướng về nguồn cội, đạo lý, gia phong, tạo sự tôn nghiêm trong gia đình. Một số gia chủ còn treo câu đối Tết ngoài cửa ra vào với nội dung cầu mong tài lành, phúc ấm tràn vào nhà trong năm mới. Không chỉ thể hiện trên giấy đỏ truyền thống, đa số các gia đình còn thể hiện câu đối trên các chất liệu như: Gỗ, vóc, lụa... Nhiều năm trở lại đây, tại các làng nghề truyền thống trong tỉnh như làng nghề chạm khắc gỗ La Xuyên, đúc đồng Tống Xá, sơn mài Cát Đằng (huyện Ý Yên) các sản phẩm câu đối Tết được thể hiện trên chất liệu gỗ, đồng được bày bán ngày một nhiều. Một số mẫu câu đối được chuyển thành sản phẩm làng nghề xuất phát từ nhu cầu chơi câu đối Tết trong nhân dân. Với xu hướng tích cực, phát triển được tinh hoa giữa các sản phẩm làng nghề, các mẫu câu đối sau khi chuyển sang các chất liệu khác vẫn giữ được tinh thần, đồng thời thêm vào đó là sự độc đáo của từng chất liệu và nét tài hoa từ đôi bàn tay người thợ thủ công.

Là vùng đất cổ với nền văn hoá đậm đà bản sắc dân tộc được gắn với hệ thống di sản phong phú, ở một số lễ hội có quy mô lớn trong tỉnh như: Lễ hội đền Trần (thành phố Nam Định), Lễ hội Phủ Dầy (huyện Vụ Bản), Lễ hội chùa Lương (huyện Hải Hậu), Lễ hội Hoa làng Vị Khê, Lễ hội chùa Đại Bi (huyện Nam Trực), Lễ hội làng Ngọc Tiên (huyện Xuân Trường)... và một số chợ quê truyền thống như chợ Viềng (huyện Nam Trực, huyện Vụ Bản), chợ hoa xuân (thành phố Nam Định)... xuất hiện những “phố ông đồ” mặc áo dài, khăn đóng ngồi cho chữ, viết câu đối Tết. Ngoài viết chữ quốc ngữ, các ông đồ còn viết cả câu đối bằng chữ Hán, chữ Nôm. Không phải “ông đồ” nào cũng lắm “khách” xin chữ, mà chỉ những “ông đồ” có tiếng là “hay chữ” (hay về nội dung theo yêu cầu của người xin và đẹp về các kiểu chữ “thảo”, “lệ”, “thiện”) thì mới đông “khách”... Các chữ như: Tâm, Tín, Đức, Phúc, Nhẫn... được các “ông đồ” cách điệu thành những hình rồng bay, hình tre trúc uốn lượn mang đậm bản sắc văn hóa Việt, hàm chứa quan niệm sống, có mục đích giáo dục mọi người ngay từ đầu năm mới rèn đức, luyện tài, để đức, tích phúc cho con cháu đời sau. Người xin chữ vừa mong được phúc của người cho chữ, vừa mong xin được chữ đúng với tâm nguyện của bản thân, của gia đình, tất cả đều có một mục đích chung là cầu mong những điều tốt lành trong năm mới. Vì vậy, trong ngày Tết nếu thiếu đôi câu đối đỏ treo trong nhà thì phong vị Tết Việt dường như thiếu đi một điều gì đó thật khó tả.

Là người Việt Nam, được nhìn những câu đối với nét bút thư pháp, mỗi chúng ta ai cũng tự hào về đất nước có một nền văn hóa đậm đà bản sắc dân tộc. Trong nhịp hối hả hôm nay, thú chơi câu đối có thể không còn được thuần túy như người xưa, nhưng được treo đôi câu đối đỏ trong nhà ngày Tết cùng với những ước vọng trong năm mới thì nét nhân văn của câu đối Tết sẽ vẫn theo mãi trong tâm thức mỗi người Việt Nam và mang nhiều ý nghĩa văn hoá trong ngày Xuân.

K.D

SÂN KHẤU NAM ĐỊNH TRƯỚC THÈM XUÂN MỚI

LAN ANH

Những ngày cuối năm, mưa bụi bay bay, đường phố đông đúc, người tấp nập, những cảnh lộc xuân thắm sắc hồng xuất hiện trên khắp các nẻo đường báo hiệu một mùa xuân mới đang về trên quê hương Nam Định. Trong không khí náo nhiệt của một thành phố đang phát triển, ta vẫn nghe đâu đây tiếng trống chèo, lời ca ngân vang của nghệ thuật cải lương lan tỏa mang theo âm thanh của mùa xuân đến với mọi nhà, bởi những ngày này, sân khấu Nam Định đang rộn ràng lời ca tiếng hát của các nghệ sỹ luyện tập biểu diễn phục vụ nhân dân trong dịp Tết đến xuân về.



Một cảnh trong vở “Thánh Mẫu” của Nhà hát Nghệ thuật truyền thống tỉnh Nam Định

Ảnh: Viết Dư

Sân khấu Nam Định đã trải qua năm 2019 với sự kiện đặc biệt: Nhà hát Nghệ thuật truyền thống tỉnh Nam Định được thành lập trên cơ sở hợp nhất Nhà hát Chèo, Đoàn Nghệ thuật Cải lương và Đoàn Kịch nói. Sau khi chính thức đi vào hoạt động, các nghệ sỹ của Nhà hát Nghệ thuật truyền thống tỉnh Nam Định luôn nhiệt huyết, giữ vững tình yêu nghề và lòng đam mê, xây dựng nhiều tiết mục, vở diễn mới, tổ chức biểu diễn phục vụ nhiệm vụ chính trị, phục vụ nhân dân trong và ngoài tỉnh, miệt mài đem lời ca tiếng hát đến khắp nơi trên mọi miền đất nước, gặt hái nhiều thành tích cao trong các cuộc thi,

liên hoan sân khấu chuyên nghiệp toàn quốc.

Năm 2019, Đoàn Chèo thuộc Nhà hát Nghệ thuật truyền thống đã khẳng định dấu ấn trong hoạt động nghệ thuật của mình khi tham gia Liên hoan Chèo toàn quốc tại tỉnh Bắc Giang với 02 vở diễn “Thánh Mẫu” và “Gò đồng mối”, giành 01 Huy chương Bạc vở diễn, 03 Huy chương Vàng, 04 Huy chương Bạc cá nhân và 01 Giải Nhạc sỹ xuất sắc. “Chiêu chèo Nam” còn góp mặt trong nhiều chương trình biểu diễn khác nhau như: Chương trình nghệ thuật phục vụ Hội nghị toàn quốc tổng kết 10 năm chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai

đoạn 2010 - 2020 tại Nam Định; chương trình nghệ thuật tại lễ khai mạc tuần “Đại đoàn kết các dân tộc - Di sản văn hóa Việt Nam” năm 2019 tổ chức tại Làng Văn hóa - Du lịch các dân tộc Việt Nam do Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch tổ chức; chương trình nghệ thuật trong khuôn khổ Tuần Văn hóa - Du lịch tỉnh Bạc Liêu năm 2019... Tất cả đã làm nên một Đoàn Chèo tràn đầy nhiệt huyết, năng động vượt qua mọi khó khăn, đồng thời khẳng định vai trò của nghệ thuật chèo truyền thống nói chung và thương hiệu “Chiều chèo Nam” nói riêng trong lòng khán giả trên cả nước.

Đoàn Cải lương thuộc Nhà hát Nghệ thuật truyền thống cũng có một năm 2019 hăng say hoạt động, góp phần không nhỏ vào việc giữ gìn và phát huy nghệ thuật cải lương của dân tộc. Trước những khó khăn của sân khấu nói chung và sân khấu cải lương nói riêng, vở diễn “Công chúa Huyền Trân” ra đời là minh chứng cho sự nỗ lực, tinh thần lạc quan và tình yêu nghề luôn rực cháy của các nghệ sỹ. Vở diễn với đề tài lịch sử Việt Nam được khán giả đón nhận, là nguồn động lực lớn giúp các nghệ sỹ Đoàn Cải lương vượt qua khó khăn, thử thách, tiếp tục sống, cống hiến cho niềm đam mê của mình. Bên cạnh đó, Đoàn Cải lương còn chú trọng tham gia công tác xã hội thông qua việc đưa sân khấu truyền thống đến với các em học sinh trên địa bàn tỉnh, mang tới những thông điệp ý nghĩa truyền tải đến thế hệ trẻ tại các trường học trên địa bàn tỉnh Nam Định nhằm nâng cao nhận thức cho các em, góp phần đưa môn nghệ thuật truyền thống của dân tộc đến gần hơn với khán giả, đặc biệt là khán giả nhỏ tuổi.

Với sức trẻ và nhiệt huyết, Đoàn Kịch nói thuộc Nhà hát Nghệ thuật truyền thống cũng đã để lại ấn tượng tốt đẹp trong lòng công chúng bằng các buổi biểu diễn trải dài khắp các tỉnh, thành trên cả nước. Bên cạnh đó, yếu tố chuyên môn cũng được Đoàn Kịch nói hết sức quan tâm khi dàn dựng thành công vở kịch “Hải âu trắng” - một vở diễn về đề tài Công

an nhân dân sau thành công của hàng loạt các vở diễn cùng đề tài như: “Ai là thủ phạm”, “Họa mi lại hót”, “Thành Hoàng làng”, “Phía sau vụ án”. Vở diễn đã khắc họa hình tượng người chiến sỹ Công an nhân dân gần gũi với đời thực, với nội tâm phong phú cùng sự kết tinh hài hòa giữa phẩm chất của người chiến sỹ cách mạng với truyền thống đạo đức của dân tộc, được khán giả quan tâm theo dõi, qua đó khẳng định chất lượng chuyên môn cũng như tình yêu nghề của các nghệ sỹ, diễn viên của Đoàn Kịch nói, hòa chung vào thành công của Nhà hát Nghệ thuật truyền thống tỉnh Nam Định trong năm 2019.

Năm 2019 đã trôi qua với nụ cười, mồ hôi và sự khổ luyện nhưng sau tất cả vẫn là tinh thần lạc quan, yêu nghề, niềm đam mê và khao khát được tỏa sáng của các nghệ sỹ. Trước thềm Xuân Canh Tý 2020, tạm quên đi những khó khăn, vất vả; trong không khí hân hoan với những thành công đạt được của năm 2019, toàn thể cán bộ, diễn viên, nhạc công của Nhà hát Nghệ thuật truyền thống vẫn luôn tràn đầy quyết tâm, hăng say luyện tập các vở diễn, tiết mục hay để phục vụ nhân dân trong những ngày Tết đến xuân về, đồng thời tiếp tục nâng cao chất lượng các tác phẩm đã công diễn để đem lời ca tiếng hát đến muôn nơi, phục vụ nhân dân trên cả nước.

Một mùa xuân mới đang gõ cửa với niềm tin, vị thế mới cùng nhiều dự định mới, Nhà hát Nghệ thuật truyền thống tỉnh Nam Định sẽ phát huy những thành tích đã đạt được, luôn ưu tiên đặt chất lượng chuyên môn lên hàng đầu nhằm giữ gìn và phát huy nét đặc sắc riêng của sân khấu Nam Định. Với những ước mơ, hoài bão, sự năng động và tài năng của các nghệ sỹ, năm 2020 sẽ là một năm đầy hứa hẹn của sân khấu Nam Định với nhiều bước tiến trong hoạt động nghệ thuật, đưa sân khấu đến gần hơn với khán giả, đáp ứng nhu cầu thưởng thức nghệ thuật ngày càng cao của nhân dân.

HOẠT ĐỘNG THÔNG TIN TUYÊN TRUYỀN TẠI THƯ VIỆN TỈNH NAM ĐỊNH

TỔNG HẠNH



Chương trình nghệ thuật Khai mạc Hội Báo Xuân Kỷ Hợi 2019

Ảnh: Nguyễn Linh

Công tác thông tin tuyên truyền là một trong những nhiệm vụ quan trọng của Thư viện tỉnh Nam Định. Đây không chỉ là hoạt động chuyên môn, giúp kết nối người sử dụng với các dịch vụ và sản phẩm thư viện, nâng cao hiệu quả phục vụ bạn đọc mà còn thể hiện rõ sự năng động, sáng tạo và khả năng thích ứng của thư viện trong thực hiện vai trò xã hội của mình.

Những năm qua, công tác thông tin tuyên truyền luôn được Thư viện tỉnh Nam Định quan tâm thực hiện, đảm bảo tính hiệu quả, thiết thực, bền vững. Bám sát các nhiệm vụ trọng tâm của đất nước, của tỉnh và của ngành; trên cơ sở thực tế của đơn vị, Thư viện tỉnh Nam Định đã vận dụng một cách linh hoạt các hình thức thông tin tuyên truyền nhằm tạo dựng và quảng bá hình ảnh thư viện, tạo

những chuyển biến tích cực trong phát triển văn hóa đọc.

Những phương thức thông tin tuyên truyền truyền thống: Tuyên truyền trực quan (thông qua hệ thống tờ rơi, pa nô, áp phích); tuyên truyền miệng; tổ chức sự kiện... luôn được thư viện chú trọng triển khai tại đơn vị cũng như các buổi phục vụ lưu động.

Hàng năm, thư viện duy trì đều đặn việc trưng bày, triển lãm sách báo, tư liệu theo chuyên đề, thiết thực kỷ niệm những ngày lễ trọng đại của đất nước: Ngày thành lập Đảng Cộng sản Việt Nam (3/2), Ngày Giải phóng miền Nam, thống nhất đất nước (30/4), Ngày sinh Chủ tịch Hồ Chí Minh (19/5), Ngày Thương binh, Liệt sĩ (27/7), Quốc khánh nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam (2/9), Ngày thành lập Quân đội nhân dân Việt Nam

(22/12)... Hoạt động này đã tạo mối quan tâm của đông đảo công chúng nhờ việc cung cấp kịp thời và có hệ thống nguồn thông tin chính xác, đầy đủ về những sự kiện chính trị nổi bật. Qua đó, cũng góp phần thực hiện hiệu quả công tác giáo dục truyền thống, khơi dậy niềm tự hào và bồi đắp tình yêu quê hương, đất nước. Với những hiệu ứng xã hội tích cực, hoạt động này đã được lãnh đạo các cấp, các ngành ghi nhận, đánh giá cao.

Thư viện tỉnh còn phối hợp chặt chẽ với các cơ quan, đơn vị, trường học trên địa bàn tỉnh tổ chức các sự kiện: Hội Báo Xuân, Ngày Sách Việt Nam tỉnh Nam Định, Ngày hội đọc sách của em... với nhiều hoạt động thiết thực, bổ ích, giàu ý nghĩa gắn với sách và hoạt động đọc sách: Xếp sách nghệ thuật, tọa đàm giới thiệu tác giả tác phẩm, thi kể chuyện sách, hùng biện sách, vẽ tranh theo sách, quyên góp, trao tặng sách... Những sự kiện này đã khơi dậy tinh thần đọc sách sôi động. Đặc biệt, tổ chức trưng bày và phục vụ báo xuân đã trở thành hoạt động thường niên và là một phần không thể thiếu trong đời sống văn hóa tinh thần của người dân Nam Định mỗi dịp Tết đến, xuân về.

Thư viện tỉnh cũng chủ động cộng tác với các cơ quan thông tin đại chúng trong việc thực hiện các tin bài nhằm thông tin rộng rãi cho công chúng về khả năng, những thành tích đã đạt được, những mô hình hay, cách làm sáng tạo trong lĩnh vực phục vụ bạn đọc, đặc biệt là về các kế hoạch, phương hướng phát triển của thư viện. Từ năm 2013, thư viện đã phối hợp với Đài Phát thanh Truyền hình tỉnh thực hiện các chuyên mục giới thiệu sách, điểm sách tạo một kênh gắn kết hiệu quả, định hướng người dân tới nguồn tài liệu thư viện.

Bên cạnh đó, Thư viện tỉnh Nam Định đã quan tâm khai thác những lợi thế của Internet để kết nối, mở rộng, tăng cường giao lưu với người dùng tin thư viện và coi đây là một trong những phương tiện thông tin tuyên truyền chiến lược. Cùng với việc chú trọng khai thác hiệu quả trang tin điện tử thuvientinhnamdinh.vn, Thư viện tỉnh còn lập

fan page, sử dụng dịch vụ mail... để tiếp nhận yêu cầu tin cũng như ý kiến đóng góp của bạn đọc. Việc tạo cơ hội để bạn đọc tiếp cận và sử dụng thư viện trên môi trường mạng là điều kiện lý tưởng để thư viện mở rộng đối tượng bạn đọc và phạm vi hoạt động, khai thác tối đa tiềm lực hiện có, đồng thời ngày càng hoàn thiện hơn chất lượng sản phẩm, dịch vụ của mình... Website thư viện đến nay đã có trên 76.000 lượt truy cập.

Nhờ đẩy mạnh công tác thông tin tuyên truyền vai trò của thư viện được nhận diện và khẳng định; nhận thức trong mọi tầng lớp nhân dân về sách và thư viện được nâng cao; thúc đẩy việc hình thành thói quen đọc, thói quen khai thác và sử dụng thư viện phục vụ nhu cầu giải trí, nghiên cứu, học tập suốt đời. Lượng bạn đọc tới thư viện đã ngày một tăng cao: Năm 2018, thư viện cấp đổi 2.100 thẻ, phục vụ trên 70.000 lượt bạn đọc tại thư viện với 260.000 lượt sách, báo luân chuyển; Năm 2019 đã đạt mức trên 6.000 thẻ; tổng lượt phục vụ tại thư viện là 90.000 lượt bạn đọc, 270.000 lượt tài liệu được phục vụ. Phong trào đọc sách trên địa bàn tỉnh cũng có nhiều chuyển biến tích cực nhờ những nỗ lực của thư viện trong thực hiện nhiệm vụ thông tin tuyên truyền. Khả năng đóng góp vào sự phát triển xã hội của thư viện được ghi nhận. Uy tín và vị thế của thư viện ngày càng được nâng cao nhờ gắn bó với lợi ích cộng đồng bền chặt.

Năm 2020 là năm có nhiều ngày kỷ niệm các sự kiện lịch sử trọng đại của đất nước: Kỷ niệm 90 năm Ngày thành lập Đảng Cộng sản Việt Nam, Kỷ niệm 130 năm ngày sinh Chủ tịch Hồ Chí Minh (19/5/1890 - 19/5/2020), kỷ niệm 45 năm Ngày thống nhất đất nước (30/4/1975 - 30/4/2020); kỷ niệm 75 năm Cách mạng tháng Tám (19/8/1945 - 19/8/2020); Quốc khánh nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam (2/9/1945 - 2/9/2020)... Thư viện tỉnh Nam Định sẽ đẩy mạnh hơn nữa hoạt động thông tin tuyên truyền, góp phần thực hiện thắng lợi các nhiệm vụ chính trị - xã hội của địa phương.

T.H

NAM PHÚ RỘN RÀNG *Tiếng Chèo Xuân*

THỤY DƯƠNG



Câu lạc bộ Chèo Nam Phú luyện tập các tiết mục đón Xuân Canh Tý 2020

Ảnh: Viêt Dư

Những ngày cuối năm, bước chân đến miền Nam Phú, xã Xuân Tân, huyện Xuân Trường, chúng ta sẽ được hòa mình trong thanh âm réo rắt của tiếng nhạc cụ dân tộc, những tràng pháo tay rộn rã của khán giả, những giọng hát trong trẻo của diễn viên Câu lạc bộ Chèo Nam Phú.

Để chuẩn bị buổi biểu diễn vào dịp xuân Canh Tý (2020), Câu lạc bộ Chèo Nam Phú vừa luyện các tích chèo cổ, vừa tập các làn điệu như: “Hồn thiêng đất mẹ quê tôi”, “Ngày hội quê nhà”, “Tình xuân quê mẹ”. Theo các bậc cao niên địa phương, phong trào hát chèo của miền Nam Phú có từ những năm 1958 - 1960, nhưng do hoàn cảnh chiến tranh nên không được duy trì sinh hoạt thường xuyên. Năm 1995, Câu lạc bộ Chèo Nam Phú chính thức được thành

lập, thời kỳ đầu chỉ có 4 nhạc công, 4 diễn viên với nhạc cụ và trang phục thô sơ, thiếu thốn đủ bề. Ông Nguyễn Xuân Hảo, chủ nhiệm Câu lạc bộ Chèo Nam Phú cho biết: Lúc mới thành lập, Câu lạc bộ chủ yếu phục vụ những ngày lễ của đình, chùa tại thôn, xóm... các thành viên cùng nhau tự đóng góp công sức và vật chất để duy trì hoạt động của Câu lạc bộ. Việc vận động một số thành viên tham gia vào Câu lạc bộ ban đầu gặp khó khăn, một phần vì hoàn cảnh gia đình, phần vì họ chưa thực sự có niềm đam mê với chèo. Một số người khi đã “ngắm chèo” đã tự nguyện tham gia vào Câu lạc bộ, nhưng họ lại gặp khó khăn trong lúc tập luyện, vì những thành viên mới trong Câu lạc bộ chưa có kỹ thuật âm nhạc nên mất nhiều thời gian hơn để khớp chương trình.

Với sự tận tâm hướng dẫn của nhạc công Đình Quốc Việt và ông Nguyễn Xuân Hảo nên các thành viên đã nắm bắt được nhạc lý cơ bản và nâng cao khả năng diễn xuất. Các vở chèo như: Quan Âm Thị Kính, Trương Viên, Lưu Bình Dương Lễ, Long Vương Vi Hành... hay các hoạt cảnh chèo về đồn điền đổi thửa như: “Trên đồng quê em hát” của ông Nguyễn Xuân Hảo, được các nhạc công, diễn viên thể hiện xuất sắc trong tiếng reo hò của khán giả địa phương. Vượt lên những khó khăn ban đầu, đến nay Câu lạc bộ đã có 18 thành viên gồm: 8 nhạc công, 10 diễn viên; với thành phần đủ ngành nghề: Nông dân, thợ cơ khí, giáo viên... Câu lạc bộ sinh hoạt 2 tuần 1 lần, lúc ở Nhà văn hóa xóm, khi lại tập trung tại gia đình ông Nguyễn Xuân Hảo, chủ nhiệm Câu lạc bộ. Với những hội viên trong Câu lạc bộ sống chủ yếu bằng nông nghiệp như ở miền Nam Phú, điều kiện kinh tế còn khó khăn, việc mua một vật dụng phục vụ gia đình cũng khiến họ đắn đo, nhưng khi Câu lạc bộ cần đóng góp thì các hội viên hoàn toàn tự nguyện thực hiện. Hiện nay, Câu lạc bộ đã được các thành viên đóng góp khoảng 13 triệu đồng mua trang phục và một số nhạc cụ. Trong đó, ông Nguyễn Xuân Hảo, ông Đặng Hồng Sơn, anh Nguyễn Văn Hiến, nhạc công Đình Quốc Việt đóng góp nhạc cụ và trang phục 8 triệu đồng. Anh Nguyễn Văn Hiến, công chức Văn hóa - Xã hội xã Xuân Tân, diễn viên trong Câu lạc bộ cho biết: Để tham dự 1 hội diễn văn nghệ, với 1 tiết mục 10 phút đều phải tập luyện trước 1 tuần và chi phí tốn kém khoảng 4 triệu đồng... nhưng ai nấy cũng đều vui vẻ, nhiệt tình hoàn thành vở diễn. Câu lạc bộ vinh dự tham gia các cuộc thi như: “Nhà nông đua tài toàn quốc tại Hà Tĩnh năm 2012”; hội thi “Tuyên truyền viên dân số ở tỉnh năm 2012” đạt giải nhì.

Các thành viên trong Câu lạc bộ ngoài sinh hoạt chuyên môn, còn có quy ước thăm hỏi nhau khi ốm đau, cùng nhau chia sẻ những khó khăn trong cuộc sống như anh em trong gia đình. Có những hội viên gia đình khó khăn nhưng vẫn nhiệt tình tham gia như: Chị Vũ Thị Huệ, là gia đình hộ nghèo, chồng ốm đau, không có khả năng lao động, một mình chị tần tảo thuốc thang chăm chồng, nuôi hai con học đại học nhưng vẫn đều đặn dành thời gian tham gia các buổi sinh hoạt của Câu lạc bộ. Trong Câu lạc bộ Chèo Nam Phú, có những người đã thâm lạng ươm những hạt giống nghệ thuật trưởng thành khắp nơi, tiêu biểu như nhạc công Đình Quốc Việt. Ông sinh ra trong một gia đình có truyền thống nghệ thuật, các cụ thân sinh đều hoạt động trong đội nhạc công của địa phương. Ông là thầy giáo dạy nhạc từ những năm 1966, năm 1970 ông gia nhập quân ngũ chiến đấu ở chiến trường miền Nam. Ông từng sáng tác, dàn dựng nhiều bài hát cho các trường mầm non, tiểu học, cấp 2, cấp 3 đi diễn ở cấp tỉnh và toàn quốc, nhiều tác phẩm đã đạt giải cao như “Giao Tiến quê em” giải nhì quốc gia, “Đảng cho em mãi mãi mùa xuân” giải nhất tỉnh năm 1982... Hiện nay, tại nhà riêng nhạc công Đình Quốc Việt luôn tập nập học trò đủ tầng lớp, lứa tuổi, tôn giáo... có những em đang là học sinh tiểu học, có những người đã đi làm và đơn thuần tìm thầy để được truyền thụ đam mê nhạc cụ truyền thống, dạy hát chèo. Ông dạy miễn phí cho tất cả học trò vào các buổi tối, nhiều đêm mưa gió, những người theo học ông vẫn đến đầy đủ, ngoài dạy kiến thức, ông còn sắm nhiều nhạc cụ để học sinh luyện tập... Có nhiều học trò đã thành danh như: Nghệ sỹ Nguyễn Huy Thông, Trưởng Đoàn văn công tỉnh Lai Châu; Nguyễn Văn Hiến, Trưởng Ban Văn hóa - Xã hội xã Xuân

Tân... tiếp ngọn lửa tình yêu nghệ thuật, hai người con của ông cũng biết chơi nhiều loại nhạc cụ dân tộc, hai cháu nội biết diễn nhiều vở chèo. Ông cho biết: Bản thân ông may mắn được đào tạo chính quy, có kiến thức âm nhạc nên truyền lại cho các thế hệ sau, ông muốn ngày càng nhiều người ở quê hương biết đàn, biết diễn chèo, một phần nhằm nâng cao đời sống văn hóa tinh thần, một phần gìn giữ giá trị nghệ thuật truyền thống.

Trong các buổi sinh hoạt vào dịp hè, Câu lạc bộ dạy các cháu thiếu niên, nhi đồng biểu diễn một số hoạt cảnh chèo. Nhiều bạn trẻ không có điều kiện sinh hoạt liên tục cùng Câu lạc bộ đã tranh thủ dùng các phương tiện để ghi lại hình ảnh các nhạc công, diễn viên trong Câu lạc bộ biểu diễn để về tự học. Một số thành viên của Câu lạc bộ Chèo Nam Phú còn bồi dưỡng kiến thức về chèo miễn phí cho các Câu lạc bộ khác như Xuân Phú, Xuân Thành, Xuân Đài, Xuân Phương... Tiếng hát chèo đã làm rộn ràng cả một vùng quê, xua tan mệt mỏi trên gương mặt người nông dân sau những tuần lao động vất vả. Tại đây, mỗi khi biết Câu lạc bộ Chèo chuẩn bị biểu diễn hoặc đơn giản là luyện tập, nhân dân không ai bảo ai, dù bận đến đâu vẫn cố gắng thu xếp thời gian để kịp đến thưởng thức. Các diễn viên xuất sắc của Câu lạc bộ như: Kim Chi, Văn Hiến; nhạc công tiêu biểu như: Xuân Hảo, Quốc Việt, Xuân Giao... đã chiếm được cảm tình đặc biệt của nhân dân.

Câu lạc bộ Chèo Nam Phú đã từng bước thể hiện vai trò phục vụ đời sống văn hóa tinh thần của nhân dân địa phương. Trong xu thế hội nhập mạnh mẽ hiện nay, ở nhiều nơi, nét văn hóa nghệ thuật truyền thống đang ít nhiều bị ảnh hưởng thì tiếng Chèo của miền Nam Phú vẫn ngân vang lắng đọng lòng người.

T.D

NÂNG CAO HIỆU QUẢ CÔNG TÁC...

(Tiếp theo trang 26)

tiếp nhận, xử lý kịp thời các phản ánh, kiến nghị của người dân, doanh nghiệp về các quy định hành chính và hành vi hành chính, khuyến khích cán bộ, công chức, người dân, doanh nghiệp góp ý, đề xuất sáng kiến đơn giản hóa thủ tục hành chính nhằm nâng cao hiệu quả trong công tác kiểm soát thủ tục hành chính; ban hành các cơ chế, chính sách về khen thưởng đối với các tổ chức, cá nhân có thành tích xuất sắc trong thực hiện kiểm soát thủ tục hành chính và xử lý nghiêm các cá nhân có biểu hiện vi phạm.

Tăng cường cải cách quá trình thực thi giải quyết thủ tục hành chính. Xây dựng quy trình nội bộ hợp lý để giải quyết thủ tục hành chính nhanh gọn nhằm rút ngắn thời gian giải quyết so với thời hạn được pháp luật quy định. Thực hiện quy định tiếp nhận hồ sơ, trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính qua dịch vụ bưu chính công ích. Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, cung cấp dịch vụ công trực tuyến liên thông ở mức độ cao hơn, phấn đấu tăng 10 - 20% số thủ tục hành chính cung cấp dịch vụ công trực tuyến mức độ 4 của ngành văn hóa, thể thao và du lịch trong năm 2020.

Có thể thấy việc thực hiện kiểm soát thủ tục hành chính là nhiệm vụ thường xuyên và liên tục được lãnh đạo quan tâm, chỉ đạo, đi vào nề nếp và thực hiện có hiệu quả, các thủ tục hành chính được thực hiện đúng quy trình, quy định nhằm phát huy hiệu quả chất lượng dịch vụ công cung cấp tới người dân và doanh nghiệp góp phần nâng cao mức độ hài lòng của người dân, tổ chức của cơ quan hành chính nhà nước nói chung, Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch nói riêng trong những năm tiếp theo.

T.T.H.G

XÂY DỰNG ĐỜI SỐNG VĂN HOÁ VÀ GIA ĐÌNH

NÉT ĐẸP TRONG nếp sống NGÀY TẾT CỔ TRUYỀN CỦA NGƯỜI VIỆT

LÊ HẠNH



Tết xưa

Ảnh: T.L

Tết Nguyên đán là tiết lễ đầu tiên trong năm, mở đầu cho một năm mới với bao niềm tin và hy vọng về những thay đổi tốt lành. Sau những tháng ngày tảo tần, vất vả làm ăn, “năm hết Tết đến” là dịp để mọi người nghỉ ngơi và sum họp. Bởi thế Tết là một sinh hoạt văn hóa với nhiều ý nghĩa vô cùng thiêng liêng và cao quý của dân tộc Việt Nam. Quanh năm suốt tháng, mọi người đều phải lo làm ăn để kiếm sống, có người phải đi làm ăn nơi đất khách quê người. Vì thế, ngày Tết là dịp để mọi người được đoàn tụ bên mái ấm gia đình của mình. Hầu hết mọi người, dù có khó khăn,

cách xa đến đâu, họ cũng cố gắng trở về để cùng đón Tết với gia đình. Tất cả các thành viên trong gia đình cùng nhau chuẩn bị cho ngày Tết.

Ngày thường, rất hiếm khi tất cả các thành viên trong gia đình có mặt đông đủ. Chỉ có ngày Tết mọi người trong gia đình mới có cơ hội để quây quần bên nhau, cùng nhau bên mâm cơm đầm ấm để hàn huyên tâm sự, chia sẻ và cảm thông cho nhau. Do vậy, ngày Tết là ngày của sự đoàn tụ, là ngày để mọi người trở về với gia đình của mình.

Nét đẹp văn hóa truyền thống ngày Tết cùng với sự trở về với gia đình còn

ẩn chứa một nỗi niềm là được trở về với cội nguồn của mỗi người. Từ xa xưa, tín ngưỡng thờ cúng tổ tiên của người Việt đã trở thành nét đẹp văn hoá truyền thống của dân tộc, vì thế có nghèo khó đến mấy, mọi gia đình đều cố gắng sắm sửa một vài mâm cỗ để cúng ông bà, tổ tiên. Việc làm này đã tác động sâu sắc vào tâm thức của những người con đất Việt, nhắc nhở mọi người nhớ đến công ơn sinh thành dưỡng dục của ông bà, cha mẹ, làm cho lòng hiếu thảo trong mỗi người con được bồi đắp và tiếp thêm sức mạnh, được nuôi lớn không ngừng.

Ngày đầu năm đi chùa lễ Phật đã trở thành một nét đẹp văn hóa của người dân Việt Nam. Mọi người đến chùa lễ Phật, cầu bình an cho gia đình trong năm mới, mong muốn sẽ được may mắn, an lành trong một năm và mong sao năm mới có được một cuộc sống ấm no, hạnh phúc. Người Việt Nam thường quan niệm, ngày đầu năm có ý nghĩa rất quan trọng, nó có thể ảnh hưởng đến đời sống của bản thân suốt cả một năm.

Người Việt Nam rất trọng đạo hiếu, quan trọng nhất là phải hiếu thảo với cha mẹ. Cha mẹ là người sinh ra, giáo dưỡng ta nên người, đã chịu không biết bao nhiêu vất vả để cho chúng ta có được một cuộc sống ngọt bùi. Cha mẹ luôn hy sinh và dành những gì tốt đẹp nhất của mình cho con. Vì thế, đạo làm con phải hiếu thảo với cha mẹ, điều đó được thể hiện trong ngày đầu năm phải thăm viếng cha mẹ, mừng tuổi cha mẹ, chăm lo cho cha mẹ để tỏ lòng biết ơn đáng sinh thành.

Viếng thăm những người thân, những vị ân nhân trong ngày Tết cũng là một nghĩa cử cao đẹp của người Việt Nam chúng ta. Trong dịp Tết, mọi người cũng rất chú trọng trong mọi cử chỉ, hành vi của mình. Bởi quan niệm rằng, những gì diễn ra

trong ngày đầu năm sẽ ảnh hưởng lớn đến cuộc sống của năm đó cho nên mọi người rất thận trọng trong lời nói, cách ứng xử và trong việc làm của mình. Ngày tết, mọi người thường kiêng nói những lời không hay, không vui, những hành động không đẹp... Dù cho trong năm cũ có những sự hiểu lầm, đổ kỵ nhau thì đến ngày Tết người ta cũng vui vẻ bỏ qua cho nhau, mọi người thường nhắc nhở nhau rằng “Giận đến chết, ngày Tết cũng vui”. Đây chính là biểu hiện của một sức sống cộng đồng thân ái, bao dung, độ lượng và đầy trách nhiệm của người Việt Nam.

Tục xin chữ ngày Tết, treo câu đối đỏ, treo tranh thư pháp... cũng là những thú chơi tao nhã và mang nhiều ý nghĩa cao quý. Đầu năm người Việt Nam thường xin các chữ: Phúc, lộc, thọ, tâm, đức... Những chữ này cũng như nội dung của các câu đối, các câu thư pháp đều chứa đựng trong nó những ý nghĩa sâu sắc. Ngoài những câu có nội dung cầu chúc những điều may mắn cho năm mới còn có những câu mang ý nghĩa giáo dục đạo đức, tình cảm cho con cháu trong gia đình.

Những nét đẹp trong nếp sống ngày Tết của nhân dân ta có vai trò quan trọng trong việc giáo dục nhân cách cho thế hệ trẻ. Giữ gìn và phát huy những nét đẹp ấy là một việc làm có ý nghĩa, góp phần làm cho bản sắc văn hóa Việt thêm phong phú, đậm đà bản sắc dân tộc, văn minh và tốt đẹp hơn.

L.H



MỪNG THỌ ĐẦU XUÂN

NÉT ĐẸP VĂN HÓA CẦN ĐƯỢC PHÁT HUY

PHẠM LIÊN

Mừng thọ là một nét đẹp văn hóa truyền thống của dân tộc, thể hiện sự kính trọng, hiếu thảo của con cháu đối với ông bà, cha mẹ. Nét đẹp truyền thống đó được lưu truyền từ đời này sang đời khác và trở thành văn hóa ứng xử của người Việt. Trong tâm thức người Việt, người có tuổi thọ và gia đình có người cao tuổi là có phúc lớn, có phúc mới được sống lâu, có con cháu để huê. Mừng thọ cũng chính là mừng cái phúc ấy.



Chương trình văn nghệ trong lễ mừng thọ tại xã Bạch Long, huyện Giao Thủy

Ảnh: Thế Vĩnh

Ngày xưa, người 40 tuổi đã được trong làng, trong họ quý như lão ông. Khi người ta 50 tuổi đã được làm lễ lên lão. Các cụ lão được ngồi riêng cỗ trên chiếu cạp điều. Phong tục trọng lão ấy đến bây giờ vẫn được gìn giữ. Người được mừng thọ không phải là người có chức tước, quyền lợi gì mà chỉ là người được hưởng tuổi “Trời cho” được cái đặc ân mà người xưa thường gọi là “Thiên tước”. Khi người già có mặt trong nhà thì con cháu thấy đó là cái phúc đức, là một kho kinh nghiệm sống để lưu truyền lại. Việc tổ chức mừng thọ là báo hiếu, là mừng cha mẹ, ông bà còn sống

để mình bày tỏ sự biết ơn cha mẹ đã nuôi mình khôn lớn. Gia đình có người cao tuổi được coi là đại hồng phúc. Con cháu được mừng thọ ông bà, cha mẹ là được thêm niềm vui, niềm tự hào. Chính vì vậy, việc tổ chức mừng thọ là một nét đẹp văn hóa đáng trân trọng. Các cụ được quan tâm sẽ phấn khởi vì thấy rằng đã cổ lai hy vẫn không bị đối xử lạnh nhạt. Mừng thọ cũng là cách giáo dục, răn dạy con cháu bốn phận ăn ở có trước có sau với người đời, với xã hội.

Mừng thọ đã trở thành nét đẹp ngày đầu xuân, trong khoảng từ mừng bốn đến mừng tám tháng Giêng, khắp các nẻo đường của

làng quê Nam Định các cụ rục rờ với trang phục áo dài, khăn xếp đỏ, vàng được con cháu đưa đến nhà văn hóa xã để tham dự lễ mừng thọ. Tại đó, các cụ được lãnh đạo chính quyền địa phương, hội người cao tuổi, được bà con lối xóm đến chúc mừng, chia vui tặng quà lưu niệm. Việc tổ chức Lễ mừng thọ mỗi nơi mỗi khác, nhưng đa phần là theo phong tục địa phương. Hội người cao tuổi các xã sẽ lập danh sách các ông (bà) khi ở độ tuổi 70, 80, 90 tuổi trở lên để tổ chức lễ mừng thọ tại xã. Không khí buổi lễ diễn ra trang trọng, ấm cúng. Mở đầu buổi lễ là một chương trình văn nghệ đặc sắc với những ca khúc mừng Đảng, mừng xuân, mừng đất nước đổi mới, tiếp đó đại diện cấp uỷ, chính quyền địa phương phát biểu bày tỏ sự tri ân đối với những đóng góp xây dựng quê hương của các cụ. Đại diện lãnh đạo xã tổ chức trao quà và giấy chứng nhận cho các cụ. Những dịp này đã mang lại cho các cụ tình cảm ấm áp của thế hệ cháu con, phố phường, làng xã và không còn cảm thấy cô đơn khi tuổi già.

Sau nghi lễ của chính quyền, lễ mừng thọ của các cụ còn được con cháu tổ chức ngay tại nhà, tùy theo điều kiện từng gia đình. Lễ tổ chức to hay nhỏ đều thể hiện được niềm vui của gia đình vì có người sống thọ. Đây là dịp con cháu báo hiếu ông bà, cha mẹ. Con cháu làm mâm cơm báo

cáo tổ tiên, mừng cho ông bà, cha mẹ mình được hưởng “Tuổi trời”. Khả năng tổ chức mừng thọ cũng tùy hoàn cảnh chứ không có quy định bó buộc. Ông bà, cha mẹ được mời ngồi chính giữa cho con cháu đến chúc mừng dâng rượu. Ngày nay, hình thức có thay đổi ít nhiều, con cháu thường mua tặng ông bà, bố mẹ những vật dụng thiết yếu phục vụ cuộc sống thiết thực hàng ngày và tổ chức tiệc ăn mừng trọng thể tại nhà hàng hoặc tại nhà có mời đông đảo họ hàng, làng xóm của gia đình đến dự.

Mừng thọ đầu xuân cùng nhiều hoạt động quan tâm chăm sóc người cao tuổi thiết thực khác của gia đình và cộng đồng không chỉ là một nét đẹp trong đời sống văn hoá, tinh thần, tô thắm thêm truyền thống, đạo lý nhân văn của dân tộc, mà còn là giá trị nhân văn sâu sắc nhằm phát huy vai trò “cây cao bóng cả” của người cao tuổi trong gia đình và xã hội; đồng thời góp phần giáo dục con cháu biết quan tâm, chăm sóc, phụng dưỡng ông bà, cha mẹ và là nguồn động viên các cụ “sống vui, sống khỏe, sống có ích”. Mừng thọ ngày xuân không chỉ góp phần mang niềm vui đón tết trọn vẹn với người cao tuổi, gắn kết tình làng nghĩa xóm mà qua đó còn giáo dục cho thế hệ trẻ về cách đối nhân xử thế, sự hiếu kính của con cháu đối với ông bà, cha mẹ.

P.L



PHÁT TRIỂN KINH TẾ XÃ HỘI

GIẢI PHÁP XÂY DỰNG GIA ĐÌNH HẠNH PHÚC

HOA LÝ



Trẻ thơ

Ảnh: Ngọc Quang

Chủ trương xây dựng gia đình no ấm, tiên bộ, hạnh phúc luôn là mối quan tâm của Đảng và Nhà nước và trở thành một tôn chỉ của Đảng để tuyên truyền sâu rộng và tác động sâu sắc tới các định hướng chính sách về lĩnh vực gia đình. Tiếp tục khẳng định vai trò quan trọng của gia đình đối với sự phát triển của xã hội, Đại hội Đảng lần thứ XI (2011) một lần nữa đã nhấn mạnh: “Xây dựng gia đình no ấm, tiên bộ, hạnh phúc thật sự là tế bào lành mạnh của xã hội”.

Gia đình là một yếu tố tự nhiên và cơ bản, một đơn vị kinh tế của xã hội. Gia đình là một yếu tố cấu thành xã hội, nhân tố thúc đẩy sự phát triển xã hội và đóng vai trò quan trọng quyết định sự phát triển bền vững của xã hội. Gia đình ra đời và tồn tại cùng với sự ra đời và tồn tại của xã hội loài người. Những biến đổi của gia đình gắn liền với biến đổi của các

điều kiện kinh tế xã hội nhưng có tác động quan trọng đối với những biến đổi kinh tế xã hội ấy. Khẳng định vai trò của gia đình đối với phát triển xã hội, tại Thông báo số 26-TB/TW ngày 09/5/2011 sơ kết Chỉ thị số 49-CT/TW ngày 21/02/2005 của Ban Bí thư Trung ương Đảng về xây dựng gia đình thời kỳ công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước nhận định “... Những thành tựu của công tác gia đình đã góp phần tích cực vào sự phát triển kinh tế xã hội của đất nước...”.

Những năm qua, tình hình kinh tế xã hội của tỉnh Nam Định tiếp tục ổn định và đạt được nhiều kết quả quan trọng trên các lĩnh vực. Cơ cấu kinh tế tiếp tục chuyển dịch đúng hướng, quy mô kinh tế được mở rộng; các chỉ tiêu phát triển kinh tế xã hội đạt và vượt kế hoạch đề ra. Lĩnh vực văn hóa - xã hội đạt nhiều thành tích mới, an sinh xã hội

được thực hiện tốt. Quốc phòng, an ninh, trật tự an toàn xã hội được tăng cường, củng cố và giữ vững đảm bảo môi trường sống an toàn cho người dân. Chương trình xây dựng nông thôn mới với nhiều kết quả nổi bật, tạo điều kiện thuận lợi cho phát triển kinh tế xã hội, chất lượng đời sống vật chất và tinh thần của các gia đình khu vực nông thôn ngày một nâng lên.

Nam Định luôn là điểm sáng của đồng bằng sông Hồng và cả nước về phát triển kinh tế nông nghiệp và xây dựng nông thôn mới; góp phần quan trọng vào sự ổn định và phát triển kinh tế xã hội của tỉnh. Hệ thống kết cấu hạ tầng kinh tế xã hội ở nông thôn được tập trung đầu tư, cải tạo nâng cấp đồng bộ theo quy hoạch, kết nối với hạ tầng kinh tế xã hội của tỉnh và khu vực. Nông thôn phát triển theo hướng hiện đại, sáng - xanh - sạch - đẹp, điều kiện sống và làm việc của người dân tốt hơn. Các nhu cầu về giao thông, điện, nước cho sản xuất và sinh hoạt của người dân được đáp ứng đầy đủ. Hệ thống thông tin, truyền thông phát triển nhanh, đồng bộ, tạo điều kiện thuận lợi cho người dân nông thôn tiếp cận chính sách pháp luật của Nhà nước và các tri thức mới. Nhiều địa phương trong tỉnh đã thực sự trở thành miền quê đáng sống, được nhiều địa phương trong nước tới thăm quan, học tập. Cơ cấu thu nhập của các hộ gia đình ở nông thôn có sự thay đổi đáng kể, thu nhập của người dân ở nông thôn năm 2018 tăng 3,39 lần so với năm 2010, mức sống của người dân nông thôn được cải thiện đáng kể, khoảng cách thu nhập giữa thành thị và nông thôn giảm còn 1,4 lần; tỷ lệ hộ nghèo giảm còn 2,15%; về nhà ở 97,8% hộ gia đình có nhà kiên cố, 100% hộ sử dụng điện, 100% hộ sử dụng nước hợp vệ sinh, 96% hộ sử dụng ti vi, gần 80% hộ có xe máy, tủ lạnh; trên 90% hộ sử dụng bếp gas... Việc xây dựng hệ thống thiết chế văn hóa được chỉ đạo thực hiện đồng bộ cùng với việc huy

động nguồn lực, đẩy mạnh công tác xã hội hoá các hoạt động văn hoá. Các thiết chế văn hóa thể thao cấp tỉnh, Trung tâm Văn hóa - Thông tin và Thể thao cấp huyện đã phát huy vai trò trong việc tổ chức nhiều hoạt động văn hóa, thể thao phong phú, quy mô lớn phục vụ nhân dân vào những ngày lễ, ngày kỷ niệm của đất nước và địa phương. Phong trào thể dục thể thao, văn hóa, văn nghệ quần chúng với gần 900 đội văn nghệ quần chúng, hơn 60 Câu lạc bộ văn hóa, văn nghệ, 1.650 câu lạc bộ thể thao cơ sở góp phần duy trì các hoạt động văn hóa văn nghệ truyền thống, đồng thời tạo điều kiện để người dân tham gia tập luyện, sáng tạo, hưởng thụ các giá trị văn hóa, nâng cao đời sống văn hóa tinh thần cho nhân dân, đóng vai trò quan trọng trong xây dựng môi trường văn hóa lành mạnh, tạo động lực quan trọng cho sự phát triển kinh tế xã hội tại địa phương.

Thực tiễn đã chứng minh kinh tế xã hội phát triển tác động trực tiếp nâng cao đời sống vật chất và tinh thần của các hộ gia đình, tạo điều kiện thuận lợi cho giao lưu văn hóa, tiếp thu những tinh hoa văn hóa mới; song với mặt trái tiêu cực chứa đựng nguy cơ phá vỡ một số giá trị văn hóa truyền thống đã được tích lũy và tạo nên bản sắc văn hóa của gia đình, dân tộc, gây hệ lụy tới sự phát triển bền vững của các gia đình như hiện tượng ly hôn gây tình trạng bất ổn trong cuộc sống gia đình; lối sống thực dụng chạy theo vật chất; nhiều giá trị truyền thống tốt đẹp bị mai một; sự xuống cấp về đạo đức, lối sống của một bộ phận trong độ tuổi thanh thiếu niên do ảnh hưởng của tệ nạn xã hội; tình trạng bạo lực gia đình, ngược đãi phụ nữ, xâm hại trẻ em; chất lượng thực phẩm chưa an toàn... Do vậy việc xây dựng gia đình no ấm, hạnh phúc sẽ góp phần rất lớn trong việc gìn giữ và phát huy những giá trị truyền thống và tạo nền tảng cho sự phát triển bền vững của xã hội, giảm thiểu sự tác động tiêu cực của phát triển kinh tế xã hội đối với xây dựng gia đình hạnh phúc.

Tỉnh Nam Định xác định xây dựng gia đình no ấm, bình đẳng, tiến bộ, hạnh phúc là một mục tiêu, động lực quan trọng quyết định sự phát triển kinh tế xã hội. Triển khai thực hiện mục tiêu xây dựng gia đình hạnh phúc trong điều kiện kinh tế xã hội của tỉnh có nhiều thuận lợi và cũng không ít khó khăn, UBND tỉnh Nam Định đã chỉ đạo thực hiện đồng bộ các giải pháp trong đó xác định thực hiện hiệu quả mục tiêu Chiến lược phát triển gia đình Việt Nam có ý nghĩa, vai trò quan trọng trong phát triển kinh tế xã hội và đòi hỏi sự quan tâm của toàn xã hội. Trước hết, cần tiếp tục chăm lo, đẩy mạnh phát triển kinh tế gia đình, nâng cao thu nhập bảo đảm cho mỗi gia đình có đủ điều kiện vật chất để nuôi dưỡng và tạo điều kiện thuận lợi để con cái được học hành, được chăm sóc sức khỏe cả thể chất và tinh thần.

Thực hiện chỉ đạo của UBND tỉnh, trong thời gian qua các sở, ban, ngành và các địa phương trong tỉnh đã tổ chức nhiều hoạt động nhằm thực hiện mục tiêu xây dựng gia đình Việt Nam no ấm, tiến bộ, hạnh phúc, thực sự là tổ ấm của mỗi người, là tế bào lành mạnh của xã hội. Các hoạt động tuyên truyền nâng cao vai trò, vị trí, trách nhiệm của gia đình trong việc chấp hành chủ trương, chính sách pháp luật về hôn nhân và gia đình, bình đẳng giới, phòng, chống bạo lực gia đình, xây dựng gia đình văn hóa; phổ biến kiến thức về giáo dục đời sống gia đình... được tổ chức vào dịp kỷ niệm Ngày Quốc tế Hạnh phúc (20/3), Tháng hành động quốc gia về phòng, chống bạo lực gia đình và kỷ niệm Ngày Gia đình Việt Nam (28/6) hàng năm. Phong trào xây dựng gia đình văn hóa được triển khai đồng bộ trong chương trình hành động xây dựng và phát triển văn hoá, con người Nam Định, trong đó tập trung chỉ đạo thực hiện Nghị quyết số 07-NQ/TU ngày 09/6/2016 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh về “Xây dựng môi trường văn

hóa lành mạnh góp phần thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội tỉnh Nam Định”. Ban chỉ đạo Phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa” tỉnh chỉ đạo đẩy mạnh việc thực hiện các tiêu chuẩn của các danh hiệu văn hóa. Ban chỉ đạo phong trào cấp huyện, xã đã tích cực tuyên truyền, hướng dẫn đăng ký danh hiệu văn hóa theo đúng quy định, kiên quyết loại bỏ bệnh hình thức trong đăng ký, bình xét tại các khu dân cư. Chất lượng, hiệu quả của Phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa” gắn với Cuộc vận động “Toàn dân chung sức xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh” đã khơi dậy tinh thần đoàn kết giúp nhau phát triển kinh tế, giảm nghèo, chung sức xây dựng nông thôn mới. Các địa phương trong tỉnh đã công nhận 144/194 xã đạt chuẩn văn hóa nông thôn mới (đạt tỷ lệ 74,2%). Đến nay toàn tỉnh có 3.369/3.634 làng, thôn, xóm, tổ dân phố được công nhận danh hiệu văn hóa (đạt tỷ lệ 92,7%); 501.349/604.637 hộ gia đình đạt danh hiệu gia đình văn hóa (đạt tỷ lệ 82,9%). Các gia đình đạt danh hiệu gia đình văn hóa là gia đình hội tụ nhiều yếu tố trong đó có kinh tế gia đình phát triển ổn định, các thành viên trong gia đình bình đẳng, tiến bộ, hạnh phúc và gương mẫu chấp hành chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước... để xây dựng môi trường văn hóa lành mạnh từ trong mỗi gia đình, góp phần thúc đẩy phát triển kinh tế xã hội của tỉnh nhanh và bền vững trong thời kỳ công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước. Đồng thời thêm một lần nữa khẳng định vai trò của gia đình đặc biệt gia đình hạnh phúc là một trong nhiều biện pháp quan trọng để thúc đẩy sự phát triển bền vững của xã hội, đúng như Chủ tịch Hồ Chí Minh đã khẳng định: “Nhiều gia đình cộng lại mới thành xã hội, gia đình tốt thì xã hội mới tốt, xã hội tốt thì gia đình càng tốt”.

H.L

HỘI LIÊN HIỆP PHỤ NỮ CÁC CẤP TỈNH NAM ĐỊNH TÍCH CỰC THỰC HIỆN PHONG TRÀO “TOÀN DÂN ĐOÀN KẾT XÂY DỰNG ĐỜI SỐNG VĂN HÓA”

ĐINH KHÁNH



Khai trương Cầu lạc bộ nữ Hải Hậu “Vui - Khỏe - Tự tin”

Ảnh: P.N

Trong những năm qua, Phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa” (TĐĐKXDĐSVH) tỉnh Nam Định đã nhận được sự quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo của các cấp ủy Đảng, chính quyền và sự đồng thuận của đông đảo các tầng lớp nhân dân trên địa bàn tỉnh. Việc triển khai thực hiện phong trào được phân công cụ thể và phối hợp chặt chẽ giữa các cơ quan thành viên Ban Chỉ đạo Phong trào TĐĐKXDĐSVH, trong đó có sự tham gia tích cực của Hội Liên hiệp phụ nữ các cấp tỉnh Nam Định.

Để làm tốt vai trò trong Ban chỉ đạo Phong trào TĐĐKXDĐSVH, Hội Liên hiệp phụ nữ tỉnh Nam Định đã và đang tích cực triển khai thực hiện 5 nội dung của phong trào: Đoàn kết giúp nhau giảm nghèo bền vững; thực hiện nếp sống văn hóa, kỷ cương pháp luật; xây dựng môi trường văn hóa; xây dựng các thiết chế văn hóa, thể thao; xây dựng tư tưởng chính trị lành mạnh. Phụ nữ Nam Định không ngừng

đóng góp công sức của mình trong việc chăm lo xây dựng con người phát triển toàn diện và xây dựng môi trường văn hóa lành mạnh, đáp ứng yêu cầu của xã hội hiện đại. Hội Liên hiệp phụ nữ tỉnh đã tập trung đẩy mạnh công tác tuyên truyền vận động, hỗ trợ phụ nữ phát triển kinh tế, giúp nhau làm giàu chính đáng, xóa đói giảm nghèo; xây dựng gia đình hạnh phúc. Các cấp Hội đã tổ chức nhiều hoạt động thiết thực nhằm hỗ trợ phát triển kinh tế, tạo việc làm tăng thu nhập cho phụ nữ như: Phụ nữ vay vốn phát triển kinh tế gia đình, tạo điều kiện tham gia các lớp tập huấn phổ biến kiến thức chuyên giao khoa học kỹ thuật; tham gia học nghề tạo việc làm mới; vận động, hỗ trợ phụ nữ khởi nghiệp, xây dựng hợp tác xã, phát triển kinh tế, giảm nghèo bền vững. Qua đó trang bị kiến thức phát triển ngành nghề phụ, tăng thu nhập, ổn định cuộc sống, giúp chị em có điều kiện chăm sóc nuôi dạy con tốt, xây dựng gia đình hạnh phúc bền vững.

Với mục tiêu xây dựng người phụ nữ “Có sức khỏe, tri thức, kỹ năng nghề nghiệp, năng động, sáng tạo, có lối sống văn hóa, có lòng nhân hậu”, các cấp hội đẩy mạnh công tác tuyên truyền thực hiện Phong trào TĐĐKXDĐSVH với việc thực hiện phong trào “Phụ nữ tích cực học tập, lao động sáng tạo, xây dựng gia đình hạnh phúc”, phong trào “Phụ nữ Nam Định chung sức xây dựng nông thôn mới”, cuộc vận động “Rèn luyện phẩm chất đạo đức: Tự tin, tự trọng, trung hậu, đảm đang”, cuộc vận động “Xây dựng gia đình 5 không, 3 sạch”. Trong đó tập trung vào các vấn đề trọng tâm, chủ đề năm 2019: An toàn cho phụ nữ, trẻ em; an toàn vệ sinh thực phẩm; giáo dục đời sống gia đình; phòng chống bạo lực gia đình, bạo lực trên cơ sở giới... Từ đó giúp phụ nữ thực hiện tốt trách nhiệm của công dân, đảm đương vai trò của phụ nữ trong gia đình, phấn đấu vươn lên khẳng định mình trong xã hội.

Cùng với phụ nữ cả nước, phụ nữ tỉnh Nam Định đã vận động gia đình chấp hành đầy đủ các chủ trương, chính sách của Đảng và pháp luật của Nhà nước; giáo dục con em trong gia đình biết kế thừa và phát huy truyền thống của gia đình, giữ gìn bản sắc văn hóa, thuần phong mỹ tục của quê hương; động viên người thân trong gia đình hưởng ứng các phong trào, hoạt động văn hóa văn nghệ, thể dục thể thao tại địa phương; tham gia các hoạt động nhân đạo, từ thiện nhằm xây dựng một xã hội nhân văn, tốt đẹp. Thực hiện phong trào thi đua “Phụ nữ Nam Định chung sức xây dựng nông thôn mới”, Hội Liên hiệp phụ nữ các cấp đã xây dựng mô hình điểm “Nhóm phụ nữ tiết kiệm mua bảo hiểm y tế - vì sức khỏe gia đình”; duy trì và phát huy hiệu quả hoạt động các mô hình “Phụ nữ tham gia bảo vệ môi trường xanh, sạch, đẹp, thân thiện”; phong trào “Ngày thứ 7, Chủ nhật xanh”; mô hình “Tuyến đường do hội phụ nữ tự quản xanh - sạch - đẹp”, “Tổ phụ nữ thu gom rác thải”... góp phần tạo cảnh quan môi trường xanh - sạch - đẹp - thân thiện, phát huy nội lực, sức sáng tạo của các tầng lớp phụ nữ trong toàn tỉnh, chủ động tham gia xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh. Bên cạnh đó, Hội Liên hiệp phụ nữ các cấp đã tích cực thực hiện phong trào “Phụ nữ với công tác phòng,

chống tệ nạn xã hội từ trong gia đình, quản lý, giáo dục con em, vận động gia đình đăng ký không có người phạm tội và mắc các tệ nạn xã hội”. Từ đó, góp phần thực hiện tốt Phong trào TĐĐKXDĐSVH, nâng cao chất lượng các danh hiệu “Gia đình văn hóa”, “Làng (thôn, xóm, tổ dân phố) văn hóa” ở các địa phương.

Phong trào văn hóa văn nghệ, thể dục thể thao ở các cấp hội được duy trì, tổ chức thường xuyên nhằm phục vụ nhu cầu giải trí, nâng cao đời sống tinh thần và rèn luyện sức khỏe của cán bộ, hội viên, phụ nữ. Trong toàn tỉnh, 100% cơ sở hội đã lựa chọn ít nhất 01 loại hình văn hóa, văn nghệ, thể dục thể thao để vận động hội viên tham gia, trong đó có 6 loại hình câu lạc bộ văn hóa văn nghệ (đàn và hát dân ca, phụ nữ vui - khỏe - tự tin...) và các môn thể thao (bóng chuyền hơi, cầu lông, yoga, khí công...), thu hút hàng nghìn chị em tích cực tham gia. Các hoạt động thể dục thể thao sôi nổi được tổ chức nhân dịp các ngày lễ lớn của đất nước và của tỉnh như: Tổ chức sinh hoạt, giao lưu văn nghệ, thể thao; tổ chức các giải thi đấu bóng chuyền hơi nữ, bơi chải, kéo co..., tham gia “Ngày chạy Olympic vì sức khỏe toàn dân” tại địa phương, tiêu biểu là các huyện Hải Hậu, Giao Thủy, Xuân Trường, Nghĩa Hưng. Đặc biệt trong năm 2019, đội bóng chuyền hơi nữ huyện Hải Hậu đã đại diện cho tỉnh Nam Định tham gia thi đấu tại Liên hoan các mô hình thể dục thể thao do Trung ương Hội Liên hiệp phụ nữ Việt Nam tổ chức tại tỉnh Bắc Ninh và đạt giải Ba.

Có thể khẳng định, phụ nữ Nam Định đã và đang đóng góp một phần không nhỏ vào công cuộc xây dựng và phát triển đời sống văn hóa, con người Việt Nam trong giai đoạn hiện nay. Thời gian tới, Hội Liên hiệp phụ nữ các cấp tỉnh Nam Định tiếp tục đẩy mạnh thực hiện hiệu quả Phong trào TĐĐKXDĐSVH gắn với phát động thực hiện các phong trào thi đua, các cuộc vận động nhằm xây dựng đời sống mới theo hướng văn minh, góp phần xây dựng một xã hội giàu về vật chất, phong phú về tinh thần, văn minh trong cuộc sống; thực hiện thắng lợi mục tiêu “Dân giàu, nước mạnh, xã hội dân chủ, công bằng, văn minh”.

▶ THỂ DỤC - THỂ THAO

RẠNG RỖ ĐIỀN KINH NAM ĐỊNH TRÊN ĐẤU TRƯỜNG SEA GAMES 30

LÂM VĂN TIÊN^(*)

Năm 2019 là năm đánh dấu thành công rực rỡ của điền kinh tỉnh Nam Định. Với 01 huấn luyện viên và 05 vận động viên tham dự Sea Games 30 tại Philippines, các vận động viên tỉnh Nam Định đã xuất sắc giành 05 Huy chương Vàng, 01 Huy chương Đồng, bằng 1/3 tổng số huy chương của đội tuyển điền kinh quốc gia. Điều này tiếp tục khẳng định vị thế thể thao Nam Định nói chung, điền kinh nói riêng, là nơi sản sinh, chắp cánh cho các tài năng điền kinh vươn lên hàng đầu khu vực.



Các đồng chí lãnh đạo Sở VHTTDL chúc mừng HLV, VĐV đạt thành tích cao tại Sea Games 30

Ảnh: Hoàng Anh

Không có quá nhiều ngạc nhiên khi danh sách các huấn luyện viên, vận động viên của tỉnh tham dự Sea Games 30 đều là những người giỏi về chuyên môn huấn luyện, thi đấu, được đánh giá hàng đầu cả nước. Trong công tác huấn luyện, huấn luyện viên Vũ Ngọc Lợi - một trong những “cánh chim đầu đàn” của điền kinh quốc gia cả chục năm nay, cùng các huấn luyện viên có bề dày kinh nghiệm: Hồ Thị Từ Tâm,

Nguyễn Mạnh Hiếu, Nguyễn Thị Thanh Xuân. Đối với các vận động viên tham dự Sea Games lần này, ngoài các gương mặt quen thuộc như: Dương Văn Thái, Nguyễn Thị Huyền, Vũ Thị Mến, còn có sự góp mặt lần đầu tiên của vận động viên Đinh Thị Bích. Mỗi người đến với Sea Games 30 với hoàn cảnh khác nhau nhưng bằng sự quyết tâm, ý chí, khát vọng vươn lên, cùng sự ủng hộ của các cấp, các ngành từ Trung

(*) Trưởng phòng Quản lý Thể dục thể thao

ương đến tỉnh đã giành những thắng lợi về vang. Vận động viên Dương Văn Thái đến với Sea Games lần này là lần thứ năm sau bốn lần tham dự với thành tích 06 Huy chương Vàng, 01 Huy chương Đồng ở cự ly quen thuộc 800m, 1.500m nam. Trong số đó, có đến 04 Huy chương Vàng đến ở 2 kỳ Sea Games gần nhất diễn ra lần lượt tại Singapore và Malaysia, khi Thái đã liên tiếp chứng tỏ mình không có đối thủ ở các cự ly chạy sở trường. Năm nay đã 27 tuổi, cộng với các đối thủ trong khu vực đã quá hiểu Thái và đang phát triển rất tốt, Thái hiểu Sea Games năm nay thực sự không dễ dàng nên đã rất cố gắng trong tập luyện. Quả thật, khi bước vào tranh tài nội dung 800m nam, Thái đã gặp khó khăn khi vận động viên của nước chủ nhà Philippines là Carter James Matheus, gốc Mỹ thi đấu nổi bật, dẫn đầu thời gian lớn và tưởng như chắc chắn với chiếc Huy chương Vàng. Tuy nhiên, ở 100m cuối Dương Văn Thái đã bắt kịp James và khiến đối thủ phải dùng tiểu xảo chen lấn hòng ngăn chặn. Tuy nhiên, Thái vẫn trụ vững và cán đích đầu tiên với thành tích 1 phút 49,91 giây, hơn đối thủ chỉ 0,26 giây. Ở nội dung chạy 1.500m nam sau đó, Thái với chiến thuật cực kỳ hợp lý chạy vừa phải rồi bắt tốc phút cuối để bảo vệ thành công chiếc Huy chương Vàng. Thành công của Dương Văn Thái và các vận động viên nam trên đường chạy đã tiếp thêm tinh thần, năng lượng cho các vận động viên nữ của đoàn thể thao Việt Nam, trong đó có vận động viên Nguyễn Thị Huyền. Hai năm trước tại Sea Games 2017, Nguyễn Thị Huyền lập cú hat-trick Huy chương Vàng ở các nội dung thuộc cự ly 400m, 400m rào và tiếp sức 4x400m nữ. Đang trong thời kỳ đỉnh cao phong độ, Huyền nghỉ thi đấu để lập gia đình và sinh con. Dù vậy, cô quyết

tâm trở lại đường đua thêm một lần nữa để theo đuổi niềm đam mê. Dù được đánh giá cao cùng với Quách Thị Lan là hai ứng viên cạnh tranh cho tấm Huy chương Vàng ở các nội dung 400m, 400m rào tại Sea Games năm nay, gặp thêm nhiều khó khăn khi có sự vươn lên của các đối thủ, trong đó có những vận động viên nhập tịch của nước chủ nhà. Tuy nhiên, đẳng cấp của vận động viên từng tham dự Olympic được khẳng định khi Huyền giành 02 Huy chương Vàng nội dung 400m rào nữ với thành tích 56 giây 90 và 400m nữ với thành tích 52 giây 08, là món quà cô mang về cho đất nước, những người thầy và với gia đình bé nhỏ của mình, thể hiện niềm khát khao không bao giờ bỏ cuộc. Bất ngờ nhất là tấm Huy chương Vàng nội dung 800m của Đinh Thị Bích. Dù đã 22 tuổi nhưng Bích vẫn gần như ít được biết đến trong tuyển điền kinh hùng mạnh của Việt Nam. 14 tuổi, Bích được chọn lên tuyển trẻ quốc gia nhưng đến năm 19 tuổi, cô bị trả về địa phương vì sa sút phong độ do bị bệnh. Đã từng có khoảng thời gian, Bích muốn bỏ điền kinh nhưng khi gặp được huấn luyện viên Nguyễn Thị Thanh Xuân, Bích đã vực dậy. Ở Giải điền kinh vô địch quốc gia năm 2019, Bích không được đánh giá cao khi chỉ về thứ hai, sau Khuất Phương Anh. Tuy nhiên, tại Sea Games 30 đã chứng kiến sự vươn lên mạnh mẽ của Đinh Thị Bích ở nội dung chạy 800m. Trong hơn phân nửa quãng đường đầu tiên nằm trong nhóm giữa, gần 200m cuối Bích đã bắt phá, lao đi như một mũi tên để giành Huy chương Vàng đầy thuyết phục. Kết quả trên làm các huấn luyện viên điền kinh đội tuyển quốc gia cũng bất ngờ bởi cô gái 22 tuổi đó tưởng chỉ làm “kép phụ” lại hóa thành “kép chính”. Với Vũ Thị Mến, Sea Games 30 không thực sự thành công khi chỉ giành chiếc Huy chương Đồng nội dung nhảy xa 3 bước với thành

tích 13m55, thành tích kém xa so với Sea Games lần trước và ASIAD năm 2018.

Thành tích của các vận động viên điền kinh tỉnh Nam Định tại Sea Games 30 như là “phần nổi của tảng băng chìm”. Bởi đằng sau thành công đó phải kể đến sự hậu thuẫn mạnh mẽ của ngành văn hóa, thể thao và du lịch. Ngành đã phối hợp tốt với Ủy ban Thể dục thể thao quốc gia cung cấp lực lượng huấn luyện viên điền kinh ưu tú: Vũ Ngọc Lợi, Hồ Thị Từ Tâm, Nguyễn Mạnh Hiếu, Nguyễn Thị Thanh Xuân. Các huấn luyện viên với lòng nhiệt huyết, tinh thần trách nhiệm cao đã mang hết sức mình bồi đắp trình độ, nuôi dưỡng ý chí chiến đấu cho các vận động viên để mang về thành tích huy hoàng cho điền kinh đất nước. Sự quan tâm, khích lệ kịp thời của Tỉnh ủy, UBND tỉnh về kinh phí tập luyện, trao thưởng khi thi đấu thành công đã giúp cho đội ngũ huấn luyện viên, vận động viên điền kinh yên tâm cống hiến.

Một mùa Xuân mới đang đến gần. Trong không khí đón Xuân mới, cán bộ, nhân dân tỉnh Nam Định càng tự hào hơn với những thành tích của ngành văn hóa, thể thao và du lịch trong công tác đào tạo, phát triển các vận động viên thể thao tài năng, trong đó có môn điền kinh. Thực tế từ Sea Games 30 cho thấy sự vươn lên mạnh mẽ của nền điền kinh các nước trong khu vực. Vì vậy, điền kinh đất nước cũng như tỉnh Nam Định cần có kế hoạch đào tạo dài hơi để duy trì thành tích đỉnh cao, hướng tới những giải đấu cao hơn ở những năm tiếp theo.

L.V.T

■ LỘC BIẾC, MAI VÀNG, XUÂN HẠNH PHÚC ■ ĐỜI VUI, SỨC KHỎE, TẾT AN KHANG

Đạo diễn - NSƯT TRỊNH QUANG KHANH

Vấn vương

Mây trắng mờn man triền núi
Nhà mới ai xây đón gió bốn phương về
Thác Bạc choàng khăn voan trắng
Ru hồn trinh nữ rũ sạch bụi trần.

Vượt Cổng Trời ta lên tới đỉnh
Bồng bình mây trôi Tam Đảo chiều buông
Đường về bỗng không có điện
Nhờ ánh sao rơi nhìn rõ mặt đường.

Anh hát cùng em câu “Xoan thời cách”⁽¹⁾
Em lại cùng anh hát “Duyên phận phải chiều”
Vẳng nghe chim hót “Bắt cô trói cột”!
Anh tự trách mình chưa bắt được em!

Bồn chồn mưa rơi bất chợt...
Vương vấn bên em nắng tươi, gió tươi
Tam Đảo chiều nghiêng rợp trời mây lượn...
Nghe tiếng tim mình nghiêng về nơi em.

(1) Một trong 14 điệu hát Xoan cổ - “14 quả cách” của vùng Phú Thọ, Vĩnh Phúc.



Ảnh: Ngô Duy Hoà

Ảnh: Đinh Hữu Tuyên



Bơi chải

TRONG CÁC LỄ HỘI XUÂN TRUYỀN THỐNG Ở XUÂN TRƯỜNG

ĐẶNG SƠN

Giữa tiết trời xuân ấm áp, vạn vật bừng sức sống, các lễ hội xuân trên quê hương Xuân Trường như rộn ràng hơn, vui tươi hơn với các cuộc thi đấu thể thao truyền thống. Trong đó, môn bơi chải bao giờ cũng thu hút đông người xem, cổ vũ, thực sự là nét văn hoá mang đậm bản sắc riêng của Xuân Trường.

Đã hàng trăm năm nay, người làng An Cư (xã Xuân Vinh), cứ vào mùa 6, mùa 7 tháng Giêng hàng năm lại quy tụ, tung bừng tổ chức lễ hội xuân truyền thống để tỏ lòng biết ơn đối với các bậc tiền nhân đã có công khai hoang mở đất và tạo dựng nên các giá trị văn hóa truyền thống của quê hương. Đây cũng là lễ hội làng được tổ chức sớm nhất trên địa bàn huyện Xuân Trường vào dịp đầu năm mới. Cuộc thi bơi chải nam, nữ trong hội làng không đơn giản chỉ là thi đấu thể thao mà còn gợi nhớ về hình ảnh tổ

tiên thời kỳ lân biên, lập ấp. Sau khi khai hội, các đội bơi chải các xóm với khăn điều chít đầu, thân mặc trang phục theo lối xưa khiêng chải ra sân đền làm lễ dâng hương các vị tổ tiên rồi mới ra sông cầu Đình hạ chải thi đấu. Cự ly đua của đội chải nam bắt đầu từ cầu Đình, xóm 5, đến vị trí giao tại điểm sông Mã rồi quay về điểm xuất phát với tổng chiều dài 7.705m. Cự ly của đội nữ cũng xuất phát từ cầu Đình xóm 5 đến vị trí giao tại cầu Đá rồi quay về điểm xuất phát với tổng chiều dài 5.205m. Theo quy định, các chải xuất phát cách nhau 5 phút, thi đấu theo hình thức tính giờ. Trong quá trình thi đấu, các chải luôn được sự động viên nhiệt tình của hàng nghìn người dân với cờ, trống, chiêng hò reo cổ vũ náo nhiệt.

Hình ảnh những nam nữ mạnh khỏe, nắm các tay chèo bổ sâu xuống nước đưa những thuyền phi như bay trên mặt nước

trong tiếng chiêng, trống, hò hét cổ vũ của người dân náo động một vùng còn xuất hiện trong nhiều lễ hội xuân ở huyện Xuân Trường như Lễ hội chùa Thọ Vực, xã Xuân Phong, Lễ hội truyền thống làng Xuân Bảng, thị trấn Xuân Trường... Lễ hội làng Xuân Bảng được tổ chức vào các ngày 11, 12 tháng Hai để tưởng nhớ công ơn của Ngô Tướng Công, một danh tướng có công lớn trong cuộc kháng chiến chống quân Minh xâm lược vào cuối thế kỷ XIV và dẫn dắt 10 dòng họ từ làng Xuân Mai, huyện Kim Hoa, phủ Bắc Hà, xứ Kinh Bắc, nay là phường Phúc Thắng, thành phố Phúc Yên (tỉnh Vĩnh Phúc) về đây khai dân lập ấp. Cụ Hoàng Thọ Huyền, năm nay 85 tuổi với “thâm niên” 20 năm làm công tác tổ chức lễ hội cho biết, năm nào lễ hội cũng có nhiều các hoạt động văn hóa dân gian như: Tế, lễ, rước kiệu, bơi chải, chọi gà, bịt mắt bắt lợn, leo cầu ngô và giao lưu văn hóa văn nghệ, hát chèo... trong đó cuộc thi bơi chải luôn diễn ra sôi động nhất. Tất cả các tổ dân phố của làng đều thành lập đội bơi chải nam, đội bơi chải nữ thi đấu trong 2 ngày với quãng đường từ cổng Đền làng Xuân Bảng ra sông Tiêu rồi về sông Mã tròn một vòng quanh làng với chiều dài 5km.

Xã Thọ Nghiệp cũng là vùng quê có nhiều lễ hội truyền thống có thi đấu bơi chải. Trong đó, lễ hội truyền thống làng Nhân Thọ tổ chức vào ngày 15 tháng Giêng hàng năm, cũng tổ chức thi đấu bơi chải gồm 4 đội nam và 4 đội nữ thuộc 4 giáp: Nam Thành, Trung Thành, Tây Thành và Bắc Thành. Cuộc thi có

người thắng, kẻ thua nhưng không vì thế mà bớt đi niềm hứng khởi bởi họ luôn có niềm tin, tham dự giải sẽ gặp nhiều may mắn trong năm mới, mùa màng bội thu, người người mạnh khỏe, con cái học hành thành đạt. Hội làng Nhân Thọ, xã Thọ Nghiệp được tổ chức 2 năm một lần vào dịp Rằm tháng Giêng để tưởng nhớ công ơn Thánh Mẫu Thiên Thành Thái Trùng công chúa thời Trần có công mang lương thảo cứu giúp dân làng Hoàn Vực và 16 vùng quê Phú Thiên Trường xưa vượt qua cơn hoạn nạn, mất mùa đói kém, đồng thời dạy bảo người dân “biết lấy việc nông trang làm gốc, lấy lễ nhượng làm đầu”. Lễ hội đa dạng phần lễ và phần hội, bên cạnh thi nấu cỗ, leo cầu ngô bắt vịt, tổ tôm điếm, kéo co... thì không thể thiếu phần thi bơi chải của 4 xóm. Để giành được giải cao, ngoài sự bền bỉ, dẻo dai thì mỗi người trong chài đều phải phối hợp nhịp nhàng đến từng động tác. Người chèo lái khéo léo lựa chiều nước, quay thuyền ở những khúc cua thật khéo, đỡ mất sức của đồng đội, các tay chèo mạnh mẽ từng động tác chài nước, tay mõ thì nhịp nhàng, người tát nước thật nhanh, tất cả hòa thành sức mạnh đưa chài lao đi trong tiếng trống, tiếng hò reo cổ vũ đông đảo của người dân bên bờ sông, đây là nét đẹp không thể quên với khách tham dự lễ hội.

Sau một năm bộn bề với những lo toan cuộc sống, được tham gia trải hội xuân, tham dự các môn thể thao truyền thống, trong đó có bơi chải đã mang đến tâm thế phấn khởi cho người tham dự cho một năm mới với nhiều hy vọng.

Đ.S

- *Xuân này hơn hẳn mấy xuân qua.*
- *Phúc lộc đưa nhau đến từng nhà.*

Ảnh: Ngô Duy Hoà



PHONG TRÀO VẬT

TẠI HUYỆN GIAO THỦY, TỈNH NAM ĐỊNH

XUÂN TÙNG



Đấu vật ngày Xuân

Ảnh: Đinh Hữu Tuyên

Mỗi dịp Xuân về, hình ảnh các đô vật minh trần, đóng khổ tranh tài cao thấp giữa sỏi vật, xung quanh là tiếng hò reo huyên náo của hàng trăm người, cùng tiếng trống giục liên hồi đã trở thành nét đẹp văn hóa ở các làng quê của huyện Giao Thủy.

Trong dịp lễ hội Đình - Đền Kiên Hành, xã Giao Hải vào ngày mùng 5, mùng 6 tháng Giêng, xã đều tổ chức giải vật thu hút đông các đô vật trong và ngoài huyện tham dự. Môn vật trong lễ hội Đình - Đền Kiên Hành không chỉ là môn thể thao rèn luyện sức khỏe, sự dẻo dai, nhanh nhẹn, dũng cảm mà còn gắn với công cuộc đánh đuổi giặc ngoại xâm, dòi non, lấp biển của các thế hệ cha ông với nhiều truyền thuyết được lưu truyền trong dân gian. Trải qua bao năm tháng, môn vật trong lễ hội vẫn được địa phương duy trì tổ chức với sự tham gia của đông đảo các đô vật trong huyện. Các

đô vật tham dự giải luôn tâm niệm, nếu giành thắng lợi sẽ gặp nhiều may mắn, sức khỏe dồi dào cho cả năm nên đều thể hiện quyết tâm trong thi đấu. Do vậy, các trận đấu vật đều diễn ra quyết liệt; đô vật nào thể hiện được một đòn hay, kỹ thuật đẹp mắt sẽ nhận được tràng vỗ tay tán thưởng của người xem. Theo phong tục địa phương, sáng mùng 5 tháng Giêng lễ hội được bắt đầu bằng nghi lễ rước kiệu từ đình làng ra ngôi miếu Bách Linh cách đình làng khoảng 1,5 km tương truyền là nơi chôn cất, tưởng nhớ những người đã hy sinh trong quá trình khai hoang lập ấp. Tại miếu Bách Linh sẽ tổ chức lễ dâng hương, cầu siêu cho những người đã ngã xuống vì mảnh đất quê hương. Kết thúc các nghi lễ tế lễ tại miếu Bách Linh, nhân dân lại tổ chức rước kiệu về đình làng để tổ chức nghi thức chính của ngày lễ hội. Tại đình làng, ngoài các nghi lễ tế cáo yết, tế

nam quan, nữ quan, Ban tổ chức lễ hội tiến hành lễ mừng thọ các cụ cao tuổi trong làng. Ngày mùng 6 tháng Giêng là ngày tổ chức các trò chơi dân gian, trong đó đấu vật truyền thống với âm thanh huyền ảo vang lên khắp một vùng. Môn vật nơi đây được hình thành từ hơn 100 năm trước gắn với lịch sử mở đất, lấn biển, lập làng của các thế hệ cha ông vốn là những cư dân của vùng đất vật nổi tiếng Trà Lũ Trung, xã Xuân Trung (huyện Xuân Trường). Về miền đất mới, các bậc cao niên đã không quên tổ chức sôi vật đầu xuân trong lễ hội Đình - Đền Kiên Hành vào ngày mùng 5, mùng 6 tháng Giêng, đồng thời truyền dạy cho thế hệ trẻ. Bởi vậy, vật cổ truyền như một phần máu thịt, là niềm tự hào của người dân nơi đây. Hơn 100 năm hình thành, phát triển, môn vật ở xã Giao Hải sản sinh ra nhiều đô vật nổi tiếng. Ông Trần Trung Trực ở xóm 8, xã Giao Hải, người có nhiều năm làm công tác huấn luyện đội tuyển vật của huyện nhớ lại: Thời Pháp thuộc, xã có các đô vật Nguyễn Văn Thắng, Nguyễn Chi Đăng, Trần Văn Gián, Lê Văn Đán, Lê Văn Đăng, Lê Văn Khang, Trần Văn Thạc... vang danh khắp thiên hạ, trong đó nổi tiếng nhất là đô vật Trần Văn Gián. Vùng Trà Lũ Trung thời đó có đô vật Ba nổi tiếng có sức mạnh như voi, sở hữu kỹ thuật vật hiếm hoi, từng đánh bại nhiều đô vật lớn, đoạt chức vô địch vật Bắc Kỳ. Nhiều đô vật trong và ngoài tỉnh đã về Trà Lũ Trung thi đấu với Ba “voi” đều nhận kết quả thua cuộc. Sau nhiều năm ẩn mình tập luyện, đô vật Trần Văn Gián đã quyết lên thượng đài với Ba “voi”. Trận đấu diễn ra rất quyết liệt. Trước sức mạnh của đối thủ, đô vật Gián đã khéo léo hóa giải, dùng đòn quyết định hạ Ba “voi” thua cuộc... Thời chống Mỹ cứu nước, xã Giao Hải cũng có nhiều đô vật từng đoạt giải nhất, nhì giải vật miền Bắc như Nguyễn Văn Đậu, Trần Văn Bào, Lê Văn Lâm... Những năm 80 của thế kỷ trước, chính ông Trần Trung Trực là đô vật nổi tiếng nhất xã khi đoạt Huy chương Vàng Giải vật Hà Nam Ninh ở hạng cân 67 - 74kg, sau đó giành giải nhì vật toàn quốc được tổ chức tại xã Thanh Cao, huyện Thanh Oai, tỉnh Hà Sơn Bình năm

1983. Sau này khi không còn thi đấu, ông Trực bỏ công sức mở lò, truyền dạy vật cho thế hệ trẻ trong xã cũng như trong huyện. Nhiều đô vật dưới tài luyện của ông Trực như Lê Văn Tài, Lê Văn Huỳnh, Lê Văn Viên, Nguyễn Văn Chinh, Phạm Văn Hai, Lê Văn Đôn... đã nhiều lần tham gia đội tuyển vật huyện Giao Thủy giành giải cao tại Giải vật tự do tỉnh. Khôi phục và phát triển môn thể thao thượng võ của cha ông, vào dịp đầu xuân hàng năm, lễ hội Đình - Đền Kiên Hành đã tổ chức hội vật với sự tham gia của hàng chục đô vật trong huyện và các tỉnh: Thái Bình, Nghệ An, Thanh Hóa, Nam Định, Trường Đại học Từ Sơn Bắc Ninh. Tiếp nối thành công hội vật, vào dịp lễ hội Xuân Canh Tý 2020, xã sẽ tiếp tục tổ chức hội vật nhằm đáp ứng nhu cầu hưởng thụ văn hóa, tinh thần của người dân, đồng thời khích lệ thanh niên trong xã tập luyện thể thao thêm cường tráng, nghị lực, lòng dũng cảm để xây dựng và bảo vệ quê hương, đất nước.

Để duy trì vị thế vốn có ở môn vật cổ truyền, năm 2019, huyện Giao Thủy đã hoàn thành xây dựng sỏi vật rộng 1.600m² tại Khu di tích lịch sử văn hóa Đình - Đền Kiên Hành, xã Giao Hải; trong đó khu vực thi đấu có đường kính rộng 21m với tổng kinh phí hơn 4 tỷ đồng. Ngoài ra, Phòng Văn hóa và Thông tin, Trung tâm Văn hóa - Thông tin và Thể thao huyện phối hợp với các xã Giao Hải, Giao Long khôi phục và phát triển môn vật truyền thống; thành lập các câu lạc bộ võ thuật, thu hút đông đảo thành viên tham gia. Qua các câu lạc bộ võ thuật, nhiều võ sinh có thể hình tốt, có sức mạnh và niềm say mê với môn vật đã được các huấn luyện viên tuyển chọn, bồi dưỡng nâng cao kỹ năng, chiến thuật để tham gia các giải của tỉnh.

Việc tổ chức các sỏi vật đầu xuân thể hiện sự cố gắng, nỗ lực của huyện Giao Thủy trong việc khôi phục, duy trì, phát triển các môn thể thao truyền thống của cha ông; làm phong phú đời sống văn hóa, tinh thần của nhân dân trong những ngày đầu xuân mới.

DU LỊCH

Du xuân Nam Định

VÀ NHỮNG TRẢI NGHIỆM THÚ VỊ

TRẦN THỊ THU THỦY(*)



Múa rồng trong Lễ hội khai ấn đền Trần, phường Lộc Vượng, thành phố Nam Định

Ảnh: Nguyễn Quang

Tết đến, xuân về là dịp mọi người trong gia đình, dòng họ sum họp để tưởng nhớ tổ tiên cùng những lời chúc tốt lành dành cho nhau. Trong những năm gần đây, để thay đổi không khí đón Tết, nhiều gia đình đã lựa chọn du lịch cùng người thân, tạo thêm những niềm hứng khởi trọn vẹn. Du xuân sẽ không chỉ là kỳ nghỉ sau một năm vất vả công việc, là hành trình của những trải nghiệm và khám phá thú vị, mà trên hết đó còn là chuyến đi khởi đầu một năm mới hanh thông, tràn đầy năng lượng. Tết là mùa của đoàn viên, sum vầy, là khoảng thời gian mọi người thanh thoi lên

kế hoạch cho những chuyến du xuân gần kết đầy ý nghĩa. Mùa xuân, nhu cầu du xuân văn cảnh kết hợp thăm viếng các điểm du lịch tâm linh cầu bình an, may mắn của du khách rất cao, đặc biệt là khách trong nước. Đó là lý do các điểm du lịch tâm linh của Nam Định hút khách dịp đầu năm.

Không có nhiều điểm du lịch nghỉ dưỡng, cũng không có những khu vui chơi sầm uất hiện đại, du lịch Nam Định hiện vẫn còn nhiều nét hoang sơ. Thế nhưng, vào xuân Thành Nam vẫn thu hút được lượng lớn khách đến tham quan, du lịch, chiêm bái. Đơn giản bởi đến đây du khách vừa được

(*) Phó Trưởng phòng Quản lý Du lịch

khám phá vùng đất, con người Nam Định lại được tìm hiểu về nền văn hóa từ nhiều kiến thức trải nghiệm thực tế. Nam Định là một trong những mảnh đất giàu truyền thống văn hóa và có nhiều lễ hội đặc sắc gắn với các di tích lịch sử. Chọn Nam Định làm nơi đón xuân chơi Tết, du khách hãy tranh thủ hòa mình vào các hội vui xuân khắp các chôn làng quê của Nam Định. Hằng năm, từ tháng Giêng đến tháng Ba âm lịch, trên địa bàn tỉnh Nam Định có hàng trăm lễ hội được tổ chức, tập trung tại các huyện Nghĩa Hưng, Vụ Bản, Ý Yên, Nam Trực, Mỹ Lộc, Hải Hậu, thành phố Nam Định...

Với nỗ lực nhằm giới thiệu một số loại hình di sản văn hóa tiêu biểu của Nam Định gắn với Thành Nam xưa, góp phần bảo tồn, phát huy giá trị của di sản văn hóa và phát triển du lịch. Đã trở thành thường niên, những năm gần đây, Bảo tàng tỉnh kết hợp với Hội sinh vật cảnh của tỉnh tổ chức trưng bày cây cảnh, cây thế, cây bonsai, đồ cổ kết hợp với không gian trưng bày văn hóa di sản của Bảo tàng vào mừng 7 tháng Giêng để thu hút du khách. Năm 2018 là năm đầu tiên tổ chức phiên chợ Tết “Một thoáng Thành Nam” đã tạo nên một không gian văn hóa truyền thống phục vụ nhu cầu tham quan, thưởng thức các giá trị văn hóa, đã thu được nhiều phản hồi tích cực của nhân dân địa phương và du khách trong dịp đón Tết cổ truyền của dân tộc. Thăm quan tại Bảo tàng, trong không khí đón Tết cổ truyền còn lan tỏa, mọi người lại nô nức rủ nhau trải hội chợ Viềng.

“Chợ Viềng năm có một phiên

Em đi trải hội chợ Viềng vui Xuân”

Mỗi độ Tết đến xuân về, đã thành thông lệ, từ đêm mùng 7 đến sáng mùng 8 tháng Giêng âm lịch, không chỉ người dân Nam Định và các tỉnh phía Bắc, mà cả du khách ở miền Trung, miền Nam cũng nô nức rủ nhau đi chợ Viềng du xuân - phiên chợ chỉ diễn ra một lần trong năm. Du khách thường

tham dự hai chợ Viềng: Chợ Viềng Phủ ở Kim Thái, huyện Vụ Bản và chợ Viềng Chùa tại xã Nam Giang, huyện Nam Trực. Cả hai chợ Viềng này đều gắn với những di tích lịch sử, tâm linh đặc trưng cho nét văn hóa của người Việt cách đây mấy trăm năm. Đó là Phủ Dầy (huyện Vụ Bản) và chùa Đại Bi (huyện Nam Trực). Chợ Viềng xuân mang đậm nét đặc trưng của miền quê nông nghiệp giàu sản vật, là nơi trưng bày, giới thiệu, trao đổi những sản phẩm nông nghiệp do người nông dân làm ra, nhất là những loại cây cảnh, cây hoa, cây giống cùng với những sản phẩm thủ công tinh xảo; từ đồ dùng sinh hoạt đến công cụ lao động bằng đồng, bằng sắt; từ đồ tế tự đến đồ trang sức mỹ nghệ, đồ chơi... Chưa một chợ phiên nào mà việc “thuận mua, vừa bán” lại thành một nét đẹp độc đáo như ở chợ Viềng. Người ta đến đây với tâm niệm “bán điều rủi, mua điều may”, mang may mắn về nhà cho năm mới bình an, thuận lợi. Đặc biệt hơn cả, ai về chợ Viềng du xuân cũng mua thịt bê thui, coi đó là món quà, chút lộc không thể thiếu được trong tâm thức cầu may đầu xuân đi hội chợ Viềng.

Du xuân trên đất Nam Định phải kể đến Lễ khai ấn tại Khu di tích đền Trần - chùa Tháp. Người Việt nào cũng ước ao có một lần trong đời được dâng nén tâm nhang đầu tiên trong năm mới tại Đền thờ Quốc công Tiết chế Hưng Đạo Đại vương Trần Quốc Tuấn và tham dự Lễ khai ấn đầu năm - một phong tục đặc sắc được truyền lại từ đời vua Trần. Về với quần thể di tích văn hoá Trần, du khách không chỉ thăm quan chiêm ngưỡng các công trình kiến trúc, các hiện vật có giá trị lịch sử, văn hoá mang đậm dấu ấn của một triều đại hưng thịnh trong lịch sử phong kiến Việt Nam mà còn được hoà mình trong không khí lễ hội tái hiện quá khứ hào hùng hào khí Đông A. Lễ khai ấn đền Trần là nghi lễ truyền thống với ý nghĩa cầu mong cho quốc thái dân an, mưa thuận gió hòa, mọi người chung hưởng lộc ấn, tích phúc vô

cương. Đây là nghi lễ thể hiện truyền thống, đạo lý “uống nước nhớ nguồn”, thể hiện lòng thành kính biết ơn của dân tộc và cũng là tín hiệu nhắc nhở chấm dứt ngày Tết, thực sự bắt tay vào công việc. Cùng với các lễ hội đầu xuân của địa phương, Lễ khai ấn đền Trần ngày càng thu hút đông đảo nhân dân và du khách thập phương, bởi nó mang đậm nét văn hoá cổ truyền và ý nghĩa tâm linh đối với mỗi người.

Trong dịp đầu năm, tại Nam Định còn có lễ hội Phủ Dầy - được tổ chức quy mô và thu hút rất nhiều du khách. Lễ hội Phủ Dầy được tổ chức để tôn vinh Thánh Mẫu Liễu Hạnh, một vị thần chủ trong Tứ bất tử của người Việt Nam và của Tín ngưỡng thờ Mẫu truyền thống - được diễn ra vào tháng Ba âm lịch hàng năm tại các di tích đền, phủ, chùa, lăng trong hệ thống di tích liên quan đến tín ngưỡng thờ Thánh Mẫu Liễu Hạnh tại xã Kim Thái, huyện Vụ Bản, tỉnh Nam Định. Trong không gian thiêng thờ Mẫu, du khách đến đây vừa tham quan vừa thực hành một loại hình tín ngưỡng văn hóa của người Việt - Tín ngưỡng thờ Mẫu. Chủ thể thực hành trong lễ hội tại đây bao gồm cộng đồng dân cư xã Kim Thái, các tín đồ, con nhang, đệ tử, thanh đồng Tín ngưỡng thờ Mẫu và đông đảo cộng đồng khách thập phương thể hiện thông qua các yếu tố văn hóa dân gian như trang phục, âm nhạc, hát chầu văn, múa, diễn xướng dân gian. Trong lễ hội Phủ Dầy, nghi lễ chầu văn, hoa trượng hội và lễ rước thỉnh kinh là những đặc trưng tiêu biểu nhất. Nghi lễ chầu văn (hát văn hầu đồng) được diễn ra ở hầu hết các đền, phủ trong quần thể di tích Phủ Dầy. Ngoài ra trong thời gian diễn ra lễ hội còn có một số các hoạt động khác như: Thi hát chầu văn, rước đuốc, thi đấu cờ người, chơi cờ đèn dưới nước, đấu vật, múa rồng, múa sư tử... Tham dự, hòa mình vào các hoạt động lễ hội, vui chơi sẽ giúp mọi người gắn kết, yêu thương nhau hơn.

Về Nam Định vào mùa xuân, du khách

sẽ trải nghiệm không gian văn hóa tâm linh của những lễ hội dân gian được tổ chức tại các địa phương vào dịp đầu năm như: Lễ hội làng Quả Linh (Vụ Bản), lễ hội Chùa Lương, lễ hội Đền - Chùa Xã Hạ (Hải Hậu), lễ hội làng hoa, cây cảnh Vị Khê (Nam Trực), lễ hội làng Ngọc Tiên (Xuân Trường), lễ hội làng Hoành Nha, lễ hội Đền - Chùa Kiên Hành (Giao Thủy)...

Không chỉ du xuân theo các lễ hội truyền thống, Nam Định còn được biết đến là vùng đất đặc trưng với những món ăn, những đặc sản nổi tiếng như phở bò Nam Định, bánh cuốn làng Kênh, bánh gai bà Thi, Kẹo Sù Châu, nem nắm Giao Thủy, gạo tám xoan Xuân Đài, huyện Xuân Trường...

Du xuân Thành Nam, trên hành trình khám phá, trải nghiệm những giá trị văn hóa bản địa, du khách đừng quên dừng bước tại các khu, điểm du lịch khác của Nam Định như: Vườn quốc gia Xuân Thủy, khu du lịch biển Thịnh Long, Quất Lâm; các làng nghề nổi tiếng như: Rối nước Hồng Quang, làng ươm tơ Cổ Chất, làng kèn đồng Phạm Pháo, trải nghiệm không gian du lịch cộng đồng tại Ecohost Hải Hậu - mô hình du lịch cộng đồng tiêu biểu của Nam Định để hòa mình vào sinh hoạt văn hóa cộng đồng, thưởng thức những sản vật hấp dẫn cùng sự đón tiếp nồng hậu, chân tình, mến khách của người dân Thành Nam.

T.T.T.T



ĐA DẠNG HÓA SẢN PHẨM DU LỊCH NHẪM THÚ HÚT DU KHÁCH ĐẾN GIAO THỦY

BÙI VĂN KHÔI^(*)



Vườn Quốc gia Xuân Thủy, huyện Giao Thủy

Ảnh: Trần Hưng

Giao Thủy là huyện giàu tiềm năng về kinh tế biển nên chủ trương tập trung phát triển du lịch góp phần đẩy nhanh tốc độ chuyển dịch cơ cấu kinh tế, cơ cấu lao động nông thôn là hướng đi đúng đắn được Giao Thủy lựa chọn trên con đường phát triển của mình.

Giao Thủy có lợi thế để phát triển du lịch với nguồn tài nguyên du lịch phong phú, đa dạng. Các bãi biển của Giao Thủy hoang sơ, môi trường trong sạch, có khu dự trữ sinh quyển thế giới tham gia Công ước Ramsar (Vườn Quốc gia Xuân Thủy) cùng nền văn hóa mở đất tiêu biểu của cư dân đồng bằng châu thổ sông Hồng với hàng trăm di tích, công trình kiến trúc tôn giáo đặc sắc là điều

kiện thuận lợi để phát triển các loại hình du lịch biển, du lịch sinh thái và du lịch cộng đồng.

Thực hiện Nghị quyết chuyên đề số 05 của Ban Chấp hành Đảng bộ huyện khóa XXIV về đẩy mạnh phát triển kinh tế biển, UBND huyện Giao Thủy đã ban hành Đề án số 275/ĐA-UBND ngày 30/3/2011 về “Phát triển du lịch huyện Giao Thủy giai đoạn 2011 - 2015, tầm nhìn 2020”. Sau hơn 5 năm triển khai thực hiện đề án, du lịch Giao Thủy đã có bước chuyển mình mạnh mẽ. Trên địa bàn huyện hiện có 196 cơ sở lưu trú du lịch, với 1.209 phòng nghỉ, trong đó có 15 khách sạn được xếp hạng: 04 khách sạn 2 sao, 11 khách sạn 1 sao. Năm 2016,

^(*) Trưởng phòng Văn hóa và Thông tin huyện Giao Thủy

doanh thu từ hoạt động du lịch toàn huyện đạt 121 tỷ đồng, tổng lượt khách tham quan đạt 370.000 lượt khách. Tổng số lao động trực tiếp trong lĩnh vực du lịch của huyện là 700 người, tỷ lệ lao động qua đào tạo 45%.

Tuy nhiên hiện tại Giao Thủy vẫn chưa có sản phẩm du lịch đủ sức hấp dẫn và mang tính cạnh tranh cao. Các loại hình dịch vụ phục vụ hoạt động vui chơi giải trí của du khách chưa được đầu tư, du lịch biển Quất Lâm vẫn mang tính mùa vụ, du lịch sinh thái Vườn quốc gia Xuân Thủy và du lịch cộng đồng còn ở dạng tiềm năng; các cơ sở kinh doanh dịch vụ du lịch nhỏ, lẻ, manh mún (trên 90% là hộ kinh doanh cá thể), chưa thu hút được nguồn vốn đầu tư để phát triển du lịch với quy mô lớn, chất lượng cao.

Mục tiêu phát triển du lịch Giao Thủy trong thời gian tới là khai thác có hiệu quả tiềm năng, thế mạnh của huyện phát triển du lịch bền vững, hiệu quả kinh tế - xã hội cao gắn với đảm bảo vững chắc an ninh - quốc phòng; tạo ra sự gắn kết giữa các khu du lịch, điểm tham quan hình thành các tour, tuyến du lịch trong và ngoài huyện; đa dạng hoá sản phẩm du lịch, kéo dài thời gian lưu trú của du khách, tăng hiệu quả kinh doanh và sức hấp dẫn cho du lịch Giao Thủy, tạo ra nhiều việc làm cho người lao động, nâng cao đời sống vật chất và tinh thần cho nhân dân, góp phần tích cực chuyển dịch cơ cấu kinh tế, tăng nhanh tỷ trọng ngành du lịch trong cơ cấu kinh tế địa phương; tạo ra sự gắn kết chặt chẽ giữa các ngành trong quá trình phát triển kinh tế, phát huy truyền thống bản sắc văn hoá dân tộc, khai thác, tôn tạo và giữ gìn các di tích lịch sử văn hoá, cảnh quan môi trường góp phần thúc đẩy du lịch phát triển.

Các chỉ tiêu chủ yếu phát triển ngành du

lịch Giao Thủy đến năm 2020, định hướng đến năm 2030 là: Giá trị tăng trưởng của lĩnh vực du lịch bình quân tăng 15 - 20%/năm; tổng lượng khách du lịch đến tham quan du lịch tại địa phương đạt 500.000 lượt người năm 2020 và đạt 900.000 lượt người vào năm 2030; tổng doanh thu dịch vụ du lịch đạt 185 tỷ đồng năm 2020 và đạt 450 tỷ đồng vào năm 2030; tổng lao động trực tiếp làm việc trong lĩnh vực du lịch 1.000 người năm 2020 và đạt 2.000 người năm 2030. Tỷ lệ lao động qua đào tạo đạt 60% năm 2020 và đạt 80% vào năm 2030; 100% cơ sở kinh doanh lưu trú du lịch được thẩm định, xếp hạng. Phần đầu có khách sạn được xếp hạng 3 sao.

Từ mục tiêu nêu trên, huyện Giao Thủy đề ra 4 nhiệm vụ chủ yếu trong phát triển kinh tế du lịch:

Một là, tiếp tục tập trung khai thác, mở rộng quy mô, nâng cấp Khu du lịch nghỉ mát tắm biển Quất Lâm theo hướng văn minh, hiện đại;

Hai là, kêu gọi đầu tư phát triển Khu du lịch nghỉ dưỡng, tắm biển Giao Phong (đã được UBND tỉnh phê duyệt quy hoạch chi tiết) thành khu nghỉ dưỡng cao cấp;

Ba là, triển khai lập quy hoạch chi tiết phát triển du lịch sinh thái Vườn quốc gia Xuân Thủy;

Bốn là, trên cơ sở mô hình Bảo tàng Đồng Quê khuyến khích phát triển du lịch cộng đồng.

Đồng thời tạo ra sự gắn kết, bổ trợ lẫn nhau giữa 4 cụm du lịch này, từ đó xây dựng Giao Thủy từng bước trở thành một trung tâm du lịch sinh thái biển vùng Nam đồng bằng sông Hồng.

Đối với Khu du lịch nghỉ mát tắm biển Quất Lâm, huyện có kế hoạch nâng cấp hệ thống nhà nghỉ, khách sạn, quy hoạch lại

khu ki-ốt theo hướng văn minh, hiện đại, đảm bảo không làm phá vỡ cảnh quan môi trường tự nhiên; đầu tư xây dựng kết cấu hạ tầng đồng bộ, phát triển khu ẩm thực, khu vui chơi giải trí, trung tâm thương mại... từng bước nâng cao chất lượng các loại hình dịch vụ phục vụ khách du lịch theo hướng chuyên nghiệp.

Đối với Khu nghỉ dưỡng, tắm biển Giao Phong, tổng diện tích được quy hoạch trên 253,78 ha sẽ phát triển theo hướng khu nghỉ dưỡng hiện đại theo mô hình du lịch xanh, thân thiện với môi trường. Hiện nay đã có doanh nghiệp đăng ký đầu tư xây dựng khu nghỉ dưỡng cao cấp, phát triển đồng bộ các loại hình vui chơi, giải trí với tổng số vốn đầu tư gần 2.000 tỷ đồng, dự án đang trong giai đoạn trình UBND tỉnh Nam Định phê duyệt.

Đối với du lịch sinh thái Vườn Quốc gia Xuân Thủy, huyện chủ trương không quy hoạch hệ thống khách sạn, nhà nghỉ tập trung để giảm thiểu tác động của con người đối với rừng ngập mặn và đời sống chim di trú, giữ vẻ đẹp của thiên nhiên hoang sơ và sẽ mở rộng bộ phận làm dịch vụ phục vụ khách du lịch tại trụ sở Vườn quốc gia Xuân Thủy để phục vụ khách tham quan, nghiên cứu khoa học. Xây dựng bến tàu du lịch đón khách du lịch đi tàu biển từ Quất Lâm tới tham quan hệ sinh thái rừng ngập mặn và tìm hiểu đời sống chim di trú; xây dựng đường dẫn đi bộ, đi xe đạp, hệ thống nhà sàn, chòi quan sát, bãi cắm trại du lịch làm điểm dừng chân cho du khách trên đảo Cồn Lu (diện tích khoảng 2.500 ha). Hiện dự án đầu tư cơ sở hạ tầng du lịch sinh thái Vườn Quốc gia Xuân Thủy đang trong giai đoạn đầu triển khai thực hiện.

Ngoài việc đầu tư, quy hoạch xây dựng những khu du lịch tiềm năng, Giao Thủy

tiếp tục duy trì và mở rộng loại hình du lịch cộng đồng, tạo điều kiện cho du khách tiếp cận với cộng đồng dân cư địa phương thân thiện, mến khách và những nét sinh hoạt văn hóa, tín ngưỡng đặc sắc của nền văn minh lúa nước đồng bằng châu thổ sông Hồng. Hàng trăm công trình tôn giáo có kiến trúc độc đáo cùng với nền văn hóa mở đất của vùng đồng bằng châu thổ sông Hồng sẽ mang lại cho du khách những trải nghiệm đầy thú vị.

Để thực hiện thành công mục tiêu và nhiệm vụ trên, huyện Giao Thủy đã và đang triển khai lập quy hoạch hướng tới mục tiêu phát triển du lịch bền vững. Những năm gần đây, huyện đã tích cực triển khai việc hướng nghiệp, dạy nghề cho lao động nông thôn theo hướng tăng tỷ lệ lao động làm việc trong lĩnh vực thương mại, dịch vụ, du lịch. Bên cạnh đó, để duy trì sự hấp dẫn đối với các nhà đầu tư và khách du lịch, huyện cũng quan tâm ngay từ đầu về quy mô các dự án, khuyến khích các dự án có quy mô bằng hoặc lớn hơn 10ha có khả thi phát triển thành khu du lịch đa năng.

Ngoài ra, vấn đề cơ chế, chính sách thu hút đầu tư cũng được chú trọng, có chính sách ưu đãi đối với tình hình thực tiễn của địa phương, từ đó xây dựng các cơ chế đãi ngộ hấp dẫn để cạnh tranh thu hút vốn của các nhà đầu tư phát triển du lịch trên địa bàn huyện. Với những giải pháp đồng bộ, cơ chế chính sách phù hợp cộng với thế mạnh về tài nguyên du lịch phong phú, đa dạng, Giao Thủy đang mở ra cơ hội lớn cho các nhà đầu tư phát triển du lịch. Trong một tương lai không xa, chắc chắn nơi đây sẽ trở thành điểm đến hấp dẫn của khách du lịch trong và ngoài nước.

● **Ẩm thực**

MÂM CỔ TẾT

BA MIỀN BẮC - TRUNG - NAM

HỒNG NHUNG



Cổ Tết

Ảnh: T.L

Tết Nguyên đán là Tết Cả của người Việt, là ngày đoàn tụ của mọi gia đình. Tuy là ngày lễ chung nhưng tập tục đón Tết và ăn Tết ở ba miền Bắc - Trung - Nam lại mang những màu sắc riêng do sự khác biệt về khí hậu, môi trường, điều kiện sống... mâm cỗ Tết là một minh chứng cho sự khác biệt này, vừa thể hiện tinh hoa ẩm thực độc đáo, vừa phản ánh nét đặc sắc của văn hóa Tết ở mỗi vùng miền. Mâm cỗ Tết chứa đựng nhiều giá trị thiêng liêng và ý nghĩa trong tín ngưỡng thờ cúng tổ tiên của người Việt. Đó là cách con cháu thể hiện lòng biết ơn đối với ông bà, tổ tiên, cầu mong một năm mới sức khỏe dồi dào, gia đình hạnh phúc, sung túc. Sau nữa, mâm cỗ Tết chính là tiệc đoàn viên để cả gia đình quây quần bên nhau cùng thưởng thức những món ngon của ngày Tết truyền thống.

Trong 3 miền, mâm cỗ Tết của miền Bắc mang tính chuẩn mực, tinh tế, cầu kỳ trong cách chế biến và giữ được nét truyền thống nhiều hơn cả. Mâm cỗ Tết ở miền Bắc theo truyền thống tuân thủ theo nguyên tắc bốn

bát và bốn đĩa (không bao gồm xôi, nước chấm, dưa hành), là biểu tượng của bốn mùa hay bốn phương. Bốn bát gồm: Bát chân giò hầm măng, bát bóng thả, bát miến dong và bát mọc nấm thả. Bốn đĩa gồm: Đĩa thịt gà, đĩa thịt lợn, đĩa giò lụa và đĩa chả quế. Với những gia đình khá giả hơn thì bốn bát, bốn đĩa được biến tấu thành sáu bát, sáu đĩa hay tám bát, tám đĩa với ý nghĩa là thêm lộc, thêm phát. Bốn bát thêm gồm: Bát su hào ninh, bát chim câu hầm nguyên con, bát gà tần và bát bào ngư hay vi cá hầm. Bốn đĩa thêm gồm: Đĩa thịt đông, đĩa giò thủ, đĩa nem rán và đĩa nộm su hào hay đĩa rau cần xào. Một số nơi ở miền Bắc còn thêm đĩa cá kho riêng hay đĩa hạnh nhân xào. Ngoài ra, mâm cỗ Tết miền Bắc thì không thể thiếu bánh chưng xanh, đĩa xôi gấc và đĩa dưa hành muối. Quan trọng nhất trên mâm cỗ ngày Tết của miền Bắc phải nói tới bánh chưng xanh. Đây là linh hồn của ngày Tết cổ truyền, thể hiện tinh hoa đất trời, qua bàn tay khéo léo của con người gói ghém trong đó nét đặc trưng của một nền văn minh lúa nước với những nguyên liệu quen thuộc là lá dong, gạo nếp, đỗ xanh, hành, thịt lợn... Món tráng miệng trên mâm cúng của người miền Bắc cũng rất phong phú với nhiều loại mứt Tết và trái cây khác nhau như mứt quýt, mứt gừng, mứt sen, ô mai mơ, hồng khô... và đặc biệt không thể thiếu món chè kho thơm, ngọt, tất cả được bày vào đĩa nhỏ làm cho mâm cỗ Tết thêm đa dạng, hài hòa. Người xưa thường quan niệm rằng: Sự sinh động và giàu màu sắc trên mâm cỗ sẽ mang lại tài lộc cho gia chủ. Vì vậy những mâm cỗ ở miền Bắc luôn có rất nhiều món với các nguyên liệu và màu sắc phong phú như màu xanh của bánh chưng, màu đỏ của xôi gấc, màu vàng của chả

quê... Bên cạnh đó, họ cũng quan niệm việc trình bày mâm cỗ trong ngày Tết cần sự cẩn thận, tỉ mỉ, khéo léo và đẹp mắt.

Miền Trung là vùng miền có thời tiết khắc nghiệt nhất trong cả nước, nơi đây thường xảy ra hạn hán hoặc lũ lụt. Ngoài các khu vực đặc trưng như Huế và các tỉnh ảnh hưởng ít nhiều từ văn hóa miền Bắc, cỗ Tết miền Trung thường đơn giản hơn và không tuân theo bài bản với đúng số bát, số đĩa như mâm cỗ Bắc. Tuy nhiên, vẫn có những món nước và món mặn theo truyền thống. Món nước thường có: Giò heo hầm, cá đồng nấu ả, gà tiềm hạt sen, canh hoa kim châm nấu với miến, tôm và thịt heo. Món mặn thường có: Gà rán, tôm rim, thịt heo kho tàu, các thứ rau củ quả hay măng khô xào với lòng mề gà. Đặc biệt, người miền Trung rất thích những món cuốn nên không thể nào thiếu các món như thịt luộc, cá hấp cuốn bánh tráng... Ngoài ra còn có các món khô như: Nem, tré, thịt heo hay thịt bò ngâm nước mắm, bánh tét ăn kèm với dưa món. Điều đặc biệt là món bánh tét hay bánh chưng miền Trung cũng khác các vùng miền khác. Món bánh này có nguyên liệu giống với bánh chưng nhưng được gói theo hình trụ dài, gói chặt hơn, nhân đậu xanh ít để giúp bánh bảo quản được lâu hơn. Các món bánh đặc trưng trong mâm cỗ có thể gồm: Bánh sen tán, bánh mặn, bánh tổ, bánh phục linh... được chế biến bằng cách hấp, nướng hoặc sấy kỹ, có vị ngọt đậm. Với Huế, mâm cỗ Tết có phần đặc sắc và công phu hơn, mang hơi hướng yến tiệc của triều đình nhà Nguyễn xưa, có đủ sơn hào hải vị, với những loài có cánh biết bay, những loài gia súc đi trên mặt đất và những loài bơi dưới nước được chế biến cầu kỳ, tinh tế và hấp dẫn. Ngoài ra, bánh mứt mới là điểm nhấn tạo nên sự tinh tế cho mâm cỗ Huế: Bánh đậu xanh nặn hình trái cây, bánh bó mứt và các món mứt gừng khô, mứt sen, mứt bát bửu vừa đẹp lại vừa ngon.

Trái ngược với thời tiết giá rét của miền Bắc, miền Nam đón Tết với thời tiết vẫn còn vương chút nắng nóng. Thêm nữa, miền Nam có nhiều sản vật phong phú, xưa kia lại là

vùng đất của dân di cư nên cỗ Tết của phương Nam có phần phong phú, sử dụng nhiều nguyên liệu từ tự nhiên hơn là nuôi trồng và ít bị gò bó về nghi thức hơn so với các mâm cỗ vùng khác. Nếu bánh chưng là linh hồn của Tết miền Bắc thì bánh tét lại là thứ quà không thể thiếu trên mâm cỗ của miền Nam. Bánh tét miền Nam rất đa dạng về cả hương vị lẫn màu sắc. Phần nếp bên ngoài có khi được trộn lẫn với dừa nạo, đậu đen, hoặc là hạt điều, lá cẩm, lá dứa tạo ra nhiều màu sắc khác nhau, phần nhân cũng rất đa dạng với nhân đậu xanh, đậu đen, chuối, dừa... bánh tét thường ăn kèm cà rốt hay củ cải ngâm nước mắm. Những món không thể thiếu trong cỗ Tết phương Nam là: Thịt heo và trứng vịt kho nước dừa, thịt heo luộc chấm nước mắm, giò heo nhồi, Lạp xưởng tươi, gỏi bì heo cuốn, chả giò, gỏi tôm thịt - ngó sen, tôm khô củ kiệu, phá lấu, thịt hầm măng tươi, khổ qua nhồi thịt. Khổ qua là mướp đắng, người dân Nam Bộ chế biến món này làm cỗ đón Tết với mong muốn những khó khăn, đau khổ của năm cũ sẽ qua đi. Vì thế nên mâm cỗ Tết Nam Bộ không bao giờ vắng bát canh khổ qua nhồi thịt. Cũng như ở miền Bắc và miền Trung, các món tráng miệng ở miền Nam cũng đa dạng với các loại mứt trái cây như: Mứt dừa, mứt me, mứt măng cầu, mứt củ năng, bánh ít ngọt, kẹo thèo lèo và kẹo chuối... Ngoài ra ở miền Nam còn có món tráng miệng rất đặc sắc đó là cơm rượu.

Hành trình mở cõi của người Việt từ phương Bắc xuôi dần về phương Nam trải qua hàng ngàn năm lịch sử nên tuy cùng một cội nguồn nhưng hoàn cảnh lịch sử và tự nhiên khác nhau đã tạo nên những nét văn hóa phong phú và đặc sắc. Mâm cỗ Tết của 3 miền tuy có nhiều điểm khác nhau trong các món ăn, cách bày trí, song chúng đều mang ý nghĩa rất lớn nhớ về cội nguồn, tổ tiên và cầu mong một năm mới an khang, thịnh vượng nên từ lâu những mâm cỗ Tết dân dã cúng tổ tiên đã là một phong tục đáng quý đặc trưng của người Việt, là thông điệp gắn kết mỗi người với quê hương, đất nước.

▶ NGHIÊN CỨU - SỬ TÂM

KỶ NIỆM 780 NĂM SINH HOÀNG ĐẾ TRẦN THÁNH TÔNG (1240 - 2020)

ĐỨC HOÀNG ĐẾ TRẦN THÁNH TÔNG VỚI NHỮNG QUYẾT SÁCH CHIẾN LƯỢC THỜI ĐẠI ĐÔNG A

T.S NGUYỄN XUÂN NĂM



Rước kiệu trong Lễ hội khai ấn đền Trần, phường Lộc Vượng, thành phố Nam Định

Ảnh: Ngọc Quang

Hoàng đế Trần Thánh Tông sinh năm Canh Tý ngày 25 tháng 9 niên hiệu Thiên Ứng Chính Bình, tính năm dương lịch là 1240. Ông là đức vua thứ hai dưới Vương triều Trần, gạch nối giữa vua cha (Trần Thái Tông) và vua con (Trần Nhân Tông). Nếu như Trần Thái Tông được coi là “Người khoan nhân, đại độ, có lượng đế vương”; Trần Nhân Tông được coi là “Tình anh của thánh nhân, đạo mạo thuần túy, nhan sắc như vàng, thể chất hoàn toàn, thần khí tươi sáng” thì Thánh Tông được người xưa cho là “Trung hiếu nhân từ, tôn người hiền, trọng kẻ sỹ; cha làm ra triều, con nối

về sau cơ nghiệp nhà Trần được bền vững”.

Từ trước tới nay, nghiên cứu về Trần Thái Tông, Trần Nhân Tông khá nhiều, hiện có hẳn Viện nghiên cứu Trúc Lâm của Trần Nhân Tông, còn nghiên cứu về Trần Thánh Tông còn khá ít, đó đây mới chỉ có một vài công trình song chưa nêu lên được, dưới thời ông, những quyết sách mang tính chiến lược cho việc dựng nước, giữ nước còn chưa được nhấn mạnh về tầm quan trọng đặc biệt của những quyết sách này. Năm nay, kỷ niệm 780 năm ngày sinh của ông, chúng ta một lần nữa cùng nhìn lại những giá trị lịch sử - văn hóa dưới thời ông trị vì.

1. Theo Đại Việt sử ký toàn thư của nhà sử học Ngô Sĩ Liên thế kỷ XV thì Trần Thánh Tông (1240 - 1290) lên làm vua lúc 18 tuổi. Ông là con trai trưởng của đức Trần Thái Tông, ông vua khởi nguyên Vương triều Trần. Trần Thánh Tông đã cùng vua cha góp phần quan trọng, cùng quân dân Đại Việt đánh bại 3 lần cuộc xâm lược của đế quốc Mông - Nguyên. Hoàng thái tử Trần Hoảng được tắm mình trong hào khí Đông A, từng bước trưởng thành vươn lên nắm quyền quản lý đất nước. Là vị vua đứng đầu đất nước, Trần Thánh Tông hơn ai hết hiểu về nguy cơ xâm lược của bọn phong kiến phương Bắc. Vì vậy, ông đã cùng tướng sỹ luyện tập võ nghệ, cung kiếm và không ngừng nâng cao cảnh giác. Ông được thừa hưởng trí tuệ của vua cha (Trần Thái Tông) và dũng khí dòng họ Trần nên ông suốt đời tận trung với Tổ quốc, đoàn kết trên dưới một lòng tạo nên sức mạnh nội sinh, bảo vệ vững chắc nền độc lập dân tộc.

Trần Thánh Tông lên ngôi vào năm 1258, trong không khí hừng hực chiến thắng quân Nguyên - Mông lần thứ nhất. Cuộc kháng chiến này ông được vua cha cho trực tiếp tham gia nên ông đã thấy được sức mạnh của nhân dân và các vương hầu, tướng lĩnh. Ở ngôi Hoàng đế 21 năm, nhường ngôi 13 năm, Trần Thánh Tông đã tham dự cả 3 lần chống xâm lược Nguyên - Mông. Lần thứ nhất, cùng vua cha là Trần Thái Tông tiến quân đánh giặc ở Đông Bộ Đầu (đốc Hàng Than, Hà Nội ngày nay); lần thứ hai, ông cùng Trần Nhân Tông chủ trì và tham dự hội nghị các tướng lĩnh ở bến Bình Than và hội nghị bộ lão ở điện Diên Hồng. Sau đó tổ chức cuộc rút lui chiến lược để rồi tiến tới phản công, tiêu diệt giặc ở Phủ Trường Yên (Ninh Bình), chém đầu, cắt tai giặc không kể xiết. Cuộc kháng chiến lần thứ ba, ông cùng Trần Nhân Tông và Quốc công Tiết chế Hưng Đạo đại vương cùng ba quân

tướng sỹ đánh trận Bạch Đằng lịch sử:

“Đến nay nước sông vẫn chảy hoài
Mà nhục quân thù khôn rửa”

(Trương Hán Siêu, Phú Bạch Đằng Giang)

Có thể nói rằng, cuộc đời 51 năm của vua Trần Thánh Tông với 33 năm làm vua rồi làm Thượng hoàng, những đóng góp của ông thực sự là bản hùng ca của một nhân vật lịch sử vừa quyền uy, vừa sức mạnh. Đúng như Đại Việt sử ký toàn thư đã khái quát: “Vua là người trung hiếu nhân từ, tôn người hiền, trọng kẻ sỹ”.

2. Thời kỳ làm vua đương triều nhưng có cha làm Thái thượng hoàng

Đây là một nét khá điển hình trong lịch sử chế độ phong kiến nhà Trần: chế độ hai vua. Có thể nhiều vấn đề vua con đề xuất đều được vua cha chuẩn y.

Những đề xuất này vừa hợp lý, hợp tình, phù hợp về tình hình lịch sử lúc đó, chẳng hạn như việc cất nhắc tướng sỹ, sử cũ chép lại: “Bấy giờ anh Vua là Quốc Khang tuổi lớn hơn, nhưng tài đức tầm thường cho nên cho Quang Khải làm tướng”. Ông rất quan tâm đến việc chọn những nho sinh để bổ vào quan các sảnh, trung thiên lệnh... Dưới thời ông, Trần Thủ Độ cũng rất kiên quyết trong việc sử dụng con người có thực tài, thực tâm vào các chức vụ, kể cả nhỏ nhất. Chẳng hạn như sử cũ chép lại: Linh Từ quốc mẫu xin ông cho người nhà làm chức câu đương (xã trưởng). Thủ Độ đồng ý, nhưng với điều kiện phải chặt một ngón chân để phân biệt với người khác, người ấy van xin thôi, hồi lâu Trần Thủ Độ mới tha cho. Có thể coi đây là quyết sách đầu tiên của Trần Thánh Tông về sử dụng con người. Ông coi con người là trọng tâm để giải quyết mọi vấn đề của xã hội thời Trần lúc đó.

3. Một quyết sách nữa phải nói tới, đó là Vua Trần Thánh Tông rất chú ý tới phát triển kinh tế, gắn kinh tế với quốc phòng. Năm 1266, Trần Thánh Tông xuống chiếu

cho các vương hầu, công chúa, phò mã, cung tần chiêu tập những người xiêu tán không có sản nghiệp làm nô tỳ để khai khẩn ruộng hoang lập nên điền trang thái ấp. Đây là một hình thái kinh tế tư nhân đầu tiên ở thời Trần. Hình thái kinh tế tư nhân này tồn tại song song với kinh tế nhà nước, là hạt nhân của kinh tế phong kiến. Do vậy thời Trần kinh tế rất phồn thịnh “thóc lúa đầy đường trâu chẳng muốn ăn, ngủ đêm không phải đóng cửa, nạn trộm cắp giảm hẳn”.

4. Một quyết sách tầm chiến lược nữa đó là Trần Thánh Tông đề cao tinh thần đoàn kết toàn dân từ trên xuống dưới. Trước họa xâm lăng, ông chủ trương mở Hội nghị Bình Than cùng vua con là Trần Nhân Tông để thống nhất kế hoạch chống giặc Nguyên cùng các tướng lĩnh và cũng phong Trần Hưng Đạo lên chức Quốc công tiết chế, thống lĩnh ba quân. Sau đó là Hội nghị Diên Hồng lịch sử để thống nhất ý chí trăm họ, đồng lòng cùng quyết đánh giặc Nguyên. Ý chí đó vang lên tại điện Diên Hồng, tưởng như vang vọng đến bây giờ. Sở dĩ, dưới thời ông, xen kẽ cả vua cha, vua con, nhiều sự kiện diễn ra, song với Trần Thánh Tông, một ông vua lớn lên trong không khí hào hùng của dân tộc, thấy được sức mạnh của dân tộc, do vậy, ông đã để lại cho lịch sử một quan niệm rất nổi tiếng: “Thiên hạ là thiên hạ của tổ tông, người nổi nghiệp tổ tông nên cùng anh em trong họ hàng hưởng phú quý, tuy bên ngoài là cả thiên hạ phụng sự một người tôn quý nhưng bên trong thì ta cùng các khanh là đồng bào ruột thịt, lo thì cùng lo, vui thì cùng vui”. Mặc dù, do hạn chế của thời đại nhưng chúng ta cũng hiểu rằng: Ông đặt lợi ích của dân tộc thời đại lên trên hết, xử lý nhuần nhuyễn mối quan hệ giữa vua cha Trần Thái Tông và vua con Trần Nhân Tông. Phải nói một người có bản lĩnh phi thường mới xử lý được mối quan hệ giữa triều đình Trần (đại diện cho dân

tộc) với gia đình cha và con một cách thấu tình đạt lý.

Năm 1277, Thượng hoàng Trần Thái Tông qua đời. Từ đây một mình Trần Thánh Tông đảm nhiệm, sau này khi Trần Nhân Tông lớn lên cùng vua cha đứng ra tổ chức và lãnh đạo toàn dân tộc đánh bại cuộc xâm lược của đế quốc Mông Cổ lần thứ hai (1285), lần thứ ba (1288). Trong không khí hùng hực chiến thắng, Trần Thánh Tông trở về Thiên Trường quê hương, nơi đây có hành cung, tôn miếu xã tắc, ông đã làm bài thơ “Hạnh Thiên Trường hành cung”:

Cảnh thanh u, vật cũng thanh u,
Mười một châu tiên, đây một châu
Trăm tiếng đàn ca: chim sáo giọng,
Nghìn hàng tôi tớ: quýt nhô đầu.
Trăng vô sự chiếu người vô sự,
Nước ngâm thu lòng trời ngâm thu.
Bốn bề đã trong, như đã lắng,
Năm nay chơi, thú vượt năm nao.

(Nguyễn Đồng Chi dịch)

Có thể nói, dưới thời ông có nhiều chính sách ích quốc lợi dân, song những quyết sách có ý nghĩa chiến lược được nêu lên trên đây chưa phải là đã đầy đủ. Nhưng từ đó có thể thấy, Trần Thánh Tông thực sự được sử sách ghi nhận là “người trung hiếu, nhân từ, trọng kẻ sĩ”.

N.X.N

Tài liệu tham khảo:

- Lê Tắc, *An Nam chí lược*, Nxb. Thuận Hóa, 2001.
- Ngô Sĩ Liên, *Đại Việt sử ký toàn thư*, Nxb. Khoa học xã hội, H., 1971.
- Đặng Việt Thủy - Đặng Thành Trung, *54 vị Hoàng đế Việt Nam*, Nxb. Quân đội nhân dân, H., 2008.
- *Sở Văn hóa - Thông tin Nam Định*, 14 vị Hoàng đế nhà Trần, 2000.
- Hà Văn Tấn - Phạm Thị Tâm, *Cuộc kháng chiến chống xâm lược Nguyên - Mông TK XIII*, Nxb. Khoa học xã hội, H., 1975.
- *Thơ văn Lý - Trần*, tập II, Nxb. Khoa học xã hội, H., 1975.
- Bùi Huy Bích, *Hoàng Việt thi tuyển*, dịch và xuất bản năm 1959.



VÀ MUỐI TRONG ĐỜI SỐNG VĂN HÓA, TÍN NGƯỠNG CỦA NGƯỜI VIỆT

VŨ HỒNG PHONG(*)

Không biết tự bao giờ, cứ mỗi độ Tết đến Xuân về, trong dân gian thường truyền tụng câu phương ngôn: “Đầu năm mua Muối” để nói về phong tục tập quán của người Việt Nam trong những ngày đầu năm mới.

Hạt muối mà chúng ta sử dụng hàng ngày chính là sự kết tinh của tự nhiên, là văn minh của nhân loại. Địa bàn tỉnh Nam Định với hơn 72 km đường bờ biển nên đời sống nhân dân các huyện ven biển nói riêng, nhân dân các địa phương trong tỉnh nói chung ít nhiều đều gắn bó với biển. Hầu hết các xã ven biển thuộc các huyện: Giao Thủy, Hải Hậu, Nghĩa Hưng đều có những cánh đồng muối và qua thời gian đã hình thành nên những địa danh gắn liền với muối như: Muối Bạch Long, muối Hải Lý, muối Nghĩa Phúc... Tại những nơi này, người diêm dân quanh năm

gắn bó với hạt muối vẫn lưu giữ những kinh nghiệm, tri thức dân gian, niềm tin văn hóa trong mỗi hạt muối.

Để làm ra được hạt muối, diêm dân phải thực hiện rất nhiều quy trình với các công đoạn khác nhau. Đầu tiên, diêm dân phải trải đều một lớp cát mỏng ra ruộng, sau đó dẫn nước từ biển vào cho nước biển ngấm vào cát. Năng sẽ làm nước bốc hơi và những hạt muối nhỏ li ti kết tinh trên cát. Sau đó, cát được đưa vào bể chắt và lọc 2-3 lần bằng nước biển để thu được nước chắt (có độ mặn gấp nhiều lần nước biển, sạch hơn và sẽ thu được nhiều muối hơn). Cánh đồng làm muối cũng có cấu trúc khác với đồng ruộng thông thường. Ngoài kênh dẫn nước biển vào ruộng để làm muối thì còn có hệ thống sân phơi cát, sân phơi muối, bể và giếng lọc (hay còn gọi “chặt”) cuối cùng là lều để đựng muối thành phẩm.

(*) Trưởng phòng Quản lý Di sản Văn hóa

Nước “chặt” khi đó sẽ được phơi trên sân riêng (sân phẳng được trộn với vôi và tro bếp, chia thành nhiều ô nhỏ) sau nhiều giờ liên tục dưới ánh nắng gay gắt của mặt trời, hạt muối đã được kết tinh. Sau đó muối sẽ được cào và thu gom lại chở vào lều chứa, chờ thời gian đem tiêu thụ.

Từ xưa đến nay trong mỗi căn bếp của các gia đình chúng ta, hạt muối, hạt gạo luôn là thành phần không thể thiếu, nó không chỉ là mang lại cho con người giá trị về dinh dưỡng, sức khỏe mà còn hàm chứa một biểu trưng cho sự mặn mà, đầm thắm, gắn bó keo sơn của mỗi thành viên trong gia đình và cộng đồng xã hội.

Từ lâu, các thế hệ cha ông chúng ta đã biết sử dụng muối để làm gia vị cho thực phẩm, bảo quản thức ăn, chữa bệnh... do đó hạt muối có mặt ở hầu khắp các lĩnh vực đời sống xã hội và văn hóa, tín ngưỡng của người Việt.

Trong cuộc sống hàng ngày, hạt muối không chỉ là thứ gia vị cần thiết của các gia đình trong mỗi bữa ăn mà còn được xem là vật thiêng để dùng vào mỗi dịp tế, lễ. Với quan niệm hạt muối là thứ mặn, chống xú uế, xua đuổi tà ma và đem lại nhiều may mắn trong gia đình và mua muối đầu năm cũng không nằm ngoài ý nghĩa đó.

Trong mối quan hệ gia đình, muối còn biểu trưng cho sự hòa thuận, gắn bó keo sơn giữa vợ với chồng. Trong kho tàng văn hóa dân gian các thế hệ cha ông chúng ta đã sưu tầm, thống kê, đúc kết rất nhiều câu ca dao, tục ngữ nói về muối, tiêu biểu như:

Tay bưng chén muối, đĩa gừng,

Gừng cay, muối mặn xin đừng quên nhau.

Hoặc

Muối ba năm muối đang còn mặn

Gừng chín tháng, gừng hãy còn cay

Đôi ta tình nặng nghĩa dày

Có xa nhau đi nữa, ba vạn sáu ngàn ngày mới xa.

Cái thanh tao, tinh khiết của hạt muối đã trở thành một nét văn hóa đặc trưng vốn có

tự lâu đời. Như vậy, có thể nói rằng hạt muối từ khi sinh ra đã gắn bó với sinh mệnh con người và rất thiêng liêng mỗi khi nhắc tới.

Mua muối đầu năm là một phong tục văn hóa của cha ông xưa, muốn giữ lại sự mặn mà trong cuộc sống. “Đầu năm mua Muối” là đi mua những cái mặn mà, may mắn cho gia đình mình trong một năm. Bát muối khi mua bao giờ cũng được đóng đầy có ngọn chứ không gạt ngang miệng bát. Bát muối đóng đầy được tới đâu, thì sự may mắn, đủ đầy sẽ cao tới đấy.

Hiện nay, trong cuộc sống hàng ngày của mỗi người dân vùng đồng bằng Bắc Bộ, hạt muối vẫn giữ một vị trí rất quan trọng. Vì thế, trong mâm cỗ cúng trung thiên trong thời khắc Giao thừa thiêng liêng, các gia đình sửa soạn mâm cỗ không bao giờ thiếu được đĩa muối trắng và cốc gạo, với hy vọng một năm mới bình yên, sung túc.

Trong những ngày đầu năm mới tại các di tích tín ngưỡng, tôn giáo như: Đình, chùa, miếu, phủ... những gói muối đã được bày bán bên cạnh hoa quả, vàng hương... Sau khi vào lễ Phật, lễ Thánh lúc ra về trên tay các bà, các chị ngoài những cành lộc còn có một gói muối, ai cũng định ninh trong lòng một niềm tin về năm mới mọi việc tốt đẹp, hanh thông.

Phong tục “Đầu năm mua Muối” đã được các thế hệ cha ông chúng ta đúc kết qua nhiều thế hệ, như muốn nhắc nhở các thế hệ cháu con trong cuộc sống phải “ăn dè” và chi tiêu tiết kiệm dành tiền để “cuối năm mua vôi” xây nhà hoặc làm những việc trọng đại khác.

Phong tục “Đầu năm mua Muối” còn hàm chứa một giá trị nhân văn mà cha ông chúng ta xưa muốn gửi gắm vào trong đó một lối ứng xử tinh tế giàu văn hóa, luôn đề cao sự tinh khiết, thanh tao, mặn mà trong các mối quan hệ gia đình, xã hội và cao hơn nữa là tình yêu quê hương, đất nước.

TIN TỨC - SỰ KIỆN

CHƯƠNG TRÌNH NGHỆ THUẬT “CHÀO NĂM MỚI 2020”



Chương trình nghệ thuật Chào năm mới 2020

Ảnh: Viêt Dư

Nằm trong chuỗi các hoạt động văn hóa, thể thao, du lịch mừng Đảng, mừng Xuân Canh Tý 2020, chào mừng các ngày lễ lớn của đất nước, của tỉnh Nam Định. Tối ngày 31/12/2019, tại tiền sảnh Nhà Văn hóa 3-2 tỉnh Nam Định, Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tổ chức Chương trình nghệ thuật “Chào năm mới 2020”. Đến dự Chương trình có đồng chí Nguyễn Tiến Dũng, Bí thư Đảng ủy, Giám đốc Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch; các đồng chí Phó Giám đốc Sở; lãnh đạo các phòng quản lý nhà nước, các đơn vị trực thuộc Sở cùng đông đảo nhân dân đến xem.

Chương trình nghệ thuật gồm 15 tiết mục ca, múa, nhạc đặc sắc với những giai điệu đẹp ca ngợi Đảng, Bác Hồ kính yêu, ca ngợi tình yêu quê hương, đất nước, chào đón năm mới được trình diễn sinh động, giàu cảm xúc đã đưa khán giả hòa vào không khí tung bừng của những ngày đầu Xuân với những khúc ca đi cùng năm tháng, tạo ấn tượng đẹp cho người xem như: “Ngày mới trên quê hương”, “Người tình ơi mơ gì” (song

ca); “Mong ước ngày đầu xuân”, “Dáng em lụa là”, “Nhu hoa mùa xuân” (tốp ca); “Xuân về”, “Lá thư ngày Tết”, “Xuân ước mơ”, “Khúc xuân”, “Lắng nghe mùa xuân về” (đơn ca), Yếm đào sắc xuân, Những ngày xuân rực rỡ... do các ca sĩ, nghệ sĩ, nhạc công của Trung tâm Văn hóa, Điện ảnh và Triển lãm tỉnh Nam Định biểu diễn được dàn dựng công phu, hoành tráng tạo ấn tượng cho đông đảo nhân dân đến xem.

Chương trình nghệ thuật “Chào năm mới 2020” là hoạt động văn hóa thường niên có ý nghĩa, thiết thực chào đón năm mới, tạo không khí vui tươi phấn khởi, mừng Đảng, mừng Xuân, mừng quê hương, đất nước đổi mới, cổ vũ động viên nhân dân trong tỉnh tích cực học tập, thi đua, quyết tâm hoàn thành thắng lợi các mục tiêu, nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội năm 2020.

P.V

NGÀNH VĂN HÓA, THỂ THAO VÀ DU LỊCH TỔ CHỨC NHIỀU HOẠT ĐỘNG VĂN HÓA VĂN NGHỆ, THỂ DỤC THỂ THAO TRONG DỊP TẾT NGUYÊN ĐÁN CANH TÝ 2020

Thực hiện chỉ đạo của Tỉnh ủy, UBND tỉnh và Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch, thiết thực chào mừng kỷ niệm 90 năm Ngày thành lập Đảng Cộng sản Việt Nam (03/02/1930 - 03/02/2020), góp phần làm phong phú đời sống văn hóa tinh thần của nhân dân trong dịp Tết Canh Tý, tạo không khí phấn khởi, sôi nổi, đồng thời đẩy mạnh phong trào thi đua yêu nước, thực hiện thắng lợi nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội tỉnh Nam Định năm 2020; ngành

văn hóa, thể thao và du lịch sẽ tổ chức nhiều hoạt động văn hóa văn nghệ, thể dục thể thao trên địa bàn toàn tỉnh trong dịp Tết Nguyên đán Canh Tý 2020.

Theo kế hoạch, các hoạt động thông tin tuyên truyền cổ động trực quan như kẻ vẽ các cụm pano, treo băng rôn khẩu hiệu mừng Đảng, mừng Xuân, chào mừng kỷ niệm 90 năm Ngày thành lập Đảng Cộng sản Việt Nam... được tổ chức tại các khu trung tâm chính trị - văn hóa, khu vui chơi giải trí của các huyện, thành phố và tại các cửa ngõ vào thành phố Nam Định. Tại Thư viện tỉnh Nam Định, từ ngày 20/01/2020 đến ngày 20/02/2020 diễn ra Hội Báo Xuân Canh Tý 2020 trưng bày khoảng 500 ấn phẩm báo in, báo điện tử, báo ảnh, tạp chí, bản tin của các cơ quan báo chí Trung ương và các địa phương trên cả nước; trưng bày mô hình sách, triển lãm tranh cổ động với chủ đề “Kỷ niệm 90 năm Ngày thành lập Đảng Cộng sản Việt Nam (03/02/1930 - 03/02/2020)”; viết chữ thư pháp...

Từ ngày 29/01/2020 đến ngày 01/02/2020, tại Bảo tàng tỉnh Nam Định diễn ra chợ Tết “Một thoáng Thành Nam” bao gồm các hoạt động: Tổ chức trưng bày, triển lãm: Thành Nam xưa, sinh vật cảnh; hoạt động giao lưu cổ vật; hoạt động trình diễn di sản văn hóa phi vật thể: múa rối nước, hát Châu văn, hát Xẩm; hoạt động giới thiệu ẩm thực. Bảo tàng tỉnh liên tục mở cửa phục vụ nhân dân và du khách thập phương nhân dịp năm mới nhằm đáp ứng nhu cầu vui chơi, tìm hiểu của nhân dân.

Các đợt chiếu phim với chủ đề mừng Đảng, mừng Xuân phục vụ nhân dân trong dịp Tết Nguyên đán Canh Tý 2020 được tổ chức tại các rạp: Tháng Tám, Trung tâm điện ảnh Sinh viên trước, trong và sau Tết Nguyên đán Canh Tý 2020.

Trung tâm Văn hóa, Điện ảnh và Triển lãm, Nhà hát Nghệ thuật truyền thống tổ chức Chương trình nghệ thuật “Tết quê hương” vào 20 giờ 30 phút ngày 24/01/2020 (Đêm giao thừa) tại tiền sảnh Nhà Văn hóa 3-2. Trung tâm Văn hóa, Điện ảnh và Triển lãm tổ chức các chương trình nghệ thuật đường phố diễn ra trong khoảng thời gian từ 01/01/2020 đến 24/01/2020, gồm các hoạt động: Giao lưu các Câu lạc bộ Hiphop tại Vườn hoa Vị Xuyên - Sân khấu công viên mới (cạnh Nhà thờ Khoái Đồng); giao lưu Aerobic tại khu vực Dân Leo, đường Trần Phú, thành phố Nam Định; biểu diễn Acoustic tại khu vực trước Rạp Tháng Tám; chương trình giao lưu các câu lạc bộ khiêu vũ tại tiền sảnh Nhà Văn hóa 3-2.

Bên cạnh các hoạt động văn hóa văn nghệ, nhiều hoạt động thể dục thể thao sôi nổi cũng diễn ra trong dịp Tết Nguyên đán 2020: Liên đoàn Võ thuật cổ truyền tỉnh Nam Định tổ chức biểu diễn võ thuật với chủ đề “Mùa xuân thượng võ” vào ngày 30/01/2020 (tức ngày 06 tháng Giêng năm Canh Tý); phối hợp với Trung tâm Văn hóa - Thông tin và Thể thao thành phố Nam Định tổ chức thi đấu các môn thể thao truyền thống vào ngày 31/01/2020 (tức ngày 07 tháng Giêng năm Canh Tý).

Để đảm bảo các hoạt động trên diễn ra đúng quy định, mang đậm bản sắc văn hóa dân tộc, ngành văn hóa, thể thao và du lịch đẩy mạnh công tác phối hợp liên ngành tổ chức các đợt thanh tra, kiểm tra, xử lý vi phạm trong các hoạt động văn hóa và kinh doanh dịch vụ văn hóa công cộng, các lễ hội đầu xuân trên địa bàn tỉnh trong dịp Tết cổ truyền của dân tộc.